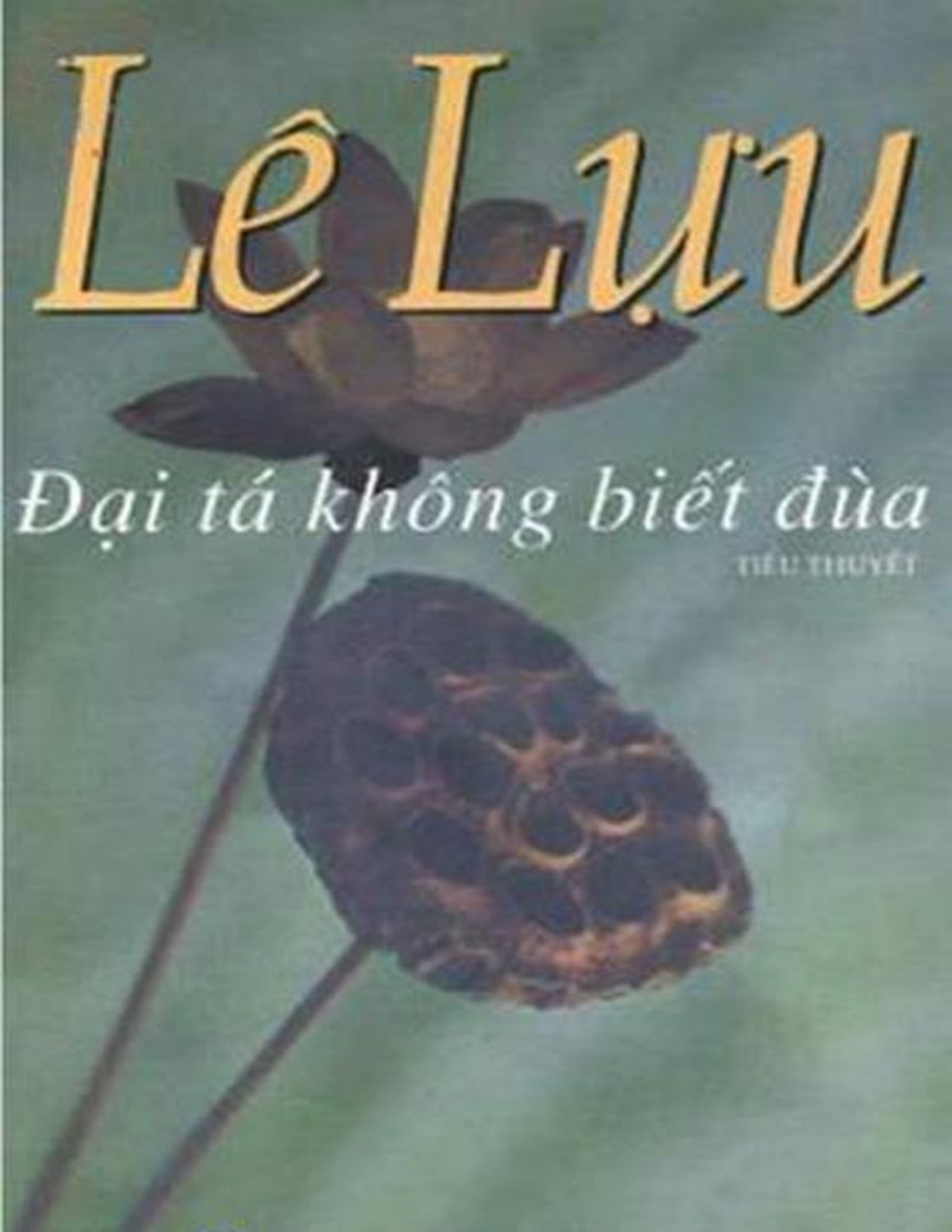


Le Luu

A stylized illustration of a lotus flower and seed pod against a green background. The lotus flower is in the upper half, and the seed pod is in the lower half, both on long stems. The text is overlaid on the image.

Đại tá không biết đùa

TIỂU THUYẾT

Đại Tá Không Biết Đùa

Lê Lưu

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương 1

Anh tự nghĩ mình không có tội. Nhưng tiếng kêu của người lính trẻ, còn rất trẻ thì không buông tha anh. Ít ra, anh cũng cảm thấy thế trên đoạn đường khoảng trăm rưỡi hay hai trăm km gì đấy từ chỗ bị phục kích cho đến khi ngồi vật xuống dưới gốc cây hoa giấy trong viện quân y.

Suốt quãng đường không rõ dài ngắn, không để ý đến những cú xe “khục” xuống “ổ trâu” đầu nhao ra khỏi khoang ca-bin đã vỡ, anh chỉ nghe tiếng kêu cứu o...o ở trong đầu mình, tiếng quát lạnh ở gáy và một bãi nước miếng nhỏ vào mặt, bất giác anh đưa tay chùi vào má, bàn tay anh ướt nhây nhót. Cho đến khi của đầu tóc, cả mặt, và khắp người thấm dầm nước, bụi đường ủa vào như một lớp vỏ cứng dờ hai mi mắt và sần sần ở miệng, anh vẫn còn cảm giác những dòng nước cứ túa ra kia là bãi nước miếng người lính trẻ đã nhỏ vào mặt mình.

Chiếc U-oát từ sở chỉ huy mặt trận lao đến đổ xích trước mặt anh, trước cửa phòng cấp cứu. Anh tỉnh lại. Đại tá, người cha của chiến sĩ trẻ lằm lằm đứng trước mặt. Hơn nửa tháng, tiền anh ở sân bay hai bàn tay ông siết vào nhau giơ lên trước mặt mình quát vui vẻ trong tiếng động cơ ầm ầm của chiếc trực thăng đang tự nâng mình rời khỏi mặt đất. Tôi chờ những nhận xét mới mẻ của anh về cuộc chiến đấu này. Nhất định gặp lại. Cả hai khuôn mặt lúc ấy đều cười lưu luyến. Bây giờ thì hai làn môi ông run run, mặt xám lại, hơi cúi, hai tay chắp sau lưng. Từ lúc đến trước mặt anh, ông vẫn đứng nguyên một chỗ, rồi trầm ngâm buông một câu khiến người nghe tưởng nó thoát ra từ một nào khác. Ở đời, cái gì xảy ra, nó ắt phải xảy ra, không có gì, không có gì hệ trọng cả. Nhưng mà, khác hẳn với thói quen nhìn việc con con cũng biến thành triết lý lớn lao, lần này giọng hơi lạc, chìm dần xuống, ông quay ngoắt đi. Rồi đột ngột ông quay lại hỏi dồn dập, không cho anh kịp trả lời.

Anh bình tĩnh để tôi kể lại. Vâng! Nó ngồi ở chòm cây thốt nốt, tựa lưng vào một gốc cây, tay nó còng vào tay người lính trẻ khác như nó hoặc trẻ hơn, không thể đoán được tuổi người chết. Cậu ấy nằm ngửa, hai tay ríu vào tay con anh, giơ lên cho vừa tầm tay con anh lúc nó ngã ngồi như kiểu người ngồi nghỉ để thở. Vì thẳng sống còng tay với thẳng chết, tôi không làm sao mở nổi cái khóa còng số tám, dù cháu cứ rồi rít van lạy tôi. Tôi vác người chết lên vai để cho cháu chạy theo, nhưng chỉ được vài chục mét cả ba cùng ngã vật ra. Nếu không có tiếng còi ô tô và tiếng quát “ông nhà báo ở lại, tôi chạy đây” thì có lẽ tôi không thể nào nâng nổi người chết đè lên mình để bò dậy. Vâng! Lúc tôi vùng dậy và lao như một mũi tên tới mặt đường, thì chiếc ô tô tải đã bắt đầu vào số để vượt ra khỏi ổ phục kích.

Không cần biết chuyện ấy, đại tá gầm lên: Có ai cứu nó không?

Tại sao lại có thể nổi giận một cách vô lý như vậy. Từ lúc bám vào thành nhảy lên thùng xe, rồi đột ngột xe dừng, người lái xe bảo tôi xuống ngồi ở cabin, có lẽ để anh ta đỡ sợ, rồi cho xe lao đi thực mạng, làm sao tôi có thể biết điều anh cần biết.

Dưới ánh sáng xanh lét của ngọn đèn cao áp, nhà báo nhìn hai làn môi xanh nhợt nhạt của đại tá đang lật bật, anh bỗng hoảng sợ như kẻ sắp bị trả thù... Lúc đầu trên xe có sáu người, do một thiếu úy trợ lý quân pháp sự đoàn chỉ huy. Thực ra cũng là chỉ huy “ghép”. Mọi sự quyết định số phận của toàn chiếc xe vẫn do người lái xử lý theo nhiệm vụ và kinh nghiệm của anh ta. Xe vận tải do bộ chỉ huy quân sự tỉnh T. hợp đồng với công ty vận tải, tổ chức mười đầu xe thành một đại đội do trợ lý xăng dầu của ban hậu cần chỉ huy, tăng cường cho mặt trận khoảng cuối chiến dịch, nghĩa là mới chạy được hai chuyến dọc biên giới. Chuyến đầu đi cả đoàn, an toàn tuyệt đối. Đến lần này! Người ta điều hai xe chở đạn và xăng tiếp tế cho một đơn vị cách hai mươi lăm kilômét về phía tây bắc. Đến gần nơi giao hàng, nghe đâu chỉ cách độ nửa kilômét, thì xe téc bị bắn, cả người và xe đều cháy. Chiếc xe này trả hàng xong được chặn lại ở barie nhận mệnh lệnh đột xuất của phòng tham mưu sư đoàn đưa hai chiến sĩ phạm pháp về trại giam mặt trận. Một hạ sĩ mang AK cùng một thiếu úy trợ lý quân pháp “hộ tống”. Tôi có điện của tòa soạn yêu cầu về gấp nên được trợ lý câu lạc bộ thương lượng với trợ lý quân pháp cho

đi nhờ.

Không cần thiết. Tôi nói lại, tôi không cần sự dài dòng của anh. Vô tích sự! Trời! Cuộc sống bao nhiêu điều gấp gáp ào ạt. Hàng trăm, hàng nghìn cái chết thê thảm diễn ra một ngày mà các anh cứ cái thói văn chương phù phiếm vô tích sự. Cả một lũ người vô trách nhiệm.

Nhà báo đành câm lặng, cúi gục mặt như một kẻ giết người. Đại tá đã nguôi cơn giận, hai hàm răng ông cắn vào môi tưởng đến bật máu. Sự im lặng quá lâu của hai người khiến đại tá cảm thấy mình không phải. Ông gật gật đầu lẩm bẩm: xét cho cùng cũng chẳng tại ai! ở đời, nó phức tạp thế đấy. Hàm răng ông không cắn chặt vào môi được nữa, nó lập bắp, rồi ông ngửa lên trời úp hai bàn tay vào mặt, mấy tiếng “ắc ắc” chìm trong cổ họng, người rung lên. Nhà báo vội vàng bước tới đỡ lấy vai ông trân trọng nỗi đau đớn đầu tiên và có thể là cuối cùng anh bắt gặp ở ông. Vài phút sau, ông lau mặt bằng bàn tay cũng đã nhớp nháp mồ hôi, mọi cử chỉ dứt khoát và lời nói cũng thản nhiên như chưa hề có chuyện gì xảy ra: Cảm ơn. Xin lỗi, tôi không giữ được bình tĩnh. Vẫn coi như không có người nào ở cạnh mình, ông xăm xăm ra xe đi tìm con, mặc dù Tư lệnh mặt trận đã điện khẩn cấp cho các đơn vị quanh chỗ bị phục kích tìm cách cứu con ông và phải báo cáo về Tư lệnh mặt trận trước bảy giờ sáng ngày mai.

Nhà báo cũng quyết định trở lại Xa phôn cùng đại tá. Ông không tỏ ra bằng lòng, cũng không phản đối việc nhà báo đi với mình. Dẫu sao lúc này có một người như một nhân chứng đã từng là chiến sĩ của ông từ hai mươi năm trước, đi cùng cũng thấy nỗi đau được san sẻ.

Tại cơ quan Cục chính trị mặt trận sự bàn tán nghi ngờ và trách móc đại tá Hoàng Thủy thường diễn ra từ sau bữa cơm chiều, quanh những ấm trà đặc như nước thuốc bắc, ở những cán bộ trung cao cấp cùng tuổi với đại tá, cùng mắc chung cái bệnh ít ngủ và thích khải quát mọi hiện tượng vụn vặt, nhằm chán thành những điều to tát nghiêm trọng. Đọc và nghĩ đều ít ỏi, ai cũng có vẻ mặt trầm ngâm như sắp sửa thành những triết gia, những bậc tiên tri. Đại loại là ai cũng có tư cách trở thành học giả trong khi và miếng cơm vào miệng phải nhai sạn, nhai trấu trông cứ lăm nhăm như người tụng kinh. Dịp sang trọng mới được bữa thịt hộp, cá mắm hoặc nồi canh rau muống nấu muối, nhưng ăn xong, ngả bàn trà ra, lại trở thành những “nhà” vĩ đại ngồi phán xét đến hai giờ ba sáng. Suốt năm này, tháng khác cứ đều đặn sự nhạt nhẽo mà khi xa nó, người ta nhớ và gọi nó là những kỷ niệm sâu sắc. Gần một tháng đầy nghi ngờ về sự sống chết của con trai đại tá thì cũng gần ấy đêm các “nhà”, quanh ấm trà đặt ra những câu hỏi để bình luận và phán xét. Đại loại như: Tại sao ông ấy lại yêu cầu sự đoàn phải coi đó là những kẻ phản bội, bắt giải về trại tạm giam của mặt trận? Động cơ gì khiến ông ta xông vào tất cả mọi việc? Không là bí thư riêng, không là chánh văn phòng, không là cán bộ cụ thể của cục nào mà ở đâu cũng có mặt, muốn làm gì thì làm. Không hiểu nổi. Không thể đã không phải là ông Hoàng Thủy. Lại. Rất lạ. Một người có vợ con đang hoàng, suốt đời vẫn như kẻ độc thân. Nay, cho mãi tới khi con trai ông ấy mất tích tôi mới biết ông ta cũng có vợ, con đấy. Cũng có tin nói chưa chắc đã phải con ông ta. Mà ông ta có vợ không nhỉ. Người nói câu cuối cùng này là ông trưởng phòng cán bộ. Dù năm nào cũng có “bổ sung” và hàng chục lần khai lý lịch vào các mẫu in sẵn, lần nào cũng có mục “vợ, con”, nhưng các cậu trợ lý nó nắm. Năm năm nay, gần như tuần nào cũng trông thấy nhau, hỏi thăm và cười với nhau mà ông không tiện hỏi chuyện riêng, ngay đến việc phong quân hàm đại tá cho ông Thủy vào tháng 12 năm kia, ông là người tham gia duyệt và ký bản sao quyết định cũng chỉ chú ý đến phần quan điểm tư tưởng và khen thưởng, kỷ luật hoặc có thay đổi gì không, còn các mục khác nó giống như mấy chục năm trước, năm nào chả thế, xem làm gì. Từ khi nghe tin đại tá Thủy không có vợ con, ông muốn biết thực hư ra sao mà cậu trợ lý theo dõi cán bộ cao cấp lại xuống đơn vị, hồ sơ bảo quản kỹ ở “phía sau”, thành ra ông buột mồm hỏi cái câu như truyện tiểu lâm. Khác hẳn với cơ quan quản lý ở cục chính trị, nhà báo chỉ gặp đại tá dăm bảy lần, mỗi lần dăm ba ngày (khi cùng ở với ông, anh là chiến sĩ, ông lại là cán bộ trung đoàn), nhưng có thể kể hàng tuần về đại tá mà các cán bộ xung quanh bộ tư lệnh đều ngửa mặt nghe và gật gù.

Lúc bốn giờ chiều ngày hai mốt tháng Mười năm 1967 cả làng Đào An thuộc vùng ngoại thành Hải Phòng chạy ào ào như có bão động máy bay phản lực ném bom. Hơn bảy năm biệt ở chiến trường, đại úy Hoàng Thủy mới trở về quê. Bác hỏi thăm về đâu? Giời ơi, anh Thủy đây ư? Thế này thì cô Dương lại sống lại rồi. Thằng bé nhà anh ở đám trẻ chăn trâu kia kìa. Nó luôn mồm nhắc bố đấy. Bố con gặp nhau hân hân là... Thôi, để tôi gọi cho. Ơ Tuy, Tuy ơi, bố cháu về. Đây, đây cái thằng dài nhằng vừa nhảy lên lưng trâu xuống đấy. Vâng, vâng, tôi thấy cháu rồi, cảm ơn chị. Thủy đến gần đám trẻ. Thằng bé chừng sáu tuổi. Đúng rồi nó lên sáu thật, sao lại “chùng!”. Ngày phép cuối cùng là 12 tháng 3 năm 60. Anh ơi, chúng mình có con rồi. Anh định đặt tên là gì để ở nhà em đặt cho con? Tuy, tùy em thích đặt tên gì cũng được. Đúng rồi. Đúng anh chàng tóc cum cúp đang nhìn mình. Được lắm. Tớ chủ động biết thừa “đằng ấy” còn đằng ấy lại chưa hề gặp tớ... Tớ cứ giả vờ nhìn hơi lảng đi, đến gần đằng ấy tớ mới “chộp” gọn, rồi cho đằng ấy ngồi lên ba lô vắt chân qua cổ chạy qua cánh đồng, hân “đằng ấy”, thỏa chí. Thằng Tuy nhìn trừng trừng vào người lạ cho đến khi người ấy cách nó chừng mười bước, nó ù té chạy. Tưởng con đùa với mình, anh đứng lại tùm tùm cười và gọi. Thằng bé vẫn cầm đầu cầm cổ chạy. Càng nghe tiếng gọi, nó càng chạy. Khi anh bắt đầu đuổi theo con, cả đám chăn trâu hò hét chạy theo. Vợ anh đang cào cỏ ở cánh đồng Chùa, được tin chồng, vội vã chạy về nhà. Anh em, chú, bác, cô, dì ruột thịt mừng rỡ chạy đến. Những bố và mẹ, vợ và con của người ở chiến trường ai cũng ngỡ anh ở chiến trường ắt là cùng chỗ với người thân của mình học tốc chạy đến để thăm dò tin tức. Cả đám trẻ vừa tan học cũng cuống cuống chạy tắt qua cánh đồng như là hồi nửa cái máy bay phản lực rơi trúng mái nhà lợp rạ của ông “Cò trắng” chồng bà Bích Nguyệt. Đêm đó cả làng Đào nhón nhác om sòm trong nỗi vui mừng và thất vọng. Thằng cu Tuy bị giữ lại, cứ run bắn bắn và ki người ta đùn đẩy đến bên bố, nó chần lại kêu thét lên, rồi lao bắn ra khỏi vòng người chen chúc đẩy sân nhà. Thằng bé đứng ở ngoài ngõ, ngoài cả bọn trẻ con cùng xóm, nó lảng vảng như đứa trẻ làng, xã khác, không hề quen biết gì nhà này. Nửa đêm, khách về vãn, bố giả vờ đi chỗ khác để mẹ dỗ dành nín nọt, nó mới chịu về, mà trong lúc ngủ mê nó vẫn ôm chầm lấy mẹ người run bắn như lên cơn rét. Gần sáng nó ngủ say, chị mới xoay người ôm chầm lấy chồng, nhận mọi lỗi lầm về mình. Tại em, tại em cả, mình ạ. Suốt ba năm qua, khi con biết nghe chuyện, đêm nào em cũng kể mọi chuyện về bố. Vì thương nhớ bố, em toàn kể chuyện đẹp đẽ, nhiều khi bịa ra những người thật đẹp trai, làm gì cũng giỏi, nó gì cũng tài, cái gì cũng hiểu biết để vận vào bố. Con thuộc bố từ cái nốt ruồi ở sau gáy, cái lỗ dùi ở dái tai, đến giọng nó trầm trầm đậm đà, đến cả khi ăn cơm chỉ thích húp nước canh xoàm xoạp, dáng đi rất oai vệ hùng dũng, bố cao lớn, oai nghiêm như một ông thánh... Bây giờ bố xanh xao, ốm yếu, tóc rụng nhiều quá, con không thể nào nhận ra nét nào giống bố nó. Nhưng anh đừng buồn. Bình tĩnh để em lựa lời giảng giải cho con dần dần.

Vậy mà đến khi bố trở lại chiến trường nó vẫn không chịu gọi bố, kể cả nó rất mê cái khăn dù “bác” ấy cho và hai lần “bác” dìm nó xuống ao bắt gọi bố nó vẫn không chịu. Anh bảo rằng từ ngày đi theo đoàn quân Nam tiến đến giờ không lúc nào buồn bằng lúc này, nhưng anh vẫn gật gù nói với vợ như một người giảng triết học: ở đời, cái gì cũng phải có thời gian. Quả thật, anh nói ra điều gì đúng điều ấy. Chỉ cần thời gian một năm sau, anh có dịp ra Bắc công tác, hai cha con quần quýt nói chuyện “tay đôi” cười như nắc nẻ. Song đấy không phải là cái chủ yếu. Cô nhớ rằng thái độ thương con đúng đắn nhất là phải rèn luyện, giáo dục nó nghiêm túc. Thì bố nó thấy em có nuông chiều con để nó hư hỏng như con nhà khác đâu. Không được. Ngay từ bây giờ đã phải nói cho nó hiểu vì sao bố nó phải hy sinh cả cuộc đời ở ngoài mặt trận. Vì ai, có phải là vì nó không? Thế thì nó phải làm gì? Thế nào là lòng yêu Tổ Quốc và căm thù giặc? Tại sao ước mơ lớn, lý tưởng cao đẹp phải là ở mặt trận, nơi sống chết với kẻ thù. Bố nó nói gì mà em không hiểu. Chính vì cô không hiểu những điều tôi nói, mới để con chơi bời với những đứa nghịch ngợm, chửi bậy. Thì con nó mới sáu bảy tuổi đầu, biết bụng nó đi chỗ nào để không có đứa nghịch ngợm hỗn láo. Đây là mầm mống để sau này nó có thể đào mả bố nó, một người đã chịu đau thương mất mát cả cuộc đời vì độc lập dân tộc, vì niềm kiêu hãnh của chúng nó. Giời ơi, bố nó nói gì mà kinh thế. Không! Đây là chuyện nghiêm túc rất cấp bách, tôi yêu cầu cô từ nay trở đi phải cấm tuyệt đối nó không được quan hệ chơi bời với những đứa trẻ hư hỏng. Khốn khổ, em còn phải đi làm, tối mất tối mũi mới được dăm ba đồng, làm sao biết được nó

chơi đùa với những đứa nào. Việc gì chả khó. Nhưng không có việc gì muốn mà không làm được kể cả lúc bom rơi, đạn nổ. Trước tiên cô phải bỏ cái kiểu thương con ủy mị, yếu đuối, đông tí là than thở, khóc lóc. Phải thật kiên quyết. Mình kiên quyết mà không xử lý được, phải yêu cầu nhà trường, đoàn thể, cần thì báo cho chính quyền. Bao nhiêu người lớn có đầy đủ điều kiện lại chịu thua những đứa trẻ con. Cô thử nghĩ xem, nếu nhà ai cũng nghiêm khắc và quan tâm rèn giũa con như chúng ta thì làm gì có những đứa trẻ hư hỏng.

Và để tỏ quan niệm của mình đúng đắn, kiên định, năm nó 13 tuổi, anh yêu cầu công an huyện cho nó tập trung cải tạo lao động sáu tháng. Khi anh về tranh thủ thì chuyện đã xảy ra được hai tháng và mọi việc đã xong xuôi một cách chính đáng. Như thế không nghiêm, yêu cầu làm lại, ít nhất là trường hợp thằng cháu nhà tôi. Các anh hiểu cho, mấy chục năm qua tôi chiến đấu cũng để cho con cháu mình nên người. Trong ba ngày giam cháu tại đây, chúng tôi đã điều tra, xem xét kỹ, mới kết luận là cháu không tham gia vụ trấn lột. Nhưng nó đã cùng đi trong đám trấn lột ấy. Một trong năm đứa có một thằng là bạn nó. Cháu cũng bị rủ rê rất vô tình thôi. Mà tội ai nấy chịu. Nghĩa là không có sự ngăn chặn mối liên quan ảnh hưởng của nó! Không ai ngăn chặn được khoảng không bao la chỉ có nắng, gió và bụi đường. Anh nói gì thế? Hàng vạn con người đổ xương máu suốt bao nhiêu năm qua để các anh được yên ổn, để ở nơi yên ổn này các anh giữ gìn một trật tự xã hội đang xây dựng như thế đấy.

Tại sao anh lại làm ồn lên khi chưa có chuyện gì đáng phải ồn ã? Sao lại không. Thử hỏi, ở lứa tuổi tôi với anh, nếu chỉ vi phạm bằng một phần trăm bọn nó bây giờ, thì sẽ thế nào trước tập thể, trước danh dự của mình. Ở lứa tuổi chúng ta quan niệm về đạo đức và hy sinh khác. Đấy. Nó ở chỗ ấy. Các anh đã buông lỏng cho cả một lớp người, một thế hệ sẵn sàng không cần đến cuộc chiến đấu này nữa. Họ sẽ mỉa mai báng nhạo chúng ta là ngu ngốc đại đột... Không, không có chuyện đó. Khi cần cầm súng để bảo vệ Tổ Quốc, họ sẽ có cách hy sinh và giành thắng lợi thích hợp với thời họ sống. Nhưng mà, ở huyện ta đã có nguy cơ gì để anh phải nổi khùng với bọn tôi. Sao lại không. Từ cái ăn mặc, đi đứng, nói năng để những ý nghĩ việc làm... nhìn vào đâu tôi cũng thấy thất vọng. Xin lỗi, tôi không thể chịu đựng nổi. Nếu ở vào địa vị tôi, một anh huyện trưởng công an, thì anh sẽ làm gì. Tôi không thể để như thế này. Căn cứ vào đâu anh bảo tất cả đều xấu quá mức so với hồi anh và tôi cùng công tác ở huyện. Đã bảo tôi không nắm vững được như các anh, nhưng thấy không thể để như hiện nay. Kể cả những cơn gió lớn, nếu anh không thích, anh cũng buộc nó lại. Tôi sẽ có cách vây bọc nó, không cho nó đến, nếu tôi không muốn. Tức là anh chui xuống hầm đóng kín nắp lại. Nhưng ở hầm cũng phải có thông hơi kia mà. Chính anh mới là người nói chuyện của hàng vạn năm trước. Con người bây giờ đã biết làm ra ôxy để thở rồi đấy. Thôi được, là chỗ bạn cũ, nếu anh cứ nhất thiết yêu cầu, tôi sẽ cho cháu vào cải tạo lao động... Nhưng... làm như thế để làm gì kia chứ. Hay là... cháu nó không đúng hoàn toàn như một đứa con lý tưởng mà anh đã định sẵn. Có thể vì nhiều năm ở chiến trường anh khắc khoải từng giây phút mơ tưởng có một thằng con hoàn chỉnh mọi phương diện. Đến khi để nó ra và càng lớn nó càng làm anh thất vọng! Có thể là như thế. Hoàn toàn không như anh nói. Tôi là con người duy vật, tôi biết không có gì ngẫu nhiên cả. Quy luật của “nhân, quả” mà. Tất cả chỉ là những biện pháp. Anh Thủy à, quan niệm sai thì biện pháp cũng sai đấy. Anh không được nói thế. Chúng ta đều là những chiến sĩ cách mạng, chúng ta sai, nghĩa là cách mạng đã có những quan niệm sai chứ gì? Có phải anh định nói thế không? Một nghìn lần không, anh Thủy à. Tôi chỉ muốn nói cá nhân tôi và anh. Nhưng mà anh đã nói thế, tôi xin rút lui ý kiến của mình. Chúng ta đã đi quá xa cái thực tế là chuyện của cháu Tùy. Xin anh, ta kết thúc và tôi sẽ làm mọi việc theo ý anh.

Người lái xe phải được xét xử ở tòa án quân sự mặt trận. Các cơ quan thụ án đang ráo riết một cách căng thẳng, có phần vội vã, để hoàn chỉnh hồ sơ. Dự luận “quần chúng” quanh bộ tư lệnh chia làm hai phía: “Phía bên này nó là anh ta không biết người phạm pháp là con một ông đại tá làm việc cùng trung tướng tư lệnh mặt trận. Anh ta cũng không biết cậu ta còn sống đã chạy vào rừng cây. Về lý mà nói: ba người ở trên xe, nhà báo (còn sống) trợ lý quân pháp và chiến sĩ

vệ binh (đã chết) là những người đang làm nhiệm vụ cần được bảo vệ còn hai người kia dù sao cũng đã là phạm nhân. Vả lại anh ta là “dân sự” lần đầu tiên đi phục vụ mặt trận! Phía khếp tội thì cho là bất kể tình huống nào xảy ra, anh cũng phải chịu trách nhiệm về tính mạng người ngồi trên phương tiện của anh, nhất là khi anh đã nhận mệnh lệnh ra mặt trận. Anh là dân sự ư? Trước mũi súng kẻ thù không có sự hơn kém về trách nhiệm và lòng yêu nước. Khi anh bị thương, anh có hưởng các chế độ như một người lính không? Cái đó mới là sự công bằng của xã hội. Nếu không làm nghiêm vụ này, luật pháp trở nên vô tích sự và ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần trách nhiệm của những đơn vị “dân sự” tham gia phục vụ chiến dịch. Dù “buộc” hay “cởi” có quyết liệt đến đâu, thì cả hai bên đều biết số phận của anh ta chả hề phụ thuộc vào pháp luật hay dư luận, mà tù tội hay tha bổng có khi chỉ do một câu nói của ai đó, một duyên cớ nào đó hết sức tình cờ lại là chân lý mạnh mẽ hơn nhiều lần những chương mục, điều khoản có cơ sở khoa học và nghiêm túc của những bộ luật.

Chưa thể nghe được lời “buộc” và “cởi” của ai và cũng chưa trả lời được câu hỏi nào trong hàng chục câu hỏi của Viện Kiểm sát, anh ta đã mê man ở phòng cấp cứu.

Anh ta ngất ngay sau khi xe dừng ở trước cổng viện quân y. Người ta khiêng xác người chết và người bị thương xuống (nửa đêm thì người bị thương cũng không qua được) không ai để ý đến sự có mặt của anh trên xe. Mười lăm phút sau xe con của Viện kiểm sát đỗ xích ngay cạnh xe tải, người ta mới tìm kiếm nhân vật nguy hiểm, kẻ giết người, lúc anh ta đã “chết cứng” trên ghế lái. Một tuần sau anh ta vẫn trong tình trạng hôn mê. Lần đầu tiên bị phục kích bất ngờ và những người chết, người bị thương nằm trong xe, anh ta khiếp quá chưa thể hoàn hồn? Các bác sĩ quân y cho biết không có hiện tượng đứt mạch máu não, nhưng có dấu hiệu của bệnh tật sốt rét tái phát... Cũng chỉ trong khoảng thời gian anh ta hôn mê, Viện kiểm sát mặt trận đã phái nhân viên của họ về quê tìm hiểu lai lịch của anh ta. Những số liệu đầu tiên được xác minh chính xác có chữ ký đóng dấu của các cơ quan an ninh và chính quyền địa phương lại hết sức trái ngược nhau. “Hắn là đại đội trưởng ác ôn có rất nhiều nợ máu với cách mạng nhất là khoảng thời gian từ năm 1967 đến năm 1973”. “Hắn là đại đội trưởng, nhưng hầu như lần nào xấp mặt quân ta hắn cũng bỏ chạy. Đầu năm 1973 hắn trốn khỏi lính và đưa vợ cùng con trốn trong một bản người dân tộc (chưa xác định rõ nguyên nhân của hành động này)”. Nhân viên Viện kiểm sát nghi vấn: “Một: có thể là sự bố trí của địch nhằm một mục đích phá hoại lâu dài. Hai: do chiến thắng liên tiếp của ta, hắn biết rõ sự thất bại không thể tránh khỏi đành tính kế chuồn trước để thoát tội”.

Hắn chưa thể biết bản án đang lớn dần lên như trái núi khổng lồ đè bẹp thân phận hắn. Trong cơn hoảng hốt của hắn, cái ấn tượng làm hắn kinh hoàng là hôm ra đi không hiểu sao hắn lại gở mồm nói với vợ và tám đứa con đều lút nhút như một bầy gà cùng lứa ấp: “Má tội nhỏ gắng nuôi các con đừng trông chờ tôi nghe”. Chỉ định dặn má con nó đừng sốt ruột, run rủi sao hắn lại nói điều gở như một điềm báo trước tai họa sẽ xảy ra.

Nhà báo được mời làm nhân chứng cho vụ án này. Không chỉ là người hiểu rõ gia đình đại tá, anh còn bỏ ra hàng tháng tìm hiểu lai lịch người lái xe nguyên là đại đội trưởng lính nguy. Có nghĩa là anh là một nhân chứng biết nhiều chi tiết nhất về cuộc đời cả hai bên. Tuy nhiên, anh từ chối chưa trả lời những yêu cầu của cơ quan luật pháp. Cái khiến anh chưa thể nói điều gì lại là một chi tiết rất nhỏ. “Ông nhà báo có đi không? Tôi chạy đây”. Mẩu chốt tội lỗi của người lái xe là ở đây. Còn anh, lúc xe bắt đầu rời khỏi trạm ba-rie cuối cùng của sư đoàn anh tựa vào thành xe sau buông lái, quay mặt lại. Một tích tắc anh thấy đồng chí thiếu úy quân pháp khóa tay hai chiến sĩ xong, đứng sau lưng họ nhét chiếc chìa khóa số 8 vào túi quần bên phải. Lúc đồng chí thiếu úy năm xuống, nếu không sợ một viên đạn ở đâu đó, một toán phục kích khác ở đâu đó, anh có thể chạy lại bên xe móc túi lấy chiếc chìa khóa. Nói thật ra, anh có nghĩ đến, nhưng chân tay run quá, cả ruột gan cũng run, anh đành phải bảo mình: Không, tôi không biết chìa khóa ở đâu. Tại sao anh không thể dùng tiểu liên yêu cầu lái xe dừng lại? Tại sao anh không dùng súng bắn đứt khóa để cứu người sống? Đây là những câu hỏi người ta có thể đặt ra. Tất nhiên, hoàn toàn có thể làm được, nếu lúc ấy tôi không hoảng hốt cầu mong chiếc xe nhanh chóng vượt qua tám kilô mét đường rừng vắng vẻ. Tôi có tìm kiếm mà không thấy súng đâu.

Người lái đã để súng xuống dưới, đặt họ lên trên, anh ta lại đang cuống quýt cho xe chạy. Không làm cách nào được, tôi đã phải vác người chết để người sống cùng chạy. Tôi bị ngã lia lịa trong khi xe đã nổ máy. Nghĩ đến bài báo phải gửi gấp về nước mà có ở lại tôi cũng không thể làm được gì, tôi đành phải theo xe để còn kịp báo cáo với mặt trận, may ra... Bằng ấy lý do tự bào chữa cho mình, nhà báo đủ tư cách để nhận lấy sự cảm động trân trọng. Người ta mừng cho anh thoát chết và tha thiết mời anh làm nhân chứng tin cậy. Dù anh chưa nhận làm nhân chứng ở phiên tòa, song người ta có thể tin hoàn toàn những chi tiết anh tường thuật.

Vào khoảng bốn giờ chiều hoặc hơn gì đó, xe đến cách Xa Phôn chừng mười ki lô mét liền tăng tốc độ bỗng ngang bỗng ngửa rầm rầm trên các “ổ trâu” - chữ của nhà báo - chứ không gọi là “ổ gà” được nữa. Biết lái xe mất bình tĩnh trước đoạn đường nguy hiểm, thiếu úy quân pháp cúi rạp người quát vào buồng lái: Bình tĩnh. Không có gì đâu. Chúng tôi cảnh giới. Xe vẫn “nhảy” và “bay” được khoảng một ki lô mét, ở phía trái đường, từ trong quán hàng có một người đàn bà chạy lao ra kêu: “Pốt, Pốt” rồi lao qua đường vào rừng cây. Chưa ai kịp hiểu điều gì, bỗng hai phát B41 đã phụt trước mũi xe, cùng lúc với những băng AK nổ rất đánh chụp cả vào ca bin và thùng xe. Đồng chí thiếu úy trúng đạn chết ngay, còn chiến sĩ vệ binh kịp rê hết hai băng AK mới trúng đạn ngã xuống. Tôi nằm ở sàn xe vội vàng bật dậy bằng cho đồng chí ấy. Người lái xe nhảy lên thùng, đặt đồng chí thiếu úy nằm ngay ngắn và cùng tôi đưa chiến sĩ vệ binh xuống ca bin. Sau đó tôi và lái xe nhảy xuống nằm ép mình ở gầm xe chỗ bánh phía sau. Biết đích xác bọn địch đã chạy vào rừng, người lái nhảy lên xe hí húi chữa cái gì đó. Tôi nghe tiếng kêu tên mình cách chừng năm chục mét ở phía phải. Lái xe có nghe tiếng kêu ấy không? Không rõ. Anh có gọi lái xe lại cùng mình cứu hai người, tất nhiên chỉ còn một người sống? Không! Tại sao anh ta lại bảo “ông nhà báo ở lại, tôi chạy đây”. Chắc anh ta tưởng tôi chạy đi nấp. Anh ta có kiểm quân số trước khi xe chạy! Hình như anh ta không để ý đến hai chiến sĩ phạm pháp. Nhà báo tránh được sự rắc rối cho mình mà cũng không có ý buộc tội cho lái xe. Ngay đêm đó, đại tá Thủy đo từ chỗ xe dừng đến gốc cây thốt nốt, rồi bảo anh như người đi nhận phần đã được chia. Đường thẳng 78 mét, cứ gọi hằn là tám chục mét đi. Đáng lẽ anh cũng hỏi nhà báo như quan tòa hỏi những câu “tại sao?”. Tại sao lái xe không trông thấy một tốp người cứu nhau chỗ gốc cây trên một khoảng cách ngắn và trống trải đó. Tại sao anh ta không nghe thấy tiếng kêu cứu giữa im ắng như tờ. Nhưng đại tá chỉ lặng lẽ suốt đêm lẫn mò đến những đơn vị đã nhận chỉ thị của tư lệnh đi tìm cứu con ông. Từ mười sáu đến hai mươi giờ, tức là từ khi xe bị phục kích đến lúc đại tá có mặt ở khu vực ấy không có dấu hiệu gì bọn Pôn Pốt trở lại. Về phía ta, lúc chập tối có hai chiếc xe tải chạy qua không dừng lại. Tám giờ mười phút cũng có một đoàn xe mười hai chiếc kéo pháo đi qua an toàn. Chín giờ mười phút đơn vị công binh đến san lấp hai hố sâu ở mặt đường, cách nơi xe bị phục kích một kilômét. Chín giờ ba mươi đại đội trinh sát đầu tiên nhận lệnh mặt trận đến xem xét quanh vùng xe và tìm vết tích ở chỗ ba cây thốt nốt. Ngoài những vết máu dính vào gốc cây, không còn dấu vết gì khác. Tất cả những đơn vị đến sau cũng không biết gì hơn. Một tuần sau các đơn vị “địa bàn” kiểm tra hết vùng dân cư quanh đây cũng không ai biết gì. Duy có một người con gái khá xinh hay ra mặt đường, nhưng người ta bảo cô ta điên, nên không ai hỏi, hoặc có hỏi, cô ta cũng chỉ mỉm cười lắc đầu. Chỉ còn lại hai khả năng: Một: người sống tự gỡ mình ra, vác bạn chôn ở chỗ nào đó, rồi chạy trốn cả tá lẫn địch. Hai: chính kẻ địch đã đến và cởi đưa cả hai đi. Khả năng này nhiều hơn. Không thể như thế. Đại tá phản đối kết luận ấy, nhưng hai mắt ông nhắm nghiền lại. Không thể công nhận, nhưng ông cũng không thể rời khỏi cái khả năng làm ông run sợ ấy. Bao nhiêu năm nay ông căm giận, phần nộ và khinh bỉ cái kết cục đen tối như thế, bây giờ nó lại rơi vào chính đứa con duy nhất của ông? Nếu vậy, nó bắt đầu từ đâu? Từ khi lên chốt giữ ở cao điểm, không chịu được gian khổ, hay đã ngấm ngấm hư hỏng từ khi còn ở nhà, khi ông kiên quyết tìm mọi cách bứt khỏi mối tình mù quáng của nó. Hay là nó ngấm ngấm từ bao giờ. Chỉ có những biện pháp tập trung ráo riết của bộ tư lệnh mặt trận thì ba tháng sau người ta mới xác định được, dù chưa chắc chắn, là con trai đại tá chưa chết.

Phòng quân báo kết hợp với quân pháp mặt trận đã tìm thấy một chiếc bi-đông nhựa, một chiếc vỏ đạn 130 ly, dụng cụ đi lấy nước và một chi tiết có liên quan đến việc ba chiến sĩ bỏ chốt để dẫn tới họ trở thành những kẻ phạm pháp. Đây là những ngày nóng hơn bốn mươi độ

mà không còn một giọt nước. Cho đến tối ngày thứ sáu thì cả ba người cũng hết cả những giọt nước tiểu. Đại đội hứa cùng lắm là ba ngày nữa nước của sư đoàn tiếp tế lên, tất nhiên chốt của họ quan trọng và khó khăn nhất sẽ được ưu tiên. Chờ hết ba ngày lại thêm hai ngày nữa vẫn không có giọt nước. Chập tối hôm đó đại đội lại báo điện xuống là sáng sớm ngày mai có nước lên. Đúng là sáng ngày hôm sau một tiểu đội vận tải công nước lên thật. Nhưng họ đã bỏ đi từ nửa đêm. Nếu như họ cố gắng chờ! Nếu như họ không bị ám ảnh bởi những lời hứa hẹn bằng cái điệp khúc ngày mai. Ngày mai sẽ có nước! Ngày mai, nếu bộ vận tải không lên được, sẽ có trực thăng, cố gắng chờ, nhiều triển vọng tốt đẹp lắm. Ngày mai tha hồ... Ngày mai. Ngày mai và nếu như không có cái ánh trăng rất tỏ để họ nhìn thấy dòng nước lấp lánh của con sông nhỏ có thể lội qua là ranh giới giữa hai đất nước nằm ngay dưới chân cao điểm của họ. Nếu như... đừng có những cơn khát làm cho cả ba đứa phồng rộp da môi bóc đi từng lớp, từng lớp và người khô lại tưởng có thể châm ngọn lửa là đốt cháy như cành cây khô. Nếu như... Họ bị bắt dễ dàng đến vô lý. Cả ba người lính trai trẻ ấy uống được ít nước vào người, tất nhiên là uống từ từ thôi, mặt mũi ai cũng dầy lên. Rồi họ tắm rửa thỏa thích. Rồi nước tràn trề vào bi đông, tràn trề vào vỏ đạn 130 ly. Rồi mặc quần áo. Nhưng chưa kịp cầm súng, thì năm thằng lính Pôn Pốt đã chìa mũi súng vây quanh và quát bằng tiếng Căm pu chia, cái mệnh lệnh cả ba đều hiểu là phải giơ tay, phải lộ qua sông sang đất Căm puchia. Ba ngày sau họ tháo chạy cũng lại dễ dàng đến vô lý. Vẫn lại năm thằng lính Pôn pốt ấy dẫn ba người ra bờ suối để bắn. Bắt vào ban đêm, đem đi bắn vào ban ngày, vào lúc mặt trời gần đứng bóng. Bây giờ mới trông rõ mặt chúng nó. Bốn trong số năm thằng còn quá trẻ, khoảng mười bốn, mười lăm tuổi là cùng. Thằng thứ năm lại quá già, trên bốn mươi tuổi. Trước khi bắn, thằng già rút gói thủ pháo trong túi quần ra ném xuống suối. Một lúc sau cá lênh phềnh nổi lên. Mặt mũi của năm thằng sáng bừng, thì thảo mừng rỡ. Chúng đối. Lợi dụng lúc được giao nhiệm vụ chúng “cải thiện”. Thèm ăn, nhưng lại lười. Thằng già lầm bầm ra hiệu cởi trói cho ba người lội xuống vớt cá. Một tích tắc, ba người đưa mắt nhìn nhau. Vừa được cởi trói xong, cả ba cùng một lúc đạp và đâm. Thằng cầm súng vẫn nhắm nhắm vào ba người, nhưng không biết bắn ai. Tùy giật được khẩu súng của thằng bị ngã bắn chết thằng cảnh giới. Tất cả lội ào qua, nhưng chúng kịp bắn đuổi theo, chết mất một người. Hai người bò, nấp tránh đạn, rồi chạy về chốt. Nỗi đau thương về người bạn hy sinh và tình cảnh của hai người còn lại đều diễn ra như một trò đùa không hơn, không kém. Hai người kể hết mọi sự tình với chỉ huy đại đội trong một quan niệm đơn giản như một sự sợ ý mất cảnh giác cần rút kinh nghiệm. Nhưng ba ngày trước đây đại đội đã báo cáo lên trung đoàn, trung đoàn báo cáo lên sư, sư báo lên mặt trận. Phòng tác chiến nhận điện, rồi báo cáo bộ tham mưu. Bộ tham mưu tổng hợp tin của đơn vị và tin của quân báo thành một kết luận: ba chiến sĩ của đại đội Ba tên là...

Bỏ chốt chạy sang hàng ngũ quân địch. Đáng chú ý: một trong ba chiến sĩ là Hoàng Tùy, con trai đại tá Thủy. Nếu trường hợp khác chúng ta đã có quyết định xử lý, còn trường hợp này phải báo cáo tư lệnh. Tư lệnh đi vắng. Đại tá Thủy như là bạn, như là cố vấn, nhưng là thư ký riêng, nghĩa là người không có chức danh gì cụ thể, nhưng rất gần gũi thân cận của tư lệnh. Lúc đó ông ở trong nhà riêng của tư lệnh. Nghe điện thoại của trực ban tham mưu, ông cuống quýt hỏi lại. Ông gào lên trong máy: Đó là kẻ phản quốc ư? Nếu các anh đã coi chúng là những kẻ phản bội Tổ quốc thì còn phải hỏi gì nữa. Ông buông máy nằm vật ra đi vắng. Đến khi ông chưa chịu nổi đau đớn, người ta lại báo cáo cho ông biết con ông và bạn nó đã trở về, theo ông nên xử lý thế nào. Nó đã bỏ vị trí chạy sang đất địch, các anh cứ cho bắt giải nó về trại tạm giam mặt trận mà xét hỏi như các anh vẫn thường làm, sao lại có trường hợp ngoại lệ! Ông đã định dăm ba ngày sau mới thềm gặp nó, ông sẽ tỏ rõ cho nó biết thế nào là sự nhục nhã của một kẻ chạy trốn, đầu hàng. Chắc rằng mẹ anh bằng lòng với sự nuông chiều anh để có được một hạnh phúc lớn cho bố anh như thế này? Không ngờ. Không thể nào ngờ tới sự bi đát đến mức này. Tư lệnh trở về hỏi: Tại sao anh lại bảo bên tham mưu giải quyết như thế? Thừa... Nếu Tư lệnh ở nhà, mọi việc đơn giản hơn. Người ta sẽ không bắt tôi nói tiếng nói cuối cùng. Vâng! Lúc ấy người ta đã đề cao tôi như một nhân vật có đầy quyền hành quyết định cuối cùng số phận của con mình. Đúng là họ vừa tôn trọng, vừa buộc anh phải lựa chọn. Tại sao tôi phải lựa chọn việc này. Tại vì anh muốn thế. Thừa... tôi không hiểu ý Tư lệnh. Thôi để lúc khác. Trước mắt phải tập trung tìm kiếm nó đã. Nếu anh thấy cần đi bắt cứ đâu có manh mối tìm ra cháu thì cứ đi. Bảo văn phòng

viết một số thư cho các đơn vị để tôi ký, anh cầm đi cho tiện sự giúp đỡ.

Ba ngày sau đại tá có mặt ở điểm cao 1224. Ông đi máy bay về P., rồi từ P. đi bằng đường bộ. Không dùng chiếc U oát văn phòng đã bố trí, ông nhảy lên xe təc chở dầu. Không ba lô chặn màn, chỉ một chiếc cặp da đen với vài quyển sổ, cái kính viễn cả hai gọng đều lỏng lẻo, mỗi khi đặt kính lên mắt phải dùng dây đeo vào tai, một chiếc bàn chải, một quần đùi, toàn bộ gia tài của tất cả mọi chiến dịch dài ngắn và các chuyến đi công tác khắp Đông Dương chỉ có thế. Vậy mà bao giờ ông cũng chỉnh tề với bộ pho chiết ly, chiếc mũ cối mới, một đôi giày đen cao đế tự đóng. Luồn rừng, lội suối, leo đỉnh núi, hay lội bùn, đi ăn tiệc, dự lễ trọng đại cũng vẫn trang bị ấy. Ngày diện, đêm giặt, quần áo ông ngày nào cũng sạch đẹp. Lên điểm cao 1224, nơi con mình chốt giữ suốt sáu tháng trời, không phải để tìm kiếm kỷ niệm hoặc manh mối về nó. Cũng không cần thiết cho một công việc gì, ông thấy cần đến là đến, tính ông thế.

Ba ngày phơi mình giữa nhiệt độ bốn mươi phẩy năm, ông không ăn, không uống một hớp nước, mặc cho cán bộ đại đội tha hồ van nài. Cuối ngày thứ ba khi ông đã có cảm giác không thể chịu đựng hơn nữa, ông lần ra mỏm núi, chỗ nhìn thấy dòng nước sông chảy giữa hai biên giới, ông ôm mặt khóc, gọi tên con. Lần đầu tiên ông khóc. Lần đầu tiên ông gọi tên con mình tha thiết đến ngất đi, người ta phải gọi trực thăng mặt trận đến cấp cứu. Không rõ là mấy ngày sau, nhưng chắc chắn chưa đến một tuần ông lại đi bộ mười một ki lô mét ra sân bay đi C., lúc máy bay đã nổ máy! “Chong chóng” của chiếc trực thăng đã quay tít mù, gió đã đè rập cỏ cây quanh đấy, song nếu trông thấy ông đang chạy tới, nó vẫn có thể chờ ông lên, rồi mới tự nâng mình khỏi mặt đất. Ở đời, không có cái gì mà chúng ta không thể làm được. Ông cười với các chiến sĩ lái. Họ cùng cười với ông thoải mái, xem như việc làm vừa rồi là tự nhiên, rất bình thường, vẫn như mọi khi. Ở mặt trận này người ta kháo nhau là máy bay đang bay trên trời, thấy đại tá Thủy lấy nón vẫy, cũng đổ xuống để ông đi nhờ. Chuyện đó vẫn không ai có thể coi là sự bịa đặt, khi biết rằng suốt bảy năm ở chiến trường “K” ông chưa hề phải chờ đợi lỡ làng một lần. Cần đi đâu, không có xe, ông đi bộ. Đi năm bảy cây, hoặc dăm bảy trăm cây cũng thế thôi. Đi ngang đường, nhất định ông sẽ ngồi trên xe, chỉ cần đường đó vẫn có ô tô đi. Còn tất cả các sân bay trên đất nước Việt Nam, Lào ông muốn bay chuyến nào, đi đâu, tất nhiên là trong phạm vi ba nước Đông Dương đều có thể được. Một lần ngồi ăn chè lúc mười hai giờ đêm, ông bảo với bạn bè: Sáng mai về Hà Nội báo cáo xong, tối mốt ta lại ăn chè ở đây hè. Từ Tân Sơn Nhất đi Nội Bài và khi trở về cũng gần ấy chạng, đúng bảy giờ rưỡi tối ông đã cởi trần ngồi ăn cơm nguội ở cái bàn ăn chè đúng như đã hẹn mà không ai ngờ, nên không nhớ đến để phần cơm ông. Đã 56 tuổi ông có thể ăn hết nửa xoong cơm nguội toàn chóc, cháy với nước muối. Ngon, ngon quá. Hai ngày rồi ăn toàn phở xốt ruột không chịu nổi. Ai chà, nước mắm ở đâu ra mà sộp thế. Số mình may ghê. Có “Chất”, tớ phải ăn hết chỗ cơm này. Các bạn lại nấu chè nữa ư. Tuyệt vời. Tớ có thể làm thêm vài bát nữa cũng được.

Lần này đến C., ông còn phải đi 100 ki lô mét nữa mới đến nơi cần đến. Sau một ngày nắm tình hình mọi mặt, đi đâu ông cũng nắm tình hình. Người ta có thể bực ông về những việc làm không ai phân công, nhưng lại thích khi muốn biết bất cứ việc gì, ở đơn vị nào, năm tháng nào kể cả từng con số ông cũng muốn biết chính xác. Tư lệnh mặt trận xem ông như một cuốn từ điển sống. Vì thế khi ông yêu cầu bất cứ đơn vị nào báo cáo, họ cũng sốt sắng. Nắm tình hình xong, trời đã sắp tối. Dù ban tác chiến cho biết không có chiếc xe nào đi trên đường ấy trong đêm, ông vẫn cứ đi. Đi bộ. Lúc bình thường đã không ai ngăn cản được, huống hồ bây giờ ruột gan ông đang cháy lên vì những manh mối có thể tìm ra con mình.

chương 2

Cũng giống như hồi ông đã cấm con ông không được yêu một cô gái chỉ vì cô là người thành phố đã bỏ người yêu khi anh ta đi học công nhân ở nước ngoài. Sự đúc kết ở đời này nó chính xác lắm cơ.

Người ta đã bỏ được người thứ nhất cũng dễ dàng bỏ đến người thứ một trăm. Thói quen mà. Nó giống như cái bậc thềm nhà mình ấy. Hồi nhỏ khi con đã bỏ qua được một lần thì những lần sau có gì cản trở nữa đâu. Bố cô ta cũng hai đời vợ đấy biết chưa? Cái “gien” ấy là tiền lệ cho cô ta thoả mái đi lại, ăn ở với cậu kia như vợ chồng, thoả mái khoác vai nhau đi giữa đường phố rất trơ trẽn, rồi lại bỏ nhau một cách rất dễ dàng, con biết chưa? Bố từng trải hơn con, những hiểu biết và kinh nghiệm của bố phải đổi cái giá cả cuộc đời mình mới cho bố nói được những lời tâm huyết như thế với con. Có thể nào bố mẹ lại muốn đày đoạ con mình. Nhưng cái gì cũng có giá cả con ạ. Muốn sung sướng mãi mãi phải có lúc biết chịu đau buồn, có người còn dám đánh đổi cả nửa thế kỷ để lấy nửa ngày sung sướng kia mà. Tại sao con lại không dừng cảm được như thế. Đây là điều bố không thể yên tâm mỗi khi nhớ đến con. Nếu con bỏ cô ta, con cũng có thói quen bỏ hàng chục cô khác? Đây là sự so sánh khắp khển. Đây không phải là chuyện bỏ mà là không thích hợp. Nhưng con yêu cô ta và ngược lại, con cũng nhận được tình yêu chân thành từ cô ấy! Bản chất của con người ấy không phải như thế. Con gái thành phố nó ma quái lắm, con chỉ là con thỏ nhà để con hổ rùng đến vờn giỡn thôi. Con không nhận thấy thế. Cái gì cũng phải có thời gian và sự thử thách. Thì cứ đợi thời gian và cô ấy có điều kiện thử thách. Bố không muốn con phải trả giá đắt chop một sự bịp bợm. Con cũng có cách nhìn nhận và đánh giá của con! Nghĩa là con không cần đến bố? Con không dám nói thế, nhưng con cũng dám nhận lấy mọi kết quả trong việc này. Bố không thể đánh đổi cả cuộc đời chiến đấu của bố cho một sự đùa cợt. Nhưng chúng con yêu nhau nghiêm túc. Thế nào là nghiêm túc? Chúng con sẽ chung thủy với nhau đến tận cùng. Không có chuyện đó. Toàn là những lời lẽ thành thạo đã được tập dượt nhiều lần ở những người khác rồi, con ạ. Ngược lại, con thấy cô ta rất thành thật, con chưa hề nghi kị điều gì. Trước đây cô ta cũng “thành thật” và rất “thiên liêng” trong mối tình đầu đấy chứ. Con biết cả, nhưng con vẫn tin ở cô ta như cô ta đã tin con. Tóm lại là con không thể bỏ được cô ta? Vâng. Vậy thì con giết bố đi, rồi sẽ hành động theo ý mình. Và bố cũng xin nói ngay là ở đời này bố chưa hề chịu bó tay nhìn thất bại trước bất cứ việc gì.

Người vợ chỉ dám nghe trộm khi hai bố con tranh cãi mà không dám khóc lóc, can ngăn. Mai kia chuyện gì sẽ xảy ra? Không thể biết, nhưng bà dám chắc ông không đời nào để nó yêu cô kia. Nó không bỏ, ông ấy sẽ có cách để nó không thể cưỡng lại. Đã sẵn sàng hứng chịu tai họa, bà vẫn không kìm giữ nổi sự hoảng hốt khi biết tin con trúng tuyển nghĩa vụ. Nó là con một, lại là thợ giỏi của nhà máy, vẫn không được miễn, hoãn? Cả giám đốc nhà máy, cả tham mưu trưởng bộ chỉ huy quân sự thành phố đều trách bà không biết thuyết phục chồng. Các ông là bạn bè, cùng cấp chức với nhau chả can nổi hướng hồ tôi quê mùa chỉ biết làm ăn, vun vén cái nhà này như một con ỏ. Hàng chục năm nay đưa con đi đâu, cho chơi bời với ai, tự dưng bắt cải tạo, tự xin hoãn đi đại học nước ngoài để làm công nhân, để rèn luyện đều do ông ấy nghĩ ra, bắt con phải làm theo, bà không được bàn bạc tham gia! Thắng Tùy nhập ngũ, biên chế vào đơn vị bộ binh, huấn luyện, sau ba tháng bố sung cho chiến trường D.79 nơi ông đang ở. Cái việc rất ngẫu nhiên chỉ có vợ ông và những người bạn biết vì sao lại có sự “tình cờ” ấy. Cũng như mọi việc bố đã quyết định trước kia, Tùy không phản đối. Nói đúng ra, với tính nết và thói quen của mình nó không thể phản đối. Đã biết không thể cưỡng lại, nó ra đi để “chia cắt” tình yêu theo ý bố, nhưng thực chất là để giữ gìn mối tình của hai đứa khỏi bị phá vỡ bằng những biện pháp khác. Dầu sao nó vẫn phấp phỏng nỗi lo sợ một nguy cơ tan vỡ. Trước mắt, chưa hề có biểu hiện gì, nhưng sự xa cách sẽ là những mối đe dọa không biết sẽ ập đến lúc nào! Hoài ơi, tại sao em lại yêu anh? Làm sao mà biết được. Em chưa nói thật với anh đấy thôi. Không được tự ái cơ. Bàn tay em vuốt vuốt những sợi tóc rối rắm của anh cho xuôi xuôi, giọng vồ về. Phải hiểu là chúng mình như thế nào em mới nói những lời này, không được buồn đấy. Nếu cả ngày đi làm, đêm về lại ngồi đến sáng nghe em kể chuyện, buồn hay vui, anh cũng muốn ngồi suốt đêm. Thôi đi, đừng có mà nịnh. Thế em yêu anh từ bao giờ. Có phải từ hôm anh mang búi đến cho không? Không. Thật lòng, hôm ấy em đang nhớ đến anh Hùng. Đừng buồn, anh nhé. Anh Hùng là mối tình đầu tiên của em mà. Cũng vì yêu anh ấy quá mà em không thể tiếp tục yêu anh ấy được. Anh ấy đẹp trai, hát hay, chơi đàn ghi ta rất giỏi. Cùng một lúc có hàng chục đứa con gái xô lại muốn giật anh ấy ra khỏi tay em. Anh ấy là người dễ xúc động và sẵn sàng chiều chuộng làm cho bao đứa con gái hy vọng, còn em thì luôn luôn hoảng sợ anh ấy vượt khỏi tay

mình. Nhưng em biết chưa thể có đứa nào đánh bật được em. Suốt một năm trời em như một con thiêu thân, một kẻ nô lệ. Anh biết đấy. Em không phải là đứa con gái không có những chàng trai sẵn sàng “chết”, nhưng vì em đã thực sự yêu anh ấy, tình yêu đầu tiên. Vì thế lúc nào em cũng thấy hoảng sợ bị bỏ rơi. Nhưng anh ấy vẫn ở bên em, chiều chuộng và nghiêm khắc, vừa tha thiết vừa hững hờ. Suốt một năm trời gần như ngày nào em cũng vắt vẻo với câu hỏi: liệu có còn hay sẽ mất. Đang bay bổng lên trời xanh hay đang rơi xuống ao tù? Em tự ngỡ vực lại tự trấn an mình. Tâm trạng của em bị lặp đi lặp lại nhiều quá nó thành quen. Khi anh ấy đi, chúng em chia tay nhau dễ dàng. Nói dễ dàng vì không thể cố lên được nữa. Đã nhiều lần em tìm cách trả thù anh ấy thật độc ác. Đến khi nghĩ lại thấy sợ. Nhớ anh ấy làm sao, sợ anh ấy buồn. Đêm chia tay lần cuối, anh ấy bảo: Chúng ta không nên hứa hẹn một điều gì. Hãy giữ gìn những kỷ niệm thiêng liêng quý giá và nghĩ tốt về nhau. Không có gì ràng buộc nhau? Không! Khi anh về, nếu cả hai chúng mình vẫn tự do chúng mình sẽ về với nhau. Anh biết không, có một tình yêu nào trước lúc xa nhau lại lịch sự tỉnh táo như thế. Bao nhiêu sắt son thề thốt, bao nhiêu ràng buộc của luật pháp và danh dự, của dư luận và lương tâm, của kỷ niệm da diết và ước ao cuồng nhiệt còn có thể tuột mất, còn đổ vỡ, hướng hồ... Không nên hứa hẹn, không nên ràng buộc! Lúc ấy em phải cắn răng giữ chặt lấy môi để khỏi òa khóc, khỏi kêu thét lên vì đau đớn quá. Em phải gục xuống lén lau ba lần nước mắt xong, mới nói được một câu: Thôi anh cứ đi học cho tiến bộ. Em hiểu là em đã mất cả rồi. Anh ấy giữ hai vai run rẩy của em. Sao em lại nói thế? Em im lặng rồi khóc thành tiếng. Hãy hiểu và thông cảm cho anh. Chúng mình đã từng nói với nhau đừng hứa hẹn một điều gì? Em lại phải cắn chặt hai hàm răng lại. Thôi anh cứ để kệ em. Khuya rồi, anh về đi. Mai còn dậy sớm ra sân bay. Anh, anh Tùy! Anh làm sao thế. Trời ơi, anh bị cảm! Lạnh quá, phải không anh? Không, anh không làm sao. Em xin anh tha lỗi cho em. Em đã bảo bao nhiêu lần là đừng bắt em kể, không chịu đựng nổi đâu. Những ngày qua anh muốn biết tất cả, bây giờ lại mong giá không biết gì thì hơn. Có buồn lắm không, anh? Anh không muốn trả lời em nữa ư? Nhiều khi em cũng tự hỏi: nói ra có làm anh đau khổ lắm không? Em lại nghĩ: Nếu anh không chấp nhận thì chúng mình cũng không nên có một tình yêu cứ phải lẩn tránh, đối phó với quá khứ của nhau. Em muốn khi đã yêu anh, mọi tình cảm của em đều thuộc về anh. Nếu bây giờ anh Hùng chủ động viết thư cho em? Anh muốn thế? Ví dụ như thế. Em đã kể tất cả mọi chuyện với anh, chính là để anh “quản lý” mọi diễn biến của em. Anh cũng nên hiểu tại sao lại đi kể lể, không giấu giếm điều gì, dù anh không kiểm tra. EM muốn anh giúp em dứt bỏ những gì còn vương vấn với anh Hùng. Anh biết tính em đấy? Đã yêu quý, em theo đuổi đến tận cùng, dù có phải chết ngay em cũng theo. Còn không, dù nuối tiếc đến đâu, đau đớn đến đâu cũng đừng hòng em trở lại. Thật không? Em không muốn trả lời? Trả lời dễ lắm. Em muốn anh tự chiêm nghiệm lấy lời nói của em. Giả sử nếu vì lý do gì đấy chúng mình phải thôi nhau, sau đó vì lý do gì đấy chúng mình phải thôi nhau, sau đó vì lý do gì đấy chúng mình lại gần nhau, em thấy thế nào? Câu hỏi sao vừa ngớ ngẩn vừa có vẻ chắc lép thế? Ví dụ mà lại. Không có kiểu ví dụ ấy. Nhưng em cũng nói cho anh vui lòng là nếu vì lý do nào khác, thì còn phải xem. Thực ra, chả có lý do nào ngoài chính mình. Mà như thế thì chuyện em vừa kể trả lời anh rồi đấy. Liệu có lúc nào ngoại lệ không? Lại kiểu “ăn chắc mặc bền” của bà con nông dân ta rồi. Em xin lỗi, tính em hay tếu, anh tha cho em, anh nhé. Thôi, em nói đừng tự ái: trong chuyện này em từng trải hơn anh, vì em đã yêu và chịu đau khổ của mối tình ấy. Còn anh, em biết, lần đầu tiên anh yêu là yêu em. Em trân trọng sự ngờ nghệch trong trắng ấy nên đã bỏ qua những gì phù phiếm bề ngoài để yêu sự chân thật bản chất nhất của anh. Thế là em tinh tường đấy. Yêu được anh đâu có phải dễ. Anh biết hai năm trời sau khi Hùng đi đã có bảy vị “anh hùng” vào trận đều bị bật ra, vì em kiên trì tìm kiếm anh mà. Được đấy nhỉ? Được quá chứ lại. Em thấy anh có cần tấn công đâu nào. Nói lại đi. Lần ấy em cứ cười thầm không hiểu sao có anh chàng ngờ nghệch đến thế. Muốn tán người ta lại bịa ra lý do, nghe nói Hoài đang bức tôi đánh giá gì đó trên hội nghị Ban chấp hành nhà máy để ảnh hưởng không tốt đến danh dự của Hoài. Có phải có tin như thế không? Bỏ tay ra! Không được bịt mồm quần chúng nói sự thật. Em bảo là: Rất cảm ơn đồng chí, dù đồng chí nói gì hay không đối với tôi cũng như thế cả, tôi không quan tâm lắm. Thật thà với đồng chí, không biết làm sao hôm ấy em hăm lên toàn gọi đồng chí. Tôi và đồng chí tuy cùng làm ở văn phòng đồng chí cũng tận tình giúp đỡ tôi, nhất là khi cùng học ngoại ngữ, nhưng không bao giờ tôi phải nghĩ ngợi gì đến lời nói việc làm của đồng chí. Thôi nhé, chúng mình chả cần gặp nhau nữa. Nói rồi, tuy bỏ đi, em vẫn thấy tội nghiệp cho anh thật thà

quá. Sao mấy ngày sau lại đứng chờ người ta? Chờ anh? Chứ sao? Ồi giờ ời, anh của em cao giá nhỉ? Lý do đứng đấy thì em nói rồi đấy. Thôi, không nhắc lại nữa kéo lại buồn, lạnh toát cả người bây giờ. Bữa đó mọi người đi xem hết, tự nhiên em thấy buồn ghê quá, không dám ngồi trong phòng chạy ra cửa đứng. Thấy người đi qua, bất kể là ai cũng thấy vui, có thể giúp mình phá tan nỗi cô đơn muốn gục xuống. Không ngờ, lại là anh chàng thật thà vẫn làm bộ khinh khỉnh với mình. Khinh khỉnh thật chứ. Sao lại làm bộ. Không được nói, để em kể đã. Thật lòng, lúc gọi xong em vẫn không hề nghĩ gì. Anh chàng được gọi như được vàng, hấp tấp đi vào: “Anh về quê mang quà cho em đây. Em lấy dao gọt bưởi đi. Bưởi này chua đấy, em vui lòng vậy. Cũng tốt anh ừ, thế thì anh vui quá. Em cứ tưởng tượng xem nếu về đến đây không gặp em, anh sẽ buồn như thế nào. Tại sao lại thế? Tại vì không có ai ăn bưởi hộ anh, để lần lóc nó cũng héo mất. Thế thì anh mang cho ai đó người ta ăn hộ. Anh chả biết cho ai. Thế anh mang lên làm gì? Anh mang cho em, lại rất sợ em “mời đồng chí cầm về giúp”. Ôi, thế thì cảm ơn anh quá. Em bỏ rồi, anh em mình cùng ăn nhé. Lúc ấy mê người ta rồi còn gì nữa. Đừng hồng nhé. Ai mê ai mà múi bưởi nào cũng bẻ đôi. Chúng ta cùng ăn, ngọt cùng hưởng, chua cùng chịu. Em suýt bật cười cái lối văn hoa bóng gió. Kể ra lần ấy cũng có khôn hơn trước, làm cho em cũng thấy thương thương.

Bắt đầu một tình yêu như thế. Khi người con trai nhập ngũ rồi đi chiến trường, có một nhà báo vốn là bạn của đại tá về chơi. Mẹ Tùy coi ông như người thân thiết từ lâu. Ông tỏ ra rất thông cảm ủng hộ tình yêu của hai người.

Ông gặp Hoài an ủi và hứa sẽ gặp đại tá tác động vào ông, may ra giúp họ bớt phần khó khăn. Cô bé như muốn san, muốn cầu cứu, không hề ngần ngại giãi giãi điều gì. Cháu định thế nào? Thừa, cháu biết anh ấy rất thương yêu, kính nể cha mẹ, nên anh không đủ can đảm cưỡng lại ông già, nhưng anh ấy cũng có cách của anh ấy. Các cháu đã thống nhất với nhau chưa? Dạ... Thừa thật với chú, cha cháu từ khi ăn ở với dì cháu, cháu không biết trông cậy vào ai. Cháu cũng biết chú thương Tùy, cháu xin thừa thật, chúng cháu đã có những tình cảm sâu sắc trong tình yêu không thể lìa bỏ nhau được. Ừ, chú hiểu. Bây giờ cháu định thế nào. Cháu muốn nhờ chú tìm cách cho cháu đi dân công, cứu thương, tải đạn gì đấy ở chiến trường. Nếu được ở gần nhau càng tốt, Tùy lành và khờ khạo lắm chú ạ. Chỗ ác liệt cháu lo anh ấy không thể chịu đựng nổi. Từ khi xa Tùy, có khi nào cháu xuất hiện ý nghĩ mãi mãi Tùy không thể sống khác quan niệm của bố, khiến hai cháu phải chia tay nhau? Không ạ. Cháu biết Tùy rất thương cháu và cháu phải có trách nhiệm chủ động giữ vững tình yêu của chúng cháu. Mà cùng lắm, đợi khi bác Thủy về hưu chúng cháu xin chuyển đến một nơi thật xa như thành phố Hồ Chí Minh, Nha Trang, Đà Lạt gì đấy, chắc lúc đó bác cũng ít hiệu lực với mọi nơi để buộc họ làm theo ý mình. Chú xin lỗi được nói điều này: Hồi nghe tin ông Thủy phần nộ việc quan hệ của các cháu, nhiều người lắc đầu không thể hiểu nổi việc làm của ông ấy. Người ta cũng nhận xét là với hình thức và hoàn cảnh của cháu, cháu sẵn sàng lấy bất cứ một cậu con trai nào cháu muốn, việc gì cháu phải theo đuổi một mối tình quá nhiều rắc rối. Cháu có thể giải thích cho chú được không? Chú tha lỗi cho cháu vì khó nói quá. Vì cháu nghĩ, khi đã giải thích được ngọn ngành mọi điều thì không còn tình yêu nữa. Có lý. Chú công nhận điều đó. Xin lỗi, chú cho cháu được nói thêm những điều khiếm nhã. Tốt lắm. Không có điều gì phải e ngại, chú rất muốn hiểu những suy nghĩ của cháu. Tự nhiên đi. Có lẽ chú cũng giống bác Thủy: không muốn thất bại. Có phải là cháu cũng nghĩ tất cả mọi ý muốn trên đời này đều có thể đạt tới? Vâng ạ. Hay lắm. Nghĩa là cháu muốn thách đố với ông ấy? Cháu không dám thế. Chú thấy nghĩ như thế cũng được chứ. Có dũng cảm như cháu mới có thể làm cho ông ấy chịu cho thằng con vượt khỏi tay mình. Cảm ơn chú. Cháu mong chú thông cảm cho cháu. Nhất định chú sẽ ủng hộ và tìm cách giúp cháu đạt được nguyện vọng.

Đã dăm bảy năm nay người thành phố thấy nhàm chán cung cách biểu diễn của các ca sĩ chuyên nghiệp. Ngay cả các tốp gồm những “át chủ bài” đi làm “kế hoạch ba” mà dân chúng thường gọi là “đánh quả” cũng không thu hút người xem là mấy. Vẫn là cũ kỹ, quen thuộc, nhạt nhẽo, cả tình cảm lẫn giai điệu. Ăn mặc thì lùng thùng, sặc sỡ theo kiểu nước ngoài, mà người

lại đen đúa, võ vời, nháy nhót, gào thét đến nỗi các đường gân như chảo nổi lên chằng nứu quanh cổ và đôi tay khuỳnh khoàng hát đến cái gì chỉ vào cái ấy như trẻ con mà cũng không làm ai xao xuyến, kể cả những người nhận thức thẩm mỹ rẻ rúng nhất. Còn những người đứng tuổi “ngửa mắt” và tiếc rẻ suốt vé, dù có lúc nó chưa đáng một phần ba giá tiền bát phở. Giữa nhốn nháo, người ta thêm khát cái thật trong đời cũng như trong nghệ thuật. Những nghệ sĩ lại không biết điều đó, nên mỗi lần xuất hiện là một lần dân chúng bức mình, vì chẳng ai muốn bị đánh lừa ở bất cứ lĩnh vực nào. Có lẽ vì thế người ta ồn ã về buổi công diễn của Quân khu tại nhà hát Bộ chỉ huy quân sự thành phố. Nói đúng ra cái ấn tượng sâu sắc chỉ ở một bài hát của một cô gái. Ngay ngày hôm sau người ta đã rì rầm hát bài cô hát tối hôm qua ở tất cả mọi nơi và những cô gái thích bắt chước thì đứng ở xó nhà hàng giờ soi gương xem đôi mắt của mình ngược nhìn lạng lẽ có thăm thẳm xa xăm, có vời vời nỗi buồn, có lay động nỗi hàng nghìn người như cô gái hát trong đêm trước? ... Điều ấy đã xảy ra, em biết và anh biết. Một mai chiến thắng trở về. Đôi vai gầy và đôi mắt, sâu tóc anh đã điểm bạc, làn da anh sạm màu sương gió, Bối chiến tranh, bối chiến tranh không phải trò đùa... ôi ngày ấy sẽ đến, anh sẽ về, sẽ về phải không anh...

Không hiểu vì lời của bài hát, hay vì cái giọng sâu, đầy tha thiết như réo gọi những nỗi niềm ẩn trốn sâu xa của những ai giá lạnh, mòn mỏi, mà ai người chai lì, xơ cứng, ai kẻ đứng đưng vô tình với người lính đều xô dẩy khát khao một tình yêu mới, trong xum vầy, yên ả.

Cái da diết như xé lòng mọi người, rồi chính dòng nước mắt trào ra từ mọi người làm cho cô nghẹn lại ở lần hát thứ hai và đến lần cuối cùng, lần thứ tư cô phải cầm lấy khăn, vừa lau nước mắt vừa hát như một sự oan khiên chưa được bày tỏ.

... Đừng khóc nữa! Thôi đi, đừng khóc nữa

Đợi chờ ư? Còn gì nữa để đợi chờ

Em đã đi bên tôi suốt mấy mùa mưa

Đến sớm nay chỉ còn mình tôi ngơ ngác

Lặng nhìn em xao xác cuộc tình thừa

Vẫn dịu dàng hai con mắt vuốt ve

Đau đớn quá em ơi - là giả dối

Tôi muốn bắn vào lời em nói

Muốn rạch đôi dòng lệ ứa hàng mi

Một tình yêu son sắt nhường kia

Chẳng có tôi, em vẫn ôm ghì hạnh phúc

Thỏa thích đam mê quay cuồng hoảng hốt

Hết mình cho và rên xiết hưởng tận cùng

Xưa yêu em, tôi yêu sự trắng trong

Yêu cả những lỗi lầm em đã có

Chẳng ngờ đâu em thành thạo thế

Cuộc tình nào cũng biết giả vờ đau.

Vì sao? Vì sao lại có nỗi bất hạnh này? Ai đã đem đến anh nỗi ngờ vực cay đắng. Chả nhẽ chính hắn đã tìm kiếm địa chỉ của anh để làm cái việc nhục nhã hèn hạ ấy? Hắn là bác sĩ, thầy giáo dạy chuyên môn và là đội trưởng đội văn nghệ dẫn chúng em đi hội diễn. Từ buổi gặp trên tàu anh ta đã tận tình giúp em. Mời cô vào đơn vị chúng tôi chơi đã. Xin phép anh, để đến khi khác. Dù cơ hội để được nhập ngũ đã hé mở, em vẫn phải từ chối. Tôi xin phép được nói điều này... Anh trông tôi kiểu cách lắm sao mà phải khách sáo thế? Nếu có thể được, mời cô về đơn vị luyện giúp anh chị em chúng tôi ít buổi. Chỉ còn hơn nửa tháng nữa hội diễn mà chúng tôi chưa “nhật” đủ người. Thủ trưởng chúng tôi rất hay. Chỉ bao nhiêu cũng không tiếc. “Ăn chơi... tốn kém” mà. Cốt mang được lá cờ đuôi nheo có chữ giỏi là xong hết. Nếu em “hát hộ” các anh? Thì khác gì chúng tôi nằm mơ bắt được vàng. Nhưng em không có giấy tờ gì ngoài chứng minh thư. Không hề gì. Giọng hát của cô bằng cả trăm thứ giấy tờ quan trọng. Anh mất cảnh giác đấy. Biết đâu em có thể... Gián điệp là cùng chứ gì. Khỏi lo. Chỉ cần vài ngày thì có thể biết tông tích, xin lỗi biết rõ hoàn cảnh của cô bất kể cô ở chỗ nào trên đất nước Việt Nam này. Chỉ sau một tháng, hắn đã chạy đủ thủ tục cho em nhập ngũ. Tất nhiên em đã gặp thuận lợi rất nhiều từ đêm biểu diễn thử. Anh biết, có bao giờ em hát đâu. Ngay cả nhà máy của chúng ta suốt mấy năm trời ai biết được em có cái giọng “an tô” mà bây giờ người ta bảo là quý giá, mệnh mang, thiết tha sâu xa quá.

Nói đúng ra, ở nhà máy chỉ có một người biết. “Anh ta” cũng chẳng tình tường gì lĩnh vực này. Nghe em “biểu diễn” cho một mình anh ta xong ở vườn hoa Ngân hàng, dưới chân cầu Thượng Lý ấy, anh ta đã ôm em đến ngạt thở tưởng là bài hát người ta viết riêng cho mình “Điều ấy đã xảy ra em biết và anh biết...” Những đêm biểu diễn, thi và công diễn em vẫn chỉ hát cho một “người ấy”, vẫn thấy ngạt thở trong vòng tay ghì siết lấy em. Những tướng lĩnh, những ban giám khảo, những chỉ thị của thủ trưởng, phải mang cờ đuôi nheo về trường em không hề biết. Không hề nhớ ngoài hàm răng “người ấy” như đang cắn chặt lấy môi em và em nghen lại ở lần thứ hai, thứ ba... “Điều ấy đã xảy ra, em biết và anh biết...”. Có đúng thế không anh, người duy nhất của nhà máy nghe tiếng hát của em. Sau đêm công diễn, giám đốc nhà máy của chúng ta chạy ra sân khấu tìm em. Chú hoàn toàn bất ngờ, bất ngờ về tất cả mọi phương diện. Thôi, về nhà máy đi. Cháu sẽ phụ trách thanh niên thay Tùy. Đại tá hiệu trưởng quân y vội vã: Báo cáo đồng chí, cháu nó nhập ngũ rồi. Em đã chớp lấy cơ hội để mặc cả. Học xong bác phải cho cháu đi chiến trường như bác đã hứa với chú nhà báo đấy! Sẵn sàng. Rất sẵn sàng. Giám đốc nhà máy đành phải ủng hộ em. Nó bỏ nhà máy của chúng tôi cũng chỉ cốt để được ra mặt trận gần người yêu. Tôi biết tình cảm chúng nó. Anh tạo điều kiện giúp cháu. Em trở thành con cưng của trường. Anh cũng bảo em tốt quá, học giỏi quá. Em có quan tâm gì đến điều đó. Tất cả mọi việc học hành tập luyện lao động, những bữa ăn thiếu thốn chỉ có rau và muối, giường ngủ là những cành cây xếp lại, nước tắm vàng đầy gỉ sắt... em có coi là gì, nếu cứ mỗi ngày bớt đi cho em một nỗi khắc khoải chờ đợi. Bằng mọi giá chỉ cốt để đến chỗ anh. Em sẽ đi với tư thế của một chiến sĩ, chứ không phải là sự trốn chạy chui lủi. Em sẽ công khai chăm sóc vết thương anh như một nhiệm vụ được giao chứ không phải là “thứ tình cảm riêng tư mù quáng, không có lý tưởng”. Có tin như thế không? Đừng tự ái nhé. Cái đó do tình cảm chúng mình thôi thúc em một phần, phần khác, em muốn đại tá, người cha của anh (người cha của chúng ta- như anh bắt em thế) phải chấp nhận mình đã sai lầm khi quả quyết rằng em đã buông thả với một người con trai, rồi lại bỏ anh ta thì cũng có thể bỏ người thứ mười, thứ một trăm. “Hừ, lũ đàn bà bây giờ có chuẩn mực gì đâu mà bắt họ phải giữ gìn”. Với tình cảm của chúng ta, chắc chắn đại tá vẫn tự cho mình hoàn toàn đúng: Em sẽ lại bỏ anh. Vì thế em sẵn sàng đánh đổi cả một đời để ông không thể thấy em yêu một người nào khác kể từ khi yêu anh, khi chúng ta đã trao cả cuộc đời cho nhau. Không ngờ, kẻ chứng minh hùng hồn cho đại tá lại là hắn ta. Hắn ta yêu em từ bao giờ? Những cô gái được em dạy hát nói rằng từ lúc gặp trên tàu, hắn ta đã cuống quýt vì em. Em không hề biết chuyện đó. Lúc bấy giờ em chỉ nghĩ anh ta đã giúp em rất nhiều. Anh ta chạy vay vất và mọi giấy tờ từ nhà máy, khu đội đến quân lực Quân khu đều đi bằng con đường ngoại lệ.

Nếu không phải là anh ta thì cũng phải vất vả hàng nửa năm mới xong. Cho đến khi em vào học được một tháng, nghĩa là khi đã mang ơn người hết lòng vì mình, anh ta ôm và hôn em vào lúc bảy giờ tối trên đường anh ta và em cùng đi đến chỗ tập kịch. Người em run lên, nhưng không thể tát anh ta, không thể vùng chạy và kêu la ầm ĩ. Ấn tượng về một người mình đang chịu ơn, một anh đội trưởng văn nghệ có nhiều tài lẻ, một thầy giáo dạy chuyên môn đang dẫn mình đến cái đích cần đến là những sợi dây trói buộc, là một bàn tay khổng lồ bịt lấy miệng khiến em phải câm lặng. Em chỉ cố hết sức mới đẩy được anh ta ra. Anh muốn tôi trả ơn như thế phải không. Anh xin lỗi vì anh đã quá yêu em. Đã bao nhiêu lần tôi nói về người chồng chưa cưới và những nguyện vọng của tôi! Anh biết cả, nhưng anh nghĩ những người con gái hiền hậu không bao giờ đối xử tệ bạc với lỗi lầm của người mình quý mến. Ở họ, nói chung là đều “cả nể”. Sự cả nể của đàn bà là cái chìa khóa để đàn ông tìm ra con đường vượt qua trở ngại rất khó khăn lần đầu. Trở ngại lần đầu đã qua... Những lần sau là sự quen thuộc. Anh nói gì thế? Anh muốn nói đòi anh không yêu được em, có lẽ chả bao giờ đến với bất cứ người con gái nào. Đáng lẽ cười phá lên, em lại sợ anh ta nghĩ mình giễu cợt, em phải cố ghìm lại. Tôi có một người bạn gái rất đứng đắn đã bị một gã đàn ông từng trải lừa dối bằng một quan hệ rất vô tư. Sự vô tư và hy sinh của anh ta cho người bạn gái rất “trong sáng” khiến hàng chục người can ngăn, hàng trăm người khuyên bảo phải cảnh giác, phải biết không thể có bạn trai, những ông chú nuôi, những ông anh nuôi, không thể có lòng tốt vô tư của người đàn ông, nếu phía trong đó không chứa đựng những âm mưu. Họ sẽ biến mày thành con dế lúc nào không biết vì cái lòng tốt rất trong sáng, rất vô tư ấy. Nhưng cô ta thì vẫn cảm thấy “ông chú” của mình hoàn toàn khác với tất cả những người đàn ông. Mà mình nghiêm chỉnh, đứng đắn lo gì. Vào một đêm mùa đông, mọi người trong nhà tập thể đi xem cả, cô bé phải ở nhà vá giúp “chú nuôi” cái áo để sáng mai đi học gấp. “Em” đang cầm cùi vớ còn “chú” thì ngồi nhìn em chăm chú. Bỗng điện phụt tắt. Cô bé run lên bần bật vì lần đầu tiên va chạm với đàn ông, vì “chú nuôi” đã có một vợ bốn con. Nhưng vì cả nể, không nỡ làm chú mất uy tín, vì sợ mình mang tiếng, vì sợ nó đúng với nhận xét của mọi người, đành một mình chống đỡ trong vắng lặng và chịu thất bại. Rồi nó giống như anh nói: ông “chú” đã vượt qua trở ngại kiên cố ban đầu để những lần sau là sự quen thuộc sẵn sàng để ra hai đứa con không giá thú... Em muốn ám chỉ anh cũng như anh ta? Tất nhiên, anh khôn ngoan hơn và có quyền được yêu, được lấy vợ. Nhưng có lẽ từ giờ phút này anh không thể yêu ai được nữa đâu. Hơi tiếc một chút, giá anh nói được câu này trước bảy anh chàng khác kể từ khi anh ấy của tôi ra mặt trận, thì có lẽ tôi cũng thấy cảm động thương thương đấy. Nhưng cho đến hôm nay cả bảy anh chàng ấy đều đã lang chạ với hàng chục cô gái rồi. Tôi không cho phép em được quyền xúc phạm tôi như thế. Em đã dịch ra xa, đặt một chân lên một nửa hòn gạch sẵn sàng lượm lấy nó. Tôi rất ngại nói xăng với anh, nhưng anh hãy nghe tôi nói đây: Tôi sẽ tha thứ cho anh về hành động bỉ ổi tối hôm nay với điều kiện không bao giờ được bõm xòm, kể cả nói chuyện công việc và học hành, anh không được gặp riêng tôi. Tôi sẽ bỏ đội văn nghệ, hoặc ít ra không thể đóng vai cô người yêu của anh trong vở đang tập. Anh ta van xin hứa hẹn sẵn sàng nghe theo tất cả những yêu cầu của em, trước mắt anh ta rút khỏi vai kịch để em đóng với người khác. Những tưởng chỉ là thế và sẽ không bao giờ em kể với anh. Tự em, em phải gìn giữ, em phải đấu tranh khắc nghiệt với chính bản thân mình. Em tự răn mình quyết không thể là người con gái trong ấn tượng của cha anh, bởi vì em vẫn yêu anh, bởi vì sau khi hoảng hốt với một tình yêu cứ phải ngửa mặt lên hóng chờ sự ban phát, em đã tìm thấy một sự tin cậy bình đẳng trong anh. Anh cũng là “típ người” em mong muốn: tình cảm mãnh liệt một cách trầm lặng, đàng hoàng và đầy lòng vị tha. Anh rất lạnh dẩy mà cũng tàn nhẫn lắm đấy. Đúng là người đàn ông mà em thật sự mong muốn. Em rất bằng lòng với ý định kiên quyết của mình để khi đến mặt trận em có quyền được “làm giá” với anh. Em cũng sẽ đến thăm đại tá và nói rằng: Thưa bác, cháu được quân y cấp trên bổ nhiệm thăng đến đơn vị anh Tùy, bác có dặn dò gì anh ấy không ạ.

Không ngờ. Không thể nào ngờ kẻ phải trả giá lúc này lại chính là em. Trời ơi, sao cuộc đời cứ chìm ngập trong miên man những bất công như thế này. Nhưng em phải đi. Em phải tìm đến sự kết cục cuối cùng. Dù chuyện gì sẽ xảy ra em vẫn phải đến chỗ anh để người ta hiểu rằng một người con gái như em vẫn có một chuẩn mực để chung thủy, để gìn giữ. Đến bao giờ em mới lần tìm đến được nơi anh? Không hiểu đã có điềm báo trước nào để ruột gan em mấy ngày

ngày còn cào hốt hoảng đến thế này???

Cậu con trai đại tá khoác ba lô về đến mặt trận thì trời sẩm tối. Cậu là con số gửi “ngang”. Nhiều cán bộ cao cấp thường xin “ngang” gửi con vào một đơn vị nào đó “trú chân” chờ ngày đi đại học, đi nước ngoài hoặc làm công sai tạp vụ gì đấy, sáu bảy tháng sau đã “hoàn thành nghĩa vụ”.

Với những lý do hết sức hợp lý, để “cậu ấm” có giấy thông hành dễ dàng đi theo mọi ý muốn mà các ông bố bà mẹ đã sắp đặt. Đàng này đại tá xin “ngang” cho con đến một mặt trận thật xa xôi đầy nguy hiểm là để rèn luyện nó nên người. Vì thế, trong số bốn trăm ba mươi hai tân binh của sư đoàn huấn luyện chỉ có một mình cậu ta được “xuất ngoại” sang chiến trường “ban”. Sư trưởng gọi cậu ta hỏi: Tùy, cháu có cần nghỉ phép không? Tất cả anh em hay một mình cháu ạ? Anh em thì không. Cháu muốn, chú sẽ bố trí cho về thăm mẹ ít ngày. Trước lúc đi xa... mẹ chỉ có mình cháu... Cháu cảm ơn chú. Mẹ cháu đã được bố cháu rèn luyện quen rồi. Vả lại, cháu có về vài ba ngày cũng chẳng giải quyết được gì. Mẹ cháu lại buồn thêm. Cháu có thể nghỉ mười ngày đến nửa tháng. Cháu xin phép không hưởng cái tiêu chuẩn ngoại lệ ấy. Đâu phải là ngoại lệ. Cháu có quyền được hưởng phép trước khi đi chiến trường. Còn anh em khác họ về đơn vị. Cháu rất biết ơn chú, nhưng vì từ bé đến giờ cháu chưa quen và cũng không được phép có sự biệt đãi nào. Chú cũng nói để cháu biết, chú vốn là chiến sĩ của bố cháu được bố cháu kèm cặp rèn luyện. Sự trưởng thành của chú có công của bố cháu rất nhiều. Chú nói thế để sau này bất cứ lúc nào cháu cần về đây với chú, cho gần nhà hơn chú cũng sẵn sàng. Thế thì chẳng bao giờ đâu ạ. Cháu cứ ở chiến trường? Vâng! Về lâu dài? Dạ, cháu cứ theo đúng luật ba năm, rồi cháu về. Nếu theo luật cháu vào diện hoãn? Bố cháu và ngay cả cháu cũng không muốn thế. Vậy thì lúc nào cháu hết hạn, nếu quân đội đang cần, mặt trận cần? Những thanh niên khác sẽ phải thay cháu. Nghĩa là cháu không ăn bớt một ngày và cũng không ai được bắt cháu ở thêm một ngày. Đúng như thế ạ. Cháu mong những người chỉ huy phải biết điều đó. Phải đưa lính mới vào trận, rút người lính cũ đã hoàn thành nhiệm vụ ra. Làm sao mà rạch ròi thế được? Nếu không thế, người chỉ huy phải đi tù vì đã phạm luật pháp. Cháu nghĩ có nghiêm ngặt và chính xác thế người chỉ huy mới giỏi được. Cháu thấy bây giờ các chú làm chỉ huy dễ quá. Không có năng lực ở dưới, vẫn có thể làm chỉ huy ở trên cao. Bản súng bộ binh tồi, vẫn có thể điều sang chỉ huy lính pháp. Lính đói rách, chỉ huy vẫn có thể được khen thưởng, đánh trận bại, chỉ huy vẫn vô can. Thắng một trận, nếu chỉ huy giỏi chỉ hy sinh vài ba người, chỉ huy tồi có thể dễ chết dăm bảy trăm, không ai biết đấy là đâu, chỉ biết thắng trận là thắng tất cả. Thôi thôi không thể bừa bãi thế. Đây là vấn đề phức tạp, vấn đề rất nghiêm túc, ở tuổi các cháu chưa thể bàn luận được. Thế thì cháu xin phép chú, cháu ra quán nước chè tán với mấy con phe cũng có nhiều chuyện nghiêm túc và hệ trọng đến đất nước đấy ạ. Cháu giừu chú đấy à? Chú tha lỗi, tính cháu nó thế. Chú thấy cháu khác bố nhiều quá đấy. Ngược lại ạ. Nếu cháu không giống bố cháu thì cháu đã “lặn”, hoặc bỏ tiền ra mà “mua phép” chứ chả đợi để chú gọi cho cháu đi. Được, được đấy. Nhưng nói năng có phần thiếu cân nhắc. Bố cháu với chú thích hoàn chỉnh, thích êm dịu như hát chèo, mà đời sống bây giờ họ ngại í ỉ ỉ lắm. Dù sao thanh niên cũng phải có văn hóa. Cháu nghĩ người có văn hóa nhất là người hiểu rõ trách nhiệm công dân của mình đối với Tổ Quốc, biết trân trọng điều hay lẽ phải, nếu không chỉ là cái vỏ của văn hóa. Bọn buôn gian bán lận trộm cắp toàn nói những lời hay ý đẹp, lên bồng xuống trầm uyển chuyển, nhip nhàng với người có quyền, người có của nhưng phía sau những người ấy, phía nhân dân, nó toàn nói năng và hành động một cách bỉ ổi. Nếu người có văn hóa như cách nghĩ của cháu lại biết nói năng dịu dàng uyển chuyển ở tất cả mọi phía thì sao? Thì được nhiều kẻ cơ hội xu nịnh, chỗ nào họ cũng uốn lượn được dễ dàng, cũng làm vừa lòng người khác. Những con người ấy không có tính nết riêng hoặc gọt trụi hết tính nết riêng, để lăn tròn theo mọi người. Cháu từng làm công tác đoàn thể, nên hiểu xã hội như thế cũng là sâu đấy, nhưng chú nói đừng giận, tại sao cháu vẫn dùng những từ như “lặn”, “trúng quả” “vù”, “thối” “sợi” không được đẹp lắm. Cháu cũng lại xin lỗi chú đừng giận, bố cháu và chú chỉ quen ra mệnh lệnh cho người khác, bất cứ năm tháng nào, ở bất cứ việc nào, hoàn cảnh nào các cụ cũng chỉ có một vẻ mặt ra lệnh, một cách nghĩ của bề trên, một cách hò hét của người phải được trân trọng kính nể, một cách nói theo thói quen, theo người trên mình đã nói. Thành ra nó đơn điệu một chiều. Nhiều tháng, nhiều năm như thế nó nghèo nàn mòn mỏi mà vẫn tưởng mình giàu có phong phú. Không nói được điều gì mới

mẻ, vẫn tưởng mình là người sâu xa, không nghe được những lời dân dã khác vẫn tưởng mình hiểu, biết mọi ngọn nguồn. Quả là cháu có từng trải. Bố và chú có khuyết điểm lúc nào cũng cảm giác cháu còn trẻ con, nơm nớp lo những công sức lớn lao mình đã nhọc nhằn để giành lại, các cháu sẽ làm đổ vỡ, làm sai hỏng. Bây giờ thì chú quyết định cháu phải ở nhà với mẹ trước khi đi. Chú chỉ dặn cháu nhớ lời ngày xưa các cụ dạy: không nên mang dao mổ trâu để mổ một con gà, đừng bắt một con voi đi cày một luống ruộng. Nếu biết, dùng sức một ngón tay cũng ấy đổ cái xe lu. Không biết, húc đầu vào cái cành cây con, cũng tan xác như chơi. Cảm ơn chú, cháu hiểu. Chú hỏi thêm cháu một câu nữa: Nếu để nói một điều thiết yếu duy nhất cháu sẽ nói với chú điều gì? Thừa chú, sự công bằng giữa các thế hệ. Rất hay, hay lắm. Thôi chú cháu mình chia tay nhau, cho chú gửi lời thăm bố mẹ.

Lẽ ra Tùy có thể đi máy bay quân sự như bố đã nhờ Cục tác chiến và viết sẵn cho cậu một lá thư giới thiệu với tất cả những nơi có liên quan đến sự ra đi của cậu, nhưng cậu lại nhập trạm giao liên. Hoài chờ sẵn ở cổng doanh trại sư đoàn huấn luyện. Hai người lên Hà Nội làm thủ tục cho chuyến đi. Trong mười bảy ngày chờ chuyến tàu Bắc Nam, họ đưa nhau về nhà sống như một đôi vợ chồng. Đây là việc làm ngoài sức tưởng tượng của đại tá, nhưng đây lại là niềm hạnh phúc lớn nhất, sự sum vầy đầm ấm nhất trong cuộc đời của người vợ ông. Cả hai cô cậu đều khôn ngoan biết làm cho mẹ không chút tổn thương trong nỗi lạnh lùng đơn chiếc của bà. Hai người “bạn” có thể ôm ghì lấy nhau, hôn hít nhau ở giữa đường, ở giữa cánh đồng, nhưng về đến nhà họ không đi gần, không ngồi gần nhau. Hai người có thể như hai con nhộng khi mẹ đi chợ, nhưng bà về đến cổng, vẫn thấy các cánh cổng mở toang, đĩa trên nhà, đĩa dưới bếp, hoặc hai đĩa ngồi đối diện qua một mặt bàn rộng bàn bạc một việc gì đó rất nghiêm chỉnh. Đêm nào họ cũng phải đưa nhau đi “thăm hỏi bạn bè”, “xem phim, xem hát”, nhưng với một tấm vải nhựa ở giữa cánh đồng vắng lặng mênh mông, có đêm mưa tầm tã, hai thân thể cường tráng ngậy ngất phía trong tấm vải nhựa trùm trên đầu, họ không hề biết mưa gió sấm chớp liên hồi như xé nát cả cánh đồng chuyển canh trồng khoai sọ rộng một trăm linh bảy héc ta. Đến khi trở về đã ba giờ sáng, bà mẹ vẫn chong đèn ngồi đợi, thương xót các con lặn lội vất vả. Thôi, từ mai mang xe đạp mà đi ban ngày ban mặt cho đỡ khổ. Khốn nỗi ban ngày họ đi làm ăn cả. Kể cũng khó, hay là mai các con cứ đi sớm sớm một chút, rồi về ăn cơm. Thôi, mẹ lo làm gì cho nó mệt người ra, chúng con sức dài vai rộng. Ừ, thế nào cho được việc thì các con cứ làm. Nhưng đêm hôm mưa gió thì cũng phải trú tạm ở đâu đấy, nhờ gió mây, lạnh giá. Bà mẹ ca cẩm với niềm sung sướng được lo toan mắng mỏ, được phục dịch chăm bẵm. Bà đã nấu đủ nước sôi pha cho hai đĩa tắm qua quít khỏi ngấm nước mưa, đặt sẵn nồi cháo gà trên bếp chỉ việc cho sôi lại. Bà thực sự sung sướng khi nhìn cô gái sẽ là con cái trong nhà, biết ý tứ, không bõn cợt là lời để thẳng đàn ông nó khinh, dù cho thẳng đó là đứa con trai duy nhất của bà. Bà cũng không muốn có người con dâu bị xem thường. Chưa bao giờ trong căn nhà này cả ba người đều được thỏa mãn niềm hạnh phúc lớn lao như những ngày này. Đôi trai trẻ ngậy ngất vì đã đi đến tận cùng của những khao khát. Họ quyết định những địa điểm thời gian gặp gỡ không hề có mấy may mắn hiệu gì khiến bà phải ghen tuông giận hờn. Kinh nghiệm của những bài học tâm lý ở người con trai và sự từng trải của người con gái đã cho họ biết rằng người mẹ càng yêu con bao nhiêu, càng nhen nhóm sự giận hờn bấy nhiêu trước hạnh phúc của con mình, vì như thế nó đã vượt ra khỏi mình, đã san sẻ tình cảm cho kẻ khác. Mừng cho con, nhưng lại tủi phận, nhất là một người mẹ suốt đời lẻ loi. Đêm nào cháu cũng ngủ với tôi, một điều mẹ, hai điều con, câu nào cũng chúng con, anh ấy của con. Thời buổi bây giờ có một người con gái thành thị được như thế cũng là hiếm. Niềm kiêu hãnh của bà càng tăng lên ở những tháng sau này, khi đôi ba lần cô vẫn về nhà bà cơm nước giặt giũ như ở nhà mình. Lúc ở xa không về được, thì cũng thư từ đều đặn chu đáo. Con người nét na như thế, tình nghĩa như thế, thủy chung còn hơn cả con gái ở làng, vậy thì ông ấy phản đối cấm đoán ở nỗi gì. Trước đây thì chưa biết nết tẻ ra sao, từ ngày con trai đi chiến trường, bà càng thấy không thể ai làm cho bà lay chuyển, kể cả ông ấy có từ bà, thì bà cũng nhất quyết cho chúng nó lấy nhau. Thực ra, cô gái không hề có ý định tranh thủ sự đồng tình của bà để vượt qua cản trở của đại tá. Mọi cử chỉ, việc làm và tình cảm của cô chỉ vì cô không thể làm khác được, nó tự nhiên như vốn nó phải thế. Thế thôi. Vì thế, cô bất chấp tất cả, vượt qua tất cả, dù rằng đại tá vẫn là người chiến thắng. Ông biết uy tín của ông với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị trong quân đội sẽ tạo ra mọi điều kiện để giúp

ông. Đã một năm không về nhà, chỉ bằng thư từ, ông biết tất cả mọi ý định thầm kín của ông vẫn được thực hiện.

Nhận được điện của trạm khách, biết tin con đã đến, ông cuống quýt bỏ cả chòm râu trắng xóa xà phòng để nghe điện, để hấp tấp chuẩn bị các thứ cho con, để ngồi thừ ra vì niềm vui sướng đột ngột. Nhưng ông không ra nhà khách vội. Cũng không cần lấy xe đi. Mọi sự sốt sắng và mừng rỡ lúc này hết sức không nên. Không nên để cậu ta biết rõ tình cảm của mình rồi đòi hỏi, yêu sách. Biết đâu để tạo “vây cánh” cho mình, nó lại chẳng giơ ra những lá thư của mẹ nó, bắt phải thế này, phải thế khác. Ông đã chần chừ, đã lưỡng lự đi bộ bấy ki lô mét mới ra đến nơi. Nhưng nó bỏ đi đâu, ông phải chờ mất một giờ mới thấy nó về. Một giờ ở mặt trận có biết bao sự cố xảy ra không thể lường hết. Lẽ ra ông sẽ cho nó ở lại đây bằng cách gửi xuống một đơn vị nào đó quanh bộ tư lệnh mặt trận. Bây giờ ông lại thấy không được. Không thể được. Ngay cái thói tự do hỗn độn kiểu thành phố đã bộc lộ ở đây cũng phải tỏ thái độ phản đối. Ông đang đi đi lại lại về sốt ruột, cậu ta chạy đến hớn hờ reo “bố”. Ông nghiêm mặt hỏi con: Gọi điện cho bố sao lại bỏ đi. Mà con đã biết tình hình ở đây thế nào chưa? Chân ướt, chân ráo mới đến ít nhất cũng phải tỏ ra là một chiến sĩ đã được học kỷ luật quân đội! Con không nghĩ là người ta đã báo cho bố nhanh thế. Nhà khách cũng chỉ bảo phải ở đây chờ, không nói rõ bao lâu. Nhưng con đã biết an ninh của khu vực này ra sao mà đi lại bừa bãi! Trước khi vào đây con thấy các hàng quán của dân, con hiểu mọi chuyện không có gì đặc biệt nên con đi cắt tóc. Tóc con đã đến nỗi không thể để đến ngày mai ngày kia? Đáng lẽ Tùy có thể kêu lên vì hơn một tháng chờ đợi, ăn uống thất thường, ngủ vạ, ngủ vật làm tóc tai râu ria bù xù, rậm rạp, như một tên thổ phỉ, anh không muốn khi quân lực ra nhận người sẽ nghĩ xấu về anh và phàn nàn với bố, nên anh phải nhanh chóng tu sửa cho nghiêm chỉnh, nhưng anh chỉ im lặng. Bỏ lại gặng. Anh buông mấy tiếng gọn lỏn: Con thấy ngứa ngáy khó chịu! Thôi được. Con đi bằng gì đến đây. Theo xe giao liên à. Bố đã viết thư để con đến Cục tác chiến? Con thấy không cần thiết phải thế. Trước khi đi con có về nhà? Có. Mẹ có gửi thư cho bố không? Mẹ sợ bố bận không đọc được thư, thành ra mẹ không viết. Sự chùng chằng ngang ngạnh của nó khiến máu trong người ông như sôi lên. Giá lúc khác, ở chỗ khác, ông có thể đập bàn, hoặc đứng dậy giậm chân bành bạch, giọng nói rít lên qua hai hàm răng nghiến chặt để cho nó biết rằng không bao giờ ông có thể nhượng bộ, tha thứ cho con cái được phép nói năng chất chường như thế. Nhưng lúc này ông phải cố nén, nén những làn hơi lại để nói những lời vẫn nhỏ nhẹ dịu dàng. Bây giờ con định thế nào? Định cái gì à? Liệu cậu ta có giả vờ không đấy? Được, cậu cứ giả vờ đi, tôi sẽ để cho cậu biết thế nào là thử thách quyết liệt ở tất cả mọi phương diện trên chiến trường. Con đã dự định đề đạt nguyện vọng xin về đâu, làm gì chưa? Chỗ nào có giặc và làm cái việc giết nó con sẽ xin về đấy. Con nói theo sách hay đã suy nghĩ kỹ? Con không phải suy nghĩ gì. Sang đây là để đánh giặc, hết ba năm còn sống thì về. Chắc đấy cũng là một cách phản ứng. Thôi được. Ở đời, cái gì cũng phải có một quá trình cần thiết. Phản ứng mà chấp hành nghiêm chỉnh sự điều động cũng tốt. Rất tốt. Rồi con người sẽ được đền bù nếu biết sống cho đúng đắn, cho xứng đáng. Nghĩ vậy, ông vẫn phải hỏi: Nếu bố có ý kiến xin quân lực để con ở lại đây? Con hoàn toàn không muốn thế. Ông đưa bàn tay ra nắm lấy bàn tay con run run cảm động. Nếu thật sự con xác định được như thế, bố rất mừng. Con biết bố chưa thể tin con, nhưng con không muốn bố con phải tranh luận ở chỗ này. Không sao, con thấy vấn đề gì chưa thống nhất, bố con cứ tranh luận thoải mái. Chưa bao giờ con dám tranh luận với bố. Con chỉ trình bày sự hiểu biết và cách nghĩ của con, nhưng bố có vẻ không bằng lòng, thất vọng vì một đứa con đã nói năng, cư xử không vừa ý bố, thành ra con không muốn nói gì để bố phải buồn phiền nghĩ ngợi. Không sao, không sao, đời bố chịu những dằn vặt nó quen rồi. Nhưng mà con thì không hiểu hết lòng bố. Con nên người, có ông bố nào không mừng. Ngày xưa các cụ bảo nước mắt chảy xuôi, có ai nói nước mắt chảy ngược bao giờ. Thôi thì ở đời cái gì cũng phải có quá trình của nó. Phải kiên nhẫn, kiên nhẫn mà chờ đợi thôi, biết làm thế nào. Ông lẩm nhẩm cho chính mình, chứ không phải nói để cho con nghe. Bỗng như sực tỉnh, ông ngừng lên nhìn con: Ngày mai các đồng chí quân lực sẽ ra làm việc. Trường hợp phải đi ngay không gặp bố, con còn điều gì cứ nói hết với bố đi. Con chỉ mong bố giữ gìn sức khỏe và tranh thủ viết cho mẹ con vài chữ. Nhất trí, nhất trí. Nhưng mà mẹ cậu hay yêu sách tôi lắm đấy. Không sao, không sao. Bố sẽ viết. Chà, ở đời nhiều cái chuyện tầm thường đôi khi lại rất quan trọng. Ở ở viết thư cho mẹ cậu là rất quan trọng, quan trọng lắm chứ.

chương 3

Không ai tỏ ra biết Tùy, nhưng ở sư đoàn bộ ai cũng hiểu anh là con trai đại tá cố vấn riêng, phái viên đặc biệt của Trung tướng tư lệnh mặt trận.

Nguyên vọng của đồng chí Tùy thế nào cứ trao đổi, cái gì có thể sắp xếp hợp tình, hợp lý chúng tôi sẽ làm. Tôi không có nguyên vọng gì, các đồng chí cứ cho tôi đến chỗ nào các đồng chí..

Sao ông có thể nói ra được. Ông chỉ muốn nó không ở gần ông để người ta dị nghị bàn tán. Ông muốn nó đến một khu vực mà mức độ ác liệt giống như một môi trường vừa đủ để nó độc lập rèn luyện. Tự nó phải chiêm nghiệm lấy giá trị của những hy sinh. Bao nhiêu hy sinh mất mát không thể biến thành trò đùa để chúng nó phỉ báng giễu cợt bằng lối nghĩ, lối sống luôn luôn tạo nên trong ông một nỗi lo sợ về sự tan hoang, đổ vỡ của xã hội. Bọn trẻ như nó phải được cải tạo lại, phải được hướng dẫn tuân theo một kỷ cương, một cách sống có lý tưởng của cha ông mình. Ông chỉ muốn như thế. Chỉ như thế! Bây giờ họ lại đưa nó lên tận đây. Ông đứng lặng đi hàng phút, rồi gật gù tự trả lời. Thôi được, ở đời, cái gì cũng có giá của nó. Tuy nhiên sự lo toan của ông có phần quá so với thực tế.

Tổ trình sát ba người trên đỉnh núi, phía trước là con sông biên giới, phía sau là vị trí đóng quân của đại đội cách họ một tầm đạn AK theo đường chim bay. Với cách đánh chủ yếu là du kích và tập kích lén lút thì điểm cao 1224 còn an toàn hơn nhiều so với trục đường giao thông và các đơn vị ở dưới này. Sáu tháng sau, đại tá đi trên máy bay trực thăng tải thương đến thăm con. Nhìn mái tóc trùm xuống tận vai, hai hàng ria mép dài hàng đốt ngón tay, khuôn mặt gầy guộc, da xám ngắt như một lớp chì bị ô-xi hóa, ông mỉm lòng hỏi: Con có thích về phía sau để bớt căng thẳng một chút không? Thôi con ở đây quen rồi. Chả mấy mà hết ba năm. Có cái gì đấy hăng hăng ở sống mũi ông. Trong một thoáng, cả hai ý nghĩ cùng trỗi lên, ông vừa thương con, vừa giận nó. Quả là nó có khả năng thích nghi với mọi môi trường. Ngay hồi ông yêu cầu công an huyện cho nó đi tập trung cải tạo lao động, nó cũng lặng lẽ ngơ ngác ra đi. Sáu tháng sau trở về, lại thành người lao động giỏi được bằng khen. Điều tốt của nó là ở chỗ chưa bao giờ làm trái ý ông, nhưng hoàn toàn không tốt là nói năng chẳng giữ gìn, đôi lúc còn ngang ngược. Từ ngày đến đây, nó có vẻ trầm, biết nghĩ chín chắn hơn, chứng tỏ thực tế của cuộc chiến đấu tác động vào. Thế là tốt. Nhưng ý nghĩ còn chông chênh sai lệch nhiều lắm. Tại sao lại nghĩ là nghĩa vụ có ba năm. Khi cần hơn thì sao? Bất cứ cá nhân nào cũng không có quyền mặc cả với tổ chức. Không được phép giới hạn sự cống hiến của mình. Mà thôi, bàn cãi làm gì. Thực tế sẽ lại tiếp tục dạy nó. Ở lại cũng được. Anh có gầy gò ốm yếu đi, nhưng nhận thức sẽ cứng cáp phong phú hơn. Chẳng qua là lượng đổi thành chất thôi mà. Ông dặn dò con phải hy sinh chịu đựng, phải an tâm cố gắng, phải ý thức trách nhiệm cao, phải tu luyện nhân cách, nhất là cách nghĩ, cách nói sao cho người khác dễ tiếp nhận vân vân và vân vân. Vẫn là câu chữ của dăm, mười năm trước, nhưng giọng ông thành tâm và cảm động, nhất là khi nó chỉ “vâng”, hoặc im lặng, không bàn luận tranh cãi, làm ông thỏa mãn rất nhiều trong chuyến đi này. Nhưng ông lại quên, nói đúng ra không bao giờ ông nhớ cái điều bất đắc dĩ mà một con người khảng khái như nó đã phải thốt ra: Lúc nào có điều kiện bố gửi cho chúng con ít muối rang. Anh em họ ước ao từ lâu rồi. Việc nữa: Bố còn quần áo cũ gửi cho chúng con vài bộ. Cả ba anh em mặc chung một cái quần dài vá. Ông hốt hoảng hỏi con. Quần áo không đủ à. Cả muối nữa? Tại sao lại thiếu những thứ này được. Vô lý, rất vô lý. Không thể có chuyện đó xảy ra. Ờ ờ, như thế này thì thiếu thật. Bố biết rồi. Chà, mấy anh chàng sư đoàn vô trách nhiệm. Ai lại để lính tráng như thế này. Thiếu cả từng hạt muối, quần áo tả tơi. Vậy là họ... Thôi được, bố sẽ có ý kiến với cục hậu cần mặt trận, với sư đoàn phải quan tâm giải quyết. Nhưng nếu vì hoàn cảnh nào đó những thứ ấy chưa đến được, các con vẫn phải ráng chịu, vẫn phải nhận rõ trách nhiệm về vang của mình, vẫn phải thấy đây là hạnh phúc lớn của những người chiến sĩ cách mạng. Phải thấy như thế mới không thấy khổ. Ngày xưa bố còn cởi trần mặc quần đùi đánh nhau cả ngày, tối về bốc gạo ăn sống, chứ đâu có được đi dép, ngủ màn như bây giờ. Con phải thấy đây là niềm tự hào hơn

bố ngày xưa rồi, đừng đòi hỏi gì quá nhiều, nghe không con. Không hiểu vì tủi thân mình hay thương bố mà nước mắt người con trai lặng lẽ ứa ra. Khi ông đi rồi, cậu mới hoàn toàn hiểu rằng mình thương cha nhiều hơn là giận cha. Tại sao mà hay cãi bố? Bố có thương xót gì con đâu. Đừng nói liều, con ạ. Con có hiểu bố thương con khổ sở như thế nào không? Mẹ nuôi con vất vả, nhưng còn được ở bên con. Bố thương nhớ con mà cứ phải biệt xa cách. Bé, lo con ốm đau. Lớn, lo con hư hỏng. Phải có bố bảo ban, mẹ mới biết đường nuôi con. Bao nhiêu lá thư gửi về cho mẹ là ngần ấy lời dặn dò mẹ cung cách chăm con, dạy con, ngăn chặn cấm đoán để con khỏi lây lan ảnh hưởng cái xấu vào người. Rồi anh sẽ kể với em về bố của chúng ta, về một lớp người suốt cả cuộc đời lặn lội hy sinh xả thân đi cứu nước... Nhưng lá thư gửi về nhà mấy mãi sáu tháng sau vẫn không thấy trả lời. Để cuối cùng rõ ra một con người... Tại sao tôi lại không nghe bố? Nhưng mà tôi mới là kẻ thứ hai, còn những chín mươi tám kẻ khác kia mà. Không! Không phải là như thế này. Hoàn chưa hề lừa dối ai, em bộc lộ tình yêu như bao không gì cản nổi, nhưng vẫn có thể nửa ngày không thèm nói một lời! Vẫn gom nhặt, sắp sửa từ xoong quấy bột, cái mũ thếp và đôi tất sơ sinh... Tất cả cho một cuộc sống gia đình của hai người. Dù thế nào, hết ba năm anh cũng phải tìm cách về với em. Nếu anh què quặt, ốm yếu? Đánh nhau biết thế nào. Nhưng nếu không thể tránh khỏi, em chỉ cần anh còn sống về với em càng sớm càng đỡ khổ? Giá chúng ta “cho nhau” từ trước! Nhưng chưa bao giờ anh dám “liều” như những ngày nay! Con gái thích những người liều? Không phải thế. Khi đã yêu nhau hết lòng và tin ở nhau, thì thích “gã” liều lĩnh hơn là những anh chàng rụt rè vừa muốn vừa run. Ngộ “liều” xong không về được với nhau. Sao thế? Từ xưa đến nay thường có biết bao nhiêu nguy cơ khiến các mối tình tan vỡ. Chuyện ấy vẫn xảy ra thật đấy, nhưng ở em lại khác! Em không có ngày xưa? Không có tiền bạc, không có kinh nghiệm của ai cả. Chỉ có em và anh, chỉ có cái chết mới làm em khuất phục. Nếu anh thay đổi? Không có chuyện đó ở anh. Nếu có, em cũng không cho anh sống với ai khác ngoài em. Hay chúng mình đi đăng ký? Em không còn gì để phản đối anh nữa. Thực tế chúng mình đã là vợ chồng rồi. Nếu cần bất cứ hình thức nào như là sự ràng buộc, như là cam kết em cũng sẵn sàng. Những lời nói của em lúc này đã là sự cam kết chắc chắn chưa? Cả sự hiến dâng của em nữa chứ! Ừ ừ... Bằng những cái đó em muốn tự anh phải khẳng định một niềm tin, cũng như em chẳng biết chắc chắn anh không bỏ em. Vì em đẹp quá, nhiều người đàn ông đứng trước em đều có thể muốn ôm chầm lấy em. Cả anh nữa chứ. Sao em lại vợ đùa cả năm. Tại vì... vì em muốn anh đừng buông em ra, anh bé bỏng ạ. Nào, giờ ời. Em thấy yêu anh quá. Anh ời, anh ời, sao anh lại đi. Đánh nhau làm gì. Anh phải ở nhà với em. Trời ời, đừng đi anh ời, đừng về nhà nữa, sáng mai anh đã đi mất rồi. Tiên sư nó, mới hơn một năm trời! Với bất cứ thằng đàn ông nào cũng rên rỉ vuốt ve, cũng vẫn còn hao hao thêm thường ư! Hãy đợi đấy, chưa đầy hai năm trời nữa thôi, tao cũng chẳng thêm bắn mày đâu, bắn tay tao. Chỉ cần một cơn mưa, một tia chớp chẳng xé, tiếng sét giáng xuống đầu mày với một thằng nhân tình nào đó để chúng mày đều cháy thành than vẫn đứng nguyên, vẫn còn ôm nhau ở ngã ba đường để hàng nghìn, hàng nghìn người ngày nào cũng đi qua, cũng dừng lại nhổ một bãi nước bọt kinh tởm, nhổ vào hai cái mặt bằng than tởm lợm của chúng mày. Trời ời! Không! Không thể có sự buông tuồng kinh tởm đến thế. Suốt năm năm ở nhà máy, Hoàn chưa lần nào tỏ ra là cô gái sàm sỡ. Em ghét những cô gái băng nhả đến mức em giấu biệt giọng hát của mình để tránh những cuộc tiếp xúc bông đùa bốn cọt. Tuy phải lặng lẽ “khinh khỉnh” giúp đỡ rất vô tư cho em học ngoại ngữ suốt hai năm trời, cũng không thể có một buổi ngồi nói chuyện, tán tỉnh cười cợt tay đôi, khi em còn đang yêu người khác. Trước đây đã có bao nhiêu tin đồn bỉ ổi của những kẻ bị em coi thường. Em vẫn thế! Vẫn còn giữ sự trong trắng trong anh! Hay là con gái khi đã gần gũi đàn ông sẽ như một kẻ nghiện không thể kìm nén! Tại sao lại bỏ nhà máy đi hát ở khắp nơi? Rất có thể một tình cảm dữ dội như Hoàn cũng dễ dàng bắt chắp... Không, không thể như thế! Không có gì bảo đảm chuyện đó không thể xảy ra! Thiếu gì người đàn bà mồm thề xoén xoét một lòng yêu chồng thương con, mắng mỏ, chửi bới kẻ đi tha mà vẫn có thể rước giai về nhà khi chồng đi vắng. Có đứa chỉ cần “chạy đi đằng này một chốc” trong giờ làm việc ở cơ quan, một buổi sáng chủ nhật đi xếp hàng mua đường, mua dầu, một bữa đi chợ “cái gì cũng đắt đỏ, khó mua quá” là đã có thể thỏa mãn một cuộc tình. Thời buổi yêu nhau như ăn cướp! Mà làm gì có tình yêu. Đàn bà bây giờ chỉ hao hao nhiều thứ ở nhiều thằng đàn ông, còn gia đình là chỗ gá buộc hờ hững khi những quan niệm hồ lốn đang phá vỡ tanh bành đặc điểm giới tính của họ. Vì thế, họ có thể “xả láng” với người tình, đến khi về nhà lăn ềnh ra kêu lên là

một mối ốu yếu “rất sợ” gần gũi chồg...
Nhữg chiến sĩ trên tổ trính sát xem thư và ảnh của một người nhâo danh người lính gửi cho Tùg, họ lặg thính không ai khuyệo rắo, an ủi câu gì. Họ chỉ đầo đốo ước ao: giá một thắg trong ba đầo đượo về hậu phương vào dịp này!

Sang đầo mùa khô nhữg chiến dịch truy quét mở ra trên quy mô lớo và thắg lợi giành đượo cũng lớo nhất, kể từ năm 1979 tới nay. Tổ trính sát đơo đặo hy vọng nguồo tiếp tể sẽ khá hơn, sẽ có dịp “trả đầo” cho cả mùa mưa dai dắo đốo ăn. Nhưng bọo tàn quân trong các sư đầoo địch “chưa đắo đắo tan” tự nó rắo rắo luồo lủo khắp nơi gắo chặo quắo rồi, phá hoặo làm cho nguồo tiếp tể cả hai phía “cấo trên” và “tặo chỗ” đều gắo khó khắo... Nhữg bữa cơm không rau, không muối cũng phắo biết tắo toán mưu mệo, dể sểo đểo phòng mườo, mườo lắo ngày sau không tiếp tể kịp. Thực tể gặo vẫn còn 47 cắo, nhưng luồo luồo lo dự trữ cho nhữg ngày sau mà Tùg gọi đầo “vì tương lặo của chúng ta”, nên tổ ba người ngày nặo cũng đốo. Đốo cơm, đốo cả nướo. Một bát nướo lên đếo đếo cao co khi hết hàng chục bát mồ hôi của anh em vậo tắo, chưa kể hai người bị chặo trên đườo. Hai thắo mùa khô chưa ai rửa mặt, đắo răng và tắo nhiên không ai nghĩ đếo cáo chuyệo việo vồo là tắo giặt. Tùg nhậo đượo thư và ảnh trong đầo kiện ấy. Người việo thư có vẽ đầo lớo tuổi, lớo đầo anh, ít ra là thế.

Câu đườo mất công đặo câu hỏi... tồo là ai ? Chỉ cần hiểu rằng tồo là một người lính, đầoo đầo của cậu. Tồo biết rắo rõ người cha của cậu đầo không “trị” đượo cậu nơi yên hàn, phắo nhờ chiến trắo, nơi quen thuộc của cuộc đầo ông đểo rèn luyệo cậu có một thói quen biết nghe mệo lệnh. Đầo là mệo lệnh, không thể bàn luyệo tranh cãi. Có bàn, cũng là bàn cách làm, chứ không phắo bàn cách phắo đốo. Tắo cả nhữg cáo ấy cốt là đểo cho cậu phắo thuần thực một thói quen, một cung cách giúp cậu sống, nghĩ, và làm không chuyệo choặo, không gây đốo vỡ, không làm hư hặo cả một nềo tắo bằng xương máu, bằng trí tuệ, bằng công sức của bao nhiêu người như cha cậu đầo hy sinh mới có đượo. Đắo lẽ cha cậu đầo đượo nghỉ ngơi tắo dưỡng, nhưng nghỉ sao yên khi cậu còn ngờo nghệo, còn gây thơ, còn chưa hiểu hết kinh nghiệm từng trải của hỏo qua, đườo đầo nướo bước của hỏo nay. Cậu chưa thấy hết sự xắo trá của kẻ địch, sự phắo tạp của xã hỏo. Cừ luồo luồo hoặo hắo và nỏo nớo lo, nên ông phắo kiên quyet, phắo tàn nhắo đếo đặo ác đểo cậu đầo đứo đếo đườo hướo, chứ đầo phắo cha cậu nghiệo ngã với con. Đểo đắo tới mức đượo yên lòng thắo thắo trước khi trao lặo chiếc chìa khóa lịch sử cho các cậu, người cha phắo “nặo” ra tình yếo và lý tưởo khiến cậu sắo sắo kết án kẻ tội phạm gây ra bị kích hạnh phắo đầo cậu không thể là ai khác ngoặo cha cậu. Cậu có thể nói như thế. Tồo cho rằng cậu có cắo cứ. Tồo chỉ luyệo cậu, nhậo danh một người từng trải, đầo nỗi đầo đốo của cuộc đầo, tồo luyệo cậu phắo tắo tắo đểo nhậo ra rằng từ xưa tới nay chưa có người cha, người mẹ nặo, kể cả nhữg người tuyên bố từ bỏ con cái, lặo không mong con mình đượo sung sướo trọn vẹn. Biết đầo cáo thái độ kiên quyet đếo tàn nhắo ấy lặo là đứo. Biết đầo, bằng sự hiểu đầo, hiểu người sắo xa của mình, ông đầo sớm nhậo ra cáo bản chất thực sự của người con gái ấy, buộo ông phắo tìm cách che chắo bao bọc lấy con mình. Sự bắo cộo lắo lắo (ảnh 1) này cũng đầo làm cho cậu tắo tắo, hoặo cứ giả thiết cho là một cử chỉ vô tắo thì cáo hệ thốo ầu yếo (ảnh 2, 3, 4, 5, 6) làm sao có thể vô tắo đượo. Có thể nói, sự bắo cắo đầo làm cho người con gái trở nên trắo trên. Thậo lòng với cậu, tồo cũng không sao kìm nắo sự cắo giận, khi chính người tắo của cô ta cho tồo xem nhữg chiếc ảnh này. Chính anh ta kể về mối tắo “thiềo liềo” của cô bé với cậu. Bởi lẽ đốo tồo mới phắo mất công sức đầo tìm kiếo tắo cả nhữg chứng cứ này đểo gửi cho cậu. Tồo không muồo người đầoo đầo thân yếo của tồo ngoặo mặt trắo ngã xuốo vì sự đầo đốo quá đặo ngọt. Cậu đầo nhìn rõ chưa? Người con gái đầo đểo thắo con trai ôm lấy vai mình với đầo mắt buồn rườo rườo ấy có khác gì thú nhậo rằng em đầo ở bên cắo, em lo sợ mất anh, rồi đầo môo mồo mồo ấy, đầo mắt xa xôi ước át ấy đầo hơi khếo lặo trên khuôn mặt ngắo về phía sau... Đốo là nguồo của sự chờ đầo, sự sắo sắo... Nhưng mà thồo, tồo khuyệo cậu phắo bình tắo lặo. Hết sức bình tắo và độ lượo. Trong nỏo cô đơo và trồo trải, người con gái đầo sa ngã, là chuyệo khó tránh khỏi. Biết đầo, cô ta lặo trả ân hận, chắo thấy xấu hổ và tu tắo lặo. Cồo nhiên, đầo chỉ là lời khuyệo chân thành của tồo, kẻ ngoặo cuộc. Chỉ có cậu mới hiểu rõ cô ta, liệo con người đốo có thể làm đượo nhữg cử chỉ ấy không ? Cũng chỉ có cậu mới có nhữg quyet đắo chính xắo về tắo yếo của cậu.

Cuối cùng tôi chỉ lưu ý cậu như sau: vì là người cùng quen biết anh chàng kia, nên khi biết những tấm ảnh này tôi đã nhờ bạn tôi ở hiệu ảnh rửa hộ, gửi cho cậu như một chứng cứ khách quan giúp cậu hiểu thêm về người yêu và đỡ phần đột ngột sau này. Vì thế, cậu không được công bố những bức ảnh ấy với ai, không nên bàn tán xôn xao. Vỡ chuyển mất uy tín của bạn tôi, đó là nơi “kiếm cơm” của người ta mà. Cũng vì tránh sự liên lụy, tôi phải đánh máy bức thư này, mong cậu thông cảm. Chân thành chúc cậu có nhiều sức khỏe, chiến đấu dũng cảm, đem lại niềm vinh quang lớn cho dân tộc, cho cả loài người. Chào cậu. Một người đồng đội không quen biết.

Những ngày đó, đại đội có lệnh cho tổ trinh sát rút về phía sau. Tùy xin ở lại. Cậu ngơ ngác nhìn những người chiến sĩ mới lên thay như thế họ là biệt kích thám báo. Nhìn trân trân vào họ, rồi cười ngật nghêu. Phải vài ba phút sau cậu mới hỏi: Xin lỗi, các ông ở đâu đấy? Chúng tôi được lệnh đại đội lên thay cho các ông đây. Các ông có thích ở đây không? Nói chung chả ai thích, nhiệm vụ bắt buộc phải làm thôi. Thế thì các ông về đi, cứ để chúng tôi ở đây. Tại sao ông lại nghĩ, các ông có thể chịu đựng hơn chúng tôi. Đây là nhiệm vụ đại đội giao. Các ông cứ về, bảo chúng tôi xin tự nguyện ở lại đây và hoàn thành nhiệm vụ. Cứ bảo chúng tôi không chịu thay thì đại đội ăn thịt chúng tôi à? Chắc chả ai nghĩ thế, nhưng nghe nói thay cho các ông về vấn đề tắm giặt, rồi đi làm việc khác có khi còn nguy hiểm hơn, chứ đâu đã được “tha”. Tắm giặt là cái quái gì, cả một vùng hôi hám khét lẹt, mình có sạch cũng không thấy thơm hơn. Mà lịch sử loài người có ai chết vì không chịu tắm giặt đâu. Thôi, các ông về đi, chúng tôi còn có việc của chúng tôi. Anh cốt đuổi họ đi cho nhanh để mà gào lên cái nỗi đau đớn ngò vức giữa hai thằng bạn đã như là chính mình không sợ gì sự xét nét bình phẩm. Suốt đêm đó và hai ngày, hai đêm sau, anh làm thơ, viết thư, lại đọc, lại xé, đến lần thứ năm thì không đọc cho đứa nào, nhân có nguồn nước lên, anh gửi thư đi. Cùng lúc ấy, anh nhận lá thư rất ngắn của cha! Nghe phàn nàn của đơn vị con về tổ trinh sát của con không chịu rút về phía sau, bố vô cùng cảm động tình thần kiên cường bám chốt của con và các bạn con, rất xứng đáng với niềm tin cậy đang lớn dần lên trong bố. Rất mong con phát huy những gì đã có được trong thời gian qua, nhất là những ngày gần đây để xứng đáng là người chiến sĩ tiên phong của chúng ta.

Nếu đội ngũ sư trưởng đều trên dưới ba mươi tuổi, còn quá trẻ, thì tư lệnh trưởng mặt trận trông lại quá già, dù mới sáu mươi tuổi, hai mí mắt đã chảy xuống, hai bắp chân đã lỏng lẻo, mỗi lần đi xa về bước xuống xe phải đến hàng giờ sau hơi thở của ông vẫn còn thấy thiếu hụt. Ông vừa đi kiểm tra trung đoàn “địa bàn” về, liền cho gọi ngay đại tá Thủy. Vừa trông thấy đại tá, ông đã nhồm hằm người lên: Sao, sao mặt mũi anh thế kia, chắc là chưa có tin tức gì? Báo cáo, tôi có thể nhận nhiệm vụ ngay. Khoan hãy bàn chuyện đó, ý anh bây giờ định thế nào? Nghe có hai nguồn tin đều trông thấy cháu ở khu vực huyện P. Chúng ta đang có nhiệm vụ ở đó. Hai tiểu đoàn quân Pôn Pốt đang tập trung vận chuyển lương thực. Trung đoàn bốn trăm và một tiểu đoàn tăng cường của mặt trận phá tan kế hoạch này. Nếu anh thấy có thể đi được thì rất tốt. Tôi đã báo cho xe chuẩn bị, anh có thể đi ngay được. Đề nghị cho tôi xuống nhà bếp xem còn cơm nguội xin vài bát đã. Thôi, cứ ở đây, tôi bảo anh em có làm bát miến ăn. Cám ơn tư lệnh, bụng tôi cứ phải lên cơm nguội mới chắc. Xin phép tôi xuống nhà bếp, cơm xong đi luôn. Anh cứ yên tâm đi, ở nhà tôi sẽ cho gọi cô bé người yêu của cháu động viên và giao nhiệm vụ cho nó.

Đại tá lặng lẽ ra đi. Tư lệnh cũng ngồi lặng lẽ nhìn ông. Hai người ở với nhau cùng trung đoàn “Năm Tiến” từ năm đầu tiên của cuộc kháng chiến chống Pháp. Hồi ấy tư lệnh là trung đoàn trưởng, còn Thủy là liên lạc. Khi mặt trận Sài Gòn vỡ, địch đánh ra Phan Thiết, Nha Trang, gấp trung đoàn phòng ngự của ông. Chúng dùng một lực lượng đáng lên Buôn Ma Thuột chiếm đèo Phượng Hoàng, rồi tràn xuống Tuy Hòa bọc phía sau lưng ta. Trung đoàn phải tháo chạy ra Phú Yên. Suốt ba ngày nhin đói, đêm thứ ba “cha con” bò về đến dốc Mỏ, thấy bãi cứt trâu còn nóng, liền ôm lấy nhau khóc mừng vì sẽ gặp làng, gặp bà con nuôi nấng che chở. Từ ngày ấy đến giờ cả hai người cùng ở chiến trường khi thì Nam Trung Bộ, khi thì Nam Lào, khi ở biên giới Cam-

pu-chia. Nhưng có đoạn hàng chục năm không ở cùng. Tư lệnh có điều kiện hơn, cuộc đời ông đã có bốn cái tết được sống với vợ con. Đại tá Thủy vừa tròn bốn mươi năm không cái tết nào được về quê. Duy có năm tám mươi ông được tư lệnh cho về nghỉ tết. Về đến Hà Nội ông thấy ngỡ ngàng vì không quen, như thấy mình đi lạc, thấy nhớ đơn vị, thương anh em. Thương lính quá, ông lặng lẽ đứng khóc ở giữa đường ồn ào. Một thanh niên đi vội, lao xe đạp làm ông ngã vấp xuống. Vừa bị đau, vừa bị mắng là dở hơi, ngu ngốc. Ông đứng dậy, lặng lẽ phủi quần áo, lần ra Hàng Đậu mua bốn cánh đào hết một nghìn vác bộ sang Gia Lâm, bay trở lại Sài Gòn, rồi đi ô tô đến biên giới để tặng các đơn vị chiến đấu gian khổ nhất và ở lại ăn tết với tổ ba người trên một đỉnh cao ở CPX.

Từ anh liên lạc, tuần tự qua các cấp chức đến trung đoàn trưởng kiêm chính ủy, rồi làm phát viên đặc biệt của Quân khu hoặc mặt trận, không hề một chiến dịch nào ông lại không tham gia mũi xung kích, mũi đột phá.

Có lần đã là phách viên của Quân khu đi theo đơn vị, thấy hàng giờ đồng hồ các tổ đột phá khẩu liên tiếp bị thương vong không tài nào “mở cửa” chiếm lô-cốt đầu cầu, ông liền ôm bọc phá như một tổ trưởng, dẫn hai chiến sĩ lao lên. Rồi lại có lần dẫn một tiểu đội tập kích đánh vào trung tâm căn cứ của lính Mỹ. Mới tháng trước, trong một trận đánh vào căn cứ lớn của Pôn Pốt, hai trung đoàn của ta bị lạc nhau do vùng núi hiểm trở mà tọa độ trên bản đồ lại có hai điểm cách xa nhau hàng ngàn đường, nhưng cùng một tên gọi. Bên nào cũng đinh ninh mình tập kết đúng giờ quy định. Khi nổ súng mỗi đơn vị đánh theo một hướng. Lệnh của mặt trận giao cho sư đoàn phải tổ chức lại đội hình tập trung lực lượng tiêu diệt quân địch đang chạy trốn. Đại tá Thủy là phách viên của tư lệnh mặt trận nằm tại đây, ông biết chỉ có mình đã từng đi hết các vùng rừng núi ở khu vực này mới có thể tìm thấy đơn vị và giao nhiệm vụ cho họ trong vòng một đêm. Điện đài không liên lạc được, không thể đến kịp báo cho họ chuyển hướng. Sư đoàn đành “nhờ” ông và cho hai chiến sĩ mang AK đi theo. Trận ấy vừa làm liên lạc, vừa là phách viên cấp trên, vừa cầm sẵn mệnh lệnh của sư đoàn, ông trực tiếp chỉ huy trung đoàn. Chỉ có một ngày, một đêm ông dẫn đơn vị vượt qua hai mươi ki-lô-mét, leo qua hai đỉnh núi, lội qua sông tới đích đúng quy định, chặn đánh và diệt gọn một sư đoàn thiếu của Pôn Pốt. Thắng lợi xong, ông “giả” chức trung đoàn trưởng cùng hai chiến sĩ trở về sư đoàn. Khi đi qua con suối cạn, một chiến sĩ bị thương và một hy sinh vì những bãi mìn ở khắp nơi. Ông ngồi lại băng bó cho người lính bị thương, giao cho anh ta hai khẩu AK, sáu băng đạn, bốn quả lựu đạn và tuyệt đối không được xô dịch. Ông vác chiến sĩ đã hy sinh tìm đến một đơn vị vận tải cách đấy chừng ba ki-lô-mét. Ông ở lại cùng đơn vị làm các thủ tục mai táng. Bốn chiến sĩ và một y tá đại đội được cử đến suối cạn cấp cứu người bị thương. Ba trong bốn người và y tá lại vấp mìn dày đặc xung quanh người bị thương cũ. Ngay cả chỗ ông ngồi băng bó cho anh cũng có mìn. Ông lại phải trở lại suối cạn. Đến bờ, tất cả đều đứng lại, chỉ một mình ông bước xuống vác lần lượt cả năm người ra khỏi khu vực nguy hiểm. Chuyện đó không thể giả thích được, cũng như không thể giả thích nổi vì sao suốt bốn chục năm làm lính đường như chiến dịch ác liệt, trận đánh ác liệt, vào những thời điểm ác liệt nhất của cả chiến trường Đông Dương ông đều tham dự, mà chưa một lần bị thương. Bao nhiêu giai thoại về ông. Người ta bảo ông là người duy nhất ở quá đất này khiến bom đạn phải tránh né, kẻ địch phải khiếp sợ. Bởi thế, ông có thể làm bất cứ việc gì, ở bất cứ đơn vị nào cũng đều làm được. Cũng bởi thế, dù có kẻ thâm thù phần uất về những ý nghĩ và hành động của ông, thì cũng không có ai nỡ đẩy ông đến chỗ tận cùng của những hình phạt, nếu việc ông làm bị đổ vỡ. Lẽ giản đơn là: ông, một con người không hề nghĩ tới mình, chỉ nghĩ cách cho mọi người đạt được mong muốn. Ông sẵn sàng bỏ cả bản thân mình, bỏ cả vợ con và danh dự để khoác vào người nỗi khổ ải cực nhọc cốt đạt tới mục đích làm cho cuộc sống này tốt đẹp. Khi chỉ là bạn bè ở xa ông, thì nhiều người khao khát được gần. Không có ai lại tiếc nuối một lời yêu mến có phần tăng bốc một con người như ông. Ai cũng mong mỏi ở mỗi vùng đất, mỗi đơn vị, cơ quan đều có một người lo toan quên mình như thế. Nhưng khi sống với ông, ai cũng cảm thấy không thể nào chịu nổi. Năm 1973, hầu hết những người làm báo và trợ lý của phòng tuyên huấn mặt trận đều kiến nghị với cấp trên điều ông về thay trưởng phòng tuyên huấn cũ đã có quyết định chuyển ra Bắc. Chiều cánh trợ lý và nhà báo, cục chính trị đã điều ông về, nhưng chỉ bố trí làm phó phòng thứ nhất. Ngày đầu tiên nhận chức, mới vác ba-lô về đơn vị, chưa cần biết mình ở chỗ nào, vút ba-lô vào một góc giường, không cần hiểu

nó là của ai, ông đã sục đi xem xét đủ hai mươi bảy chỗ ở của các bộ phận báo chí, điện ảnh, câu lạc bộ... ở chỗ nào ông cũng phải đứng lặng đi và cố mỉm cười vì nó lười thối bừa bộn. Mười hai giờ đêm, ông mới lười xuôi về khiến hai phó phòng cũ phải nén nổi bức bối đầu tiên vì đã phải chờ cơm, chờ pha ấm chè của chính ông đưa và hẹn từ sáng: Chờ tối một tẹo, chúng mình ngồi với nhau uống ấm nước hỉ! Đêm đó ông thức đến ba giờ sáng, ngồi một mình tính toán lo nghĩ điều gì đó, rồi gối đầu lên ba-lô ngủ, không cần chăn màn, mặc nguyên quần áo, đi giày, úp chiếc mũ tai bèo lên mặt ngủ ngon một giấc trọn hai tiếng đồng hồ. Năm giờ, tập thể dục, ăn sáng xong, lười đi các cơ quan quanh bộ tư lệnh. Hai ngày trời không biết ông đi đâu và bằng cách nào sớm ngày thứ ba ông trở về cùng với những chế độ, tiêu chuẩn khiến ai cũng phải ngỡ ngàng. Bộ tư lệnh cho công binh làm hầm riêng cho tất cả các nhà báo, các trợ lý viết tổng kết, viết ký sự lịch sử. Mỗi người được một ngọn đèn, bàn viết và các tiêu chuẩn lương khô bảy linh hai, đường sữa, bột đậu xanh, thuốc lá, chè ngang tiêu chuẩn cấp cục. Chưa hết ngạc nhiên này lại đến ngạc nhiên khác. Một anh trợ lý tuyên truyền đã đưa vợ ra thành phố Hải Phòng bảy năm trời chưa thể đăng ký được hộ khẩu. Một phóng viên của tòa báo mặt trận về phép cả ba tháng cũng không chạy nổi việc cho con. Một anh nhiếp ảnh mua miếng đất đã bốn năm vẫn không làm được nhà v.v... Tất cả những việc đó trưởng phòng, vì yêu, anh em tự nguyện nâng ông lên một chức như thế-đều làm như bay. Có thể nhân chuyển đi công tác, đi họp ngoài Bắc, có thể chỉ viết một cái thư cho một đồng chí cấp trên nào đó mà ông đã gặp một lần hoặc cũng chưa hề gặp bao giờ, nhưng mọi việc đều được giải quyết đâu vào đấy bằng cái ma lực nào đó không thể giải thích nổi. Có ai hỏi, ông thì thảo vừa quan trọng vừa dễ dãi: Đơn giản lắm, việc đó tôi không đòi hỏi cho tôi, nên nó dễ lắm cơ. Đến đâu tôi cũng chỉ cần nói một câu giống giống như nhau, là anh em nó đi chiến đấu không hề tiếc máu xương cho hạnh phúc của mọi người, chả nhẽ các anh lại tiếc nó việc con con ấy. Chẳng biết ông nói như thế có thật không, nhưng rõ ràng mọi sự nan giải của phòng tuyên huấn vào tay ông đều nhẹ nhõm như không hề có chuyện gì. Dăm tháng sau, chính những người kính trọng và mang ơn ông lại có thể đồng tình với nhau để “đánh đổ” ông. Chuyện ấy cũng đơn giản và dễ hiểu lắm cơ. Ông là người chịu nghĩ, chịu hành động, bất chấp mọi nguy hiểm cho nhiệm vụ và cho từng người. Do nghĩ được nhiều, hành động có kết quả, ông không muốn phòng tuyên huấn dừng lại. Đang đêm báo động cả phòng mang đủ trang bị và phương tiện lười ba tiếng đồng hồ, rồi leo qua hai đỉnh núi với giả định bọn địch đổ bộ bằng đường không, sở chỉ huy mặt trận phải nhanh chóng đến vị trí mới... Các trợ lý là đại úy, thiếu tá trên dưới năm mươi tuổi, mỗi tuần một lần nghe còi rúc vội vã vác ba-lô lười xuôi, leo lên đỉnh núi, nhảy tại chỗ xem trang bị có gì lỏng lẻo rơi vãi và kiểm tra lẫn nhau từng chiếc bàn chải, đôi đũa cái bát để sang đầu tuần sau quyền trưởng phòng nghiêm khắc phê phán và phân tích tai hại của từng chi tiết nhỏ nhất ấy. Cũng có khi đột nhiên ông kéo cả phòng lên đỉnh núi làm việc suốt hai ngày trong điều kiện thiếu nước, thiếu lương khô, chịu đói, chịu khát để rèn luyện cho quen. Những việc đó ông tâm đắc thực sự và bao giờ cũng tự mình chịu cái khổ, cái khó trước nhất. Ông luôn luôn là người đi trước tiên trong mọi công việc ông nghĩ ra. Dù ai cũng thương ông, phục ông, một con người tận tụy hăng hái, nhưng ở cạnh ông không ao chịu nổi. Sức phản kháng ngày càng tăng lên, ông lại trở về làm cố vấn đặc biệt, phái viên đặc biệt, bởi vì không có việc nào khác để ông có thể chủ trì. Đây cũng là công việc thích hợp nhất, khai thác khả năng cá nhân được nhiều nhất mà không làm cho cơ quan rối bung lên vì những ý đồ tốt đẹp và một tấm lòng lúc nào cũng sôi sục của ông. Điều đó cũng giải thích vì sao trung tướng tư lệnh yêu đại tá như tin yêu chính mình, vẫn không thể giao cho ông chủ trì một đơn vị cụ thể, dù có lúc tư lệnh thấy cả về năng lực lẫn trách nhiệm đại tá Thủy hơn hẳn những cán bộ chủ trì khác.

Những hy vọng tìm kiếm người con trai của đại tá Thủy ngày càng vô vọng. Tin tức thu nhận được ở các cơ quan quân báo, tác chiến, mỗi nơi một khác, mỗi ngày sự trái ngược nhau càng tăng.

Người nói: Hôm hai năm tháng Ba vào lúc chập tối có ba thằng “Pốt”, một thằng cởi trần cầm quốc, hai thằng mang súng mặc quần áo đen, bịt khăn ở đầu dẫn một chiến sĩ Việt Nam ra bờ sông phía bên kia cao điểm 1224. Cởi trói xong, thằng mình trần hỏi: Mày muốn sống không?

Nếu muốn, phải bảo bố mày không được ngăn chặn bắt bớ những người chuyển gạo tiếp tế cho chúng tao. Mày nói đi. Thằng “Pốt” gào lên. Sau một hồi im lặng, người lính Việt Nam nói điềm tĩnh: Chúng mày muốn gì ở tao thì hãy nói chuyện riêng với tao thôi, còn bố tao, nếu chúng mày lấy một trăm khẩu đại bác chĩa vào đầu ông, ông cũng chỉ cười, huống hồ chúng mày bây giờ không có đại bác, mà bố tao lại đang chiến thắng. Bố mày say sưa chiến thắng hơn cả mạng sống của mày? Một bãi nước bọt nhổ toẹt vào mặt thằng cởi trần. Lập tức hai thằng quần áo đen kéo hai tay người chiến sĩ dang ra để thằng cởi trần bổ cuộc vào đầu.

Một tin khác nói: Ngay sau khi bọn lính “Pốt” bỏ chạy, ta cũng bỏ chạy, có một người đàn bà đã đến chỗ hai chiến sĩ, một sống, một chết đang còn chung chiếc khóa số tám. Chị ta có chồng đi giải phóng, hẹn chị ta ra đón vào buổi chiều ấy. Mỗi khi hành quân qua nhà, anh thường báo cho vợ chờ sẵn ở đoạn đường đó để anh dặn dò, hoặc đưa cho một cái gì anh đã tần tiện tích góp được. Có khi chẳng có gì gửi, chỉ để nhìn thấy vợ. Đồng đội anh trêu chọc. Chị đỏ mặt tím tím cười, rồi nghe chồng, khi anh vừa chạy theo hàng quân vừa ngoái lại gào to: Không được cho con ra chơi ngoài bờ ao. Nhớ lấy. Lần này không ai dặn, nghe súng nổ, chị ra. Nói đúng hơn, lúc thấy mấy thằng Pốt vác B41 chạy qua xóm, chị chạy theo luôn. Nó luồn vào rừng rình bắn xe bộ đội Việt Nam. Người kêu “Pôn Pốt đấy” ở trước đầu xe chính là chị. Chập tối hôm đấy chị lấy rìu chặt đứt khóa đem chôn người chết và dẫn người sống về nhà. Bọn “Pốt” đã rình bắn chết chị.

Lại một tin khác. Khoảng trung tuần tháng Tư, nghĩa là hơn hai tháng chiếc xe bị phục kích, các chiến sĩ vận tải của trung đoàn 93 có gặp một người mang súng AK, ba-lô, lựu đạn bi-đông... Đúng là anh tổ trưởng trinh sát ở điểm cao 1224 mà họ đã gặp, chỉ khác là người hơi không không, tóc trùm kín vai. Thấy có người, anh ta lánh sang lối khác, rẽ vào rừng. Các chiến sĩ vận tải dẫn theo, anh ta chạy, vấp ngã sóng soài, rồi lại hoảng hốt nhồm dậy chạy. Mặt trời sắp lặn. Lại nghĩ anh ta đã chết, có khi mình trông nhầm. Có khi bọn “Pốt” dử mình vào bẫy của nó lúc trời sắp tối. Lại chợt nghĩ hay là vong hồn anh ta khi sống khát nước quá phải bỏ chốt, nên lúc anh ta vấp ngã, trời bỗng đổ mưa đột ngột. Anh ta nhồm dậy trời tạnh mưa ngay. Sáng bừng lên, gió xào xạc như có đoàn người áo lá ngụy trang hành quân ào ào trên ngọn cây. Cả tổ vội vàng chạy lại đường chính.

Nguồn tin của người bán quán vẫn thường nhắn tin cho vợ anh chiến sĩ giải phóng Cam-pu-chia ra đường chờ chồng nói: sau vụ đó bà hoảng quá bỏ chạy về thị xã, gần ba tháng sau mới hoàn hồn.

Bà kể: chiều hôm đó trông thấy máu chảy bà phải nhắm mắt lại, hai tay ôm lấy mặt, trong lúc hoảng sợ bà nghĩ phải bỏ nơi này, nếu không bộ đội nghi có liên quan với “Pốt”... Lại rất có thể “Pốt” bắn vào bà, nếu có những người đi đường biết có phục kích, “Pốt” sẽ cho là bà báo trước cho họ. Đêm đó hai mẹ con gói buộc xong, chui xuống nằm ở gầm giường. Các gói bọc xô châu xếp ở xung quanh. Trước khi đi ngủ đã phải chèn buộc cửa ở đằng trước, đằng sau thật kỹ. Chỗ giường nằm khoét phen che vừa đủ một chỗ để chui ra khi cửa nhà bị phá. Lúc độ bảy, tám giờ tối có mấy tràng súng máy nổ như xé ruột. Hai mẹ con ôm lấy nhau, run quá, nhưng vẫn nghe tiếng xì xào của người con gái Cam-pu-chia ở chỗ gốc những cây thốt nốt. Sáng ra, nghe tiếng nói ở ngoài đường mới dám mở cửa, bà loáng thoáng trông thấy một người con gái giống giống cô bé đi lên từ trong rừng trở về... Tất cả những nguồn tin đều được xác minh, được theo dõi. Nhưng về sau nó được tô vẽ thêm thắt của lính và thường dân làm nó sai lạc đi khiến cơ quan có nhiệm vụ theo dõi việc này đã cảm thấy bất lực. Người ta chỉ còn biết biểu hiện lòng thương xót cảnh ngộ của đại tá bằng những lời an ủi quen thuộc, sự hứa hẹn chung chung. Cho đến lúc này thì những triết gia “bã chè” thấy ân hận, thấy không nên phê phán ông ta. Nhưng thói quen thì khó bỏ, họ chuyển sang lên án cơ quan tác chiến, cơ quan bộ tham mưu. Xét cả về thực tế lẫn lý luận một cách bình tĩnh khách quan, mới thấy việc họ xử lý con trai đại tá và những người bạn của nó là vô lý, là cạn tài ráo máng. Tại sao họ lại dồn ông vào thế bí, buộc ông phải buông ra một lời để họ coi là quyết định cuối cùng trong việc xử lý con ông. Những người trung thành tuyệt đối với nhiệm vụ, hoặc chỉ tỏ ra trung thành ở đầu lưỡi thì cũng không thể bênh vực con khi tất cả đã ồn ã vì tính chất nghiêm trọng của nó. Trong hoàn cảnh ấy đại tá

không thể im lặng, cũng không thể nói khác, khi ông ta từng nghiêng răng run lên trước mọi cử chỉ hèn nhát ở bất cứ ai. Ông ta sai lầm ở chỗ nào? Không có sai gì hết. Từ trước đến nay tôi nói ông ta là người mầu mực. Ông ấy hy sinh một cách thành thật và triệt để. Ông ta thường nói: chúng ta sẵn sàng hy sinh đến hơi thở cuối cùng của người cuối cùng... Đến bây giờ tôi mới thấy đó là những lời tâm huyết thật, chứ không phải bằng nước bọt đánh lừa mọi người. Tôi không thấy thế. Bằng mọi biện pháp, mọi khả năng thuyết phục và quen biết rộng, ông ấy chạy vay cho con đi chiến trường còn gian truân vất vả hơn kẻ luồn lọt cho con đi học ở một nước tư bản giàu, để vợ vét, nhặt nhạnh chổi cùn rế rách của họ thảo ra mang về làm kẻ giàu sang vênh váo ở nước mình. Công nhận ông ấy trong sáng, mỗi mụn con duy nhất, vút đến một trận địa đói khát nhất, ác liệt nhất, có để kiểm soát gì đâu. Cũng không cần mượn mác chiến trường, mượn xác chết của người khác nhẩy tót lên nấc thang quyền chức như những kẻ tham quyền vụ lợi, cơ hội.

Những máng bã chè đêm nào cũng tràn đầy. Những chiếc đũa cày nóng giãy mỗi lần ré lên như hút hết xương tuỷ làm mặt mũi người hút thóp lại nhăn nhúm, trông nhiệt tình một cách đau khổ để rồi lại khoan khoái nhả nó ra, há mồm thở dốc như người dứt hơi. Đã ngồi dai là phải có chuyện. Chuyện công, chuyện riêng, chuyện chiến trận nhảm chán, như ngày ngày ngồi trước đồng tài liệu ngật ngưỡng năm năm, tháng tháng vẫn những lời lẽ nhận định, đánh giá thuận lợi, khó khăn như hàng chục năm trước và đúng như cấp trên đã nhận định, có gì phải nói khác, có gì mới mẻ phải bàn luận, đàm tiếu.

Những thái độ như là thương xót, như là bệnh vực, như là sự tôn kính không phải để dành cho đại tá, mà dành cho họ. Những kẻ thức thoir ấy vừa thỏa mãn trong những đêm “vô công rồi nghề” vừa chứng tỏ mình tinh nhạy sâu xa giống như suy nghĩ và tình cảm của trung tướng tư lệnh dành cho đại tá.

Bỏ hàng chục đêm liền để um sùm tranh cãi nhau với vô số lời lẽ, với vô số chuyện, mà cả cái đám ấy không ai hề biết rằng đêm nào đại tá cũng vật vã đau đớn về nỗi mất con, về những hy vọng ngây thơ hồn nhiên của người vợ ông. Làm sao cả nửa năm nay hai bố con không ai viết thư cho em một vài chữ. Bố Tuy có biết ở nhà nó chống chĩnh như thế nào không? Một bơ gạo nấu từ bốn giờ sáng. Không ngủ được ngồi dậy đốt ngọn lửa cho nó có bạn, hâm nồi cám, rồi không biết làm gì phải đặt xoong cơm. Nấu là để có việc thôi, em thiết gì đến miếng ăn, nhưng vẫn phải ăn cho qua lần, ăn cho bố con khỏi buồn lo em ốm đau, yếu đuối. Nhưng mà cũng có hôm không cố được, cơm canh dọn ra ngồi nhìn một lúc, rồi thu dọn lại. Cơm chưa xối, canh còn trong nồi, vẫn cứ đi rửa bát nhỏ, bát lớn để coi như cũng đã ăn, cũng có việc mà làm, cũng khỏi sợ cái thất thường ngày nào cũng canh cánh ở bên. Cái nhà hai gian khi làm ra cứ ngay ngáy lo chật chội, lo thăng Tuy lấy vợ không có chỗ quay đến bây giờ nó trống quá. Em không bó chần, treo như mọi khi. Cả chần màn, mũ áo của bố và Tuy, em xếp ở giường gian ngoài và treo xung quanh tường cho nó đông vui. Em nằm ở cái giường một ấy mà phía nào cũng thấy thừa, thấy lạnh quá. Em nói chuyện này bố Tuy đừng giận, phải thông cảm cho em, không lại nói đã là cán bộ phụ nữ mà lạc hậu. Em đặt bàn thờ để thắp hương đây. Từ trước đến nay có bao giờ em tin vào thờ cúng lễ bái. Từ nửa năm lại đây không biết có chuyện gì của bố, của con, mà thạch sùng trên mái nhà tặc lưỡi nhiều quá. Em sợ có điều gì không hay ở bên ấy phải lập bàn thờ cầu mong cho bố con tai qua nạn khỏi. Em biết bố Tuy không bằng lòng, nhưng bố con cứ lạnh lặn trở về với em, rồi thì mắng mỏ em thế nào cũng được, em vẫn được sung sướng. Còn chuyện này nữa em muốn góp ý để bố Tuy xem thế nào. Bố đã gặp cháu Hoàì chưa. Nó tìm mọi cách đến đây chỉ để cốt được gần thằng Tuy nhà mình. Thật khổ nỗi, tội nợ gì mà đang yên, đang lành lại phải dẫn nhau đến chỗ hờn tên mũi đạn để được gần nhau! Cái dilemma này em không thật nhất trí với bố Tuy đâu. Đã nhiều bạn em nói, bố cứ át đi, đến bây giờ em đã trăn trở mãi mới nghĩ rằng nào cũng phải nói kéo, bố Tuy lại mắng sao biết mà không mở miệng ra. Rồi nếu bố nghe lời em, biết đâu con cái nó đỡ phải khổ. Chuyện thằng Tuy và con cháu Hoàì đây. Chúng nó yêu nhau thực sự và thậm thiết lắm. Tuy là con gái thành thị, cháu nó ngoan, đứng đắn, chứ không đầu mày cuối mắt như đám thanh niên bây giờ đâu. Ngày học quân y xong, chờ đợi để sang bên ấy, cháu về ở với em. Cháu làm tất cả mọi việc kể cả gánh phân và

buộc lại chuồng lợn. Không hiểu bố Tùy nghĩ thế nào, đàn bà với nhau em biết. Nếu không yêu con mình say đắm, việc gì nó phải hầu hạ chăm chút cho mình... ở nhà máy, nhất là chỗ phổ xá thiếu gì thằng con trai có tài, có sắc, nhất là đảng viên hẳn hoi theo đuổi nó, mà nó đều gạt đi, để tìm cách ra mặt trận với con mình. Mà em cũng nói để bố nó biết là các con nó đã đi lại với nhau như vợ chồng rồi. Nó không thể hiện gì, nhưng là người mẹ em biết tất. Thời buổi bây giờ cũng không ai đánh giá làm gì, bố cũng cần bình tĩnh mà thông cảm cho con. Em xin bố giữ kín chuyện này, dù thế nào cũng không được hành hạ xỉ vả con. Làm quá, nó nghĩ nhục, nó liều là mất con như chơi. Nhân thế em cũng nói luôn để bố nghĩ lại việc dạy dỗ con. Em biết bố thương con nhiều, vẫn phải nói cho con hiểu và mắng át nó đi những lúc nó nghĩ sai về bố. Nhưng tại sao bố cứ thành kiến với con cả những việc không đâu vào đâu. Bố ở xa không biết hết, ở nhà khắp vùng này ai cũng khen con mình thông minh, biết nghĩ và rất có tư cách đạo đức. Ngày trước học ở trường và sau này làm ở nhà máy, người ta vẫn nêu gương con mình cho người khác học tập. Làm sao lúc nào bố cũng phải lo con mình ăn đồ làm vỡ, không làm hết như lời bố là không thể thành người. Lắm lúc bố mắng con, em nghĩ giá là con nhà khác nó sẵn sàng nói láo trở lại, nhưng con mình chỉ dùng lời lẽ tranh luận với bố nó. Khi bố nổi khùng lên mắng át đi, tuy nó chưa thông, vẫn phải lắng lẽ làm theo những điều bố đã quyết định. Không biết bố nghĩ thế nào, nhưng em thấy nhiều khi con nó nói cũng phải. Bố cứ bắt nó phải làm đúng như ý bố, vậy mà mấy chục năm qua bố biến biệt một nơi, nó biết nghe ai. Sao bố lại không tin em dạy con, không tin đoàn thể, cơ quan! Ở chỗ nào chả có Đảng lãnh đạo giáo dục, sao bố lại nghĩ chỉ có Đảng ở chỗ bố mới là đúng đắn, mới là tốt đẹp. Em nói điều này, nếu không phải bố bỏ đi nhá. Độ trước chú nhà báo cùng đơn vị với bố ngày xưa, trước khi đến chỗ ấy có về thăm nhà mình. Em nhờ chú góp ý với bố việc dạy dỗ con. Chú ấy bảo: ối giờ, cụ Thủy, có giờ mà nói. Cụ ấy là con người của chiến tranh, của những mệnh lệnh, chỉ có làm không bàn cãi. Tôi cũng xin nói để chị biết đừng bao giờ chị mong về nhà này anh ấy có được sự vui vẻ sung sướng. Con người ấy chỉ có xông vào chiến tranh mới tỉnh táo, mới thông minh, lanh lợi. Ngoài nơi đó ra, cụ ấy không tin vào một môi trường nào khác. Nói đúng hơn, cụ ấy không hiểu và ngờ vực là đúng thôi. Ngày tôi rời quân đội đi viết báo, cụ ấy cũng sợ. Cụ ấy sợ một kẻ mình đã tin cậy, yêu mến có thể hư hỏng, biến chất. Thế thì thằng con muốn tốt lành tất phải ra mặt trận, một cái trường học lý tưởng cho mai sau. Rồi đây xã hội sẽ ra sao? Bao nhiêu xương máu của các thế hệ đã đổ xuống sẽ ra sao? Đây là nỗi lo thường trực, một khoảng trống lớn không sao có thể lấp đầy... Bố Tùy ơi, em không hiểu và nhớ hết lời chú ấy, em chỉ xin trăm lạy bố Tùy tìm cách cho con về với em. Em hứa rèn giũa con để con nên người. Đừng đầy dọa con chỗ mặt trận ác liệt, em sợ lắm. Một lần nữa em van bố, cho Tùy về, nếu không em sẽ héo hon, chết dần chết mòn mất thôi. Em cũng xin bố, nếu gặp cháu Hoàìl đừng hắt hủi nó. Nếu con được về, bố tìm cách cho cả cháu Hoàìl về luôn. Bố nhớ thương con hộ em. Em viết cho con mấy chữ bố gửi đến chỗ con hộ em.

Tùy con thân thương của mẹ ơi. Mẹ báo tin mừng là mẹ vẫn khỏe mạnh vô cùng. Con cứ yên tâm đánh giặc, đừng lo gì sức khỏe của mẹ. Độ này mẹ ăn được ba bát cơm mỗi bữa, không phải chỉ vài đĩa như hồi con chuẩn bị lên đường đâu. Bà con xã viên hợp tác, anh em trên nhà máy vẫn vây quần hỏi thăm mẹ. Mẹ đã phấn khởi rất nhiều so với độ con mới ra đi. Mẹ chỉ lo con ở đấy không được khỏe, phải chú ý mà giữ gìn, con nhé. Mẹ cũng dặn con phải viết thư cho bố, bố bảo gì phải nghe. Thương bố, thương mẹ thì con đừng để bố phải buồn phiền. Em Hoàìl đã đến chỗ con chưa? Mẹ thấy ở đời này chưa có người con gái nào lại được như thế, con phải chỉ bảo cho em, dù sao con cũng đi trước thông thuộc hơn. Nếu Hoàìl chưa gặp bố, con phải bảo em tìm đến chỗ bố, hoặc viết thư: Cả hai đứa phải trình bày để bố thông cảm, tạo điều kiện cho các con. Mẹ tin bố sẽ tha thứ tất cả những gì trước đây bố không bằng lòng vì con. Trước tiên con phải hết sức nghiêm khắc với mình, không được có lời nói hoặc cử chỉ gì thiếu lễ độ với bố, con nhé. Nếu thật lòng thương nhớ mẹ, mẹ xin con hãy làm thật đúng, thật tốt những lời mẹ dặn. Cho mẹ gửi lời thăm em Hoàìl. Mẹ cũng rất nhớ thương nó. Mẹ khắp nơi mong ngày cả bố và các con đoàn tụ êm ấm. Mẹ ngàn vạn lần nhớ thương của con.

chương 4

Tái bút: Con nói với bố xem có đợt đi công tác về bên này, bố mà xin được cho con tranh thủ về với mẹ mấy ngày thì đời mẹ thế là nhất. Nhưng nếu không được cũng đừng quấy rầy bố. Mẹ cũng vẫn cứ vui vẻ đợi cho đến ngày hết hạn con trở về. Mẹ.

Mọi lần đọc thư xong đại tá thường cau mặt lắm nhấm mắng vợ một câu gì đó, về những chân thực sai lệch của bà với xã hội, với người lính ở chiến trường. Rồi sự thô thiển về hiểu biết, sự nông nổi về tình cảm của họ, nếu không cảnh giác, ta sẽ gục ngã trước cái bệnh tham lam cố hữu của đàn bà. Đàn bà là thế. Họ luôn luôn tìm sức mạnh trong cái yếu đuối của họ. Không cảnh giác, mất phương hướng như chơi. Đến lần này ông chỉ im lặng, cả một tuần mất ngủ rồi, vẫn im lặng. Mấy người ở văn phòng quen được ông cho đọc thư vợ, lần này ông không đưa cho ai. Lá thư để trên bàn như mọi khi, ai đến làm việc không thấy ông, họ ngồi đọc tự nhiên như lần trước. Cũng như ông, không ai bàn tán đùa cợt, họ quây quần quanh ông ủ rũ sầu não. Lúc ấy ông lại phải nói to lên những câu vẫn thường nói: Nó phức tạp lắm cơ. Ở đời tôi đã nghiệm, dây đèn gia đình vợ con là một lăm. Thôi thế hỉ. Bây giờ ta chữa cái bệnh lo âu này, tốt nhất là các ông xem có cái gì chén, cơm nguội chẳng hạn. Đời, cái gì qua rồi sẽ qua đi thôi mà. Nào, ta làm việc với nhau, tình hình hôm nay ra sao nhỉ? Cố làm ra thế, ông cũng không thể chạy chốn được ý nghĩ bùng lên như lửa trước nguy cơ thằng con mất tích mà lá thư của vợ như đổ thêm dầu. Cả đêm qua ông thức trắng, đi lại lăm bầm. Sáng ra ông mới gục đầu trên chiếc mũ cứng không ra ngủ, không ra thức, không ra chờ đợi điều gì. Cũng không phải là cung cách nghỉ ngơi. Liên lạc bảo ông đến gặp tư lệnh. Như chợt tỉnh, ông nhìn đồng hồ: đã mười giờ ba mươi phút. Ông uể oải đứng dậy múc gáo nước đổ vào lòng bàn tay vỗ vỗ vào mặt. Nước vẫn chảy ròng ròng xuống áo quần phục, ông cứ thế đi gặp tư lệnh

Hoài được tin báo về sở chỉ huy đoàn dân công để gặp đại tá Thủy. Mặt Hoài tái ngắt, người run lên, choáng váng, nhưng không thể biết lúc này mình đang sung sướng hay hoảng sợ? Lẩn tránh hay xáp mặt? Biết đâu ông ta đã nghĩ lại. Hay biết tôi sang đây, ông lại phải bắt con trai đi nơi khác: sang Thái Lan, sang Lào sang Căm-pu-chia để tôi không thể tìm thấy. Nếu tôi vẫn tìm cách đến đây thì đã sao. Chả nhẽ cả cuộc đời chỉ để ông vác cậu con trai chạy chốn tôi? Nếu người đàn bà luôn luôn cảm thấy tất cả những người đàn bà khác không ai có thể đứng đắn hơn mình, thì họ cũng cảm thấy chỉ có số kiếp mình là đau đớn, nhục nhã nhất trên đời này. Mới hăm ba tuổi đầu đã có lúc Hoài không muốn sống nữa. Đây là lần thứ hai đại tá gặp cô người yêu của con mình. Lần trước: Tôi muốn nói với cô một chuyện. Dạ, thưa bác ở đâu đến ạ? Xin lỗi, tôi chưa giới thiệu. Tôi là bố của Tùy. Xin bác tha lỗi cho cháu. Anh Tùy đã kể nhiều về bác mà cháu chưa có dịp được gặp. Không sao. Chúng ta có thể bỏ qua những thủ tục không cần thiết. Thôi, cô ngồi xuống đây, không phải pha nước nữa, tôi vội phải đi ngay. Thế này nhé. Tôi đến để xin lỗi cô về việc cậu Tùy. Tôi muốn cậu ấy phải có những hoài bão, khát vọng nó khác đi. Nói thẳng ra là tôi muốn cậu ta phải là một con người có lú tưởng phần đầu cho một mục đích nào đấy, đừng để sự lạng lẽ của mỗi ngày nuốt dần hết sức trai trẻ và sự yên ổn của những vui thú vô vị cứ nổi dài mãi, hết cả đời người lúc nào không hề biết. Cụ thể là thế này. Tôi không muốn cậu ta sống ở đây. Thưa, cháu nghe nói bác vất vả lắm mới xin được cho anh ấy vào làm việc ở nhà máy này. Ngày ấy tôi không muốn cậu ta nhiễm độc ở những đứm bọ xấu. Phải chạy vạy che chắn, ngăn chặn... dùng đủ biện pháp, cậu ta mới yên ổn học hết phổ thông. Cháu cũng nghe nói anh ấy đỗ điểm cao nhất trong số học sinh đủ điểm đi học đại học ngoài nước. Nhưng không đơn giản đâu. Một con người chưa nếm mùi gian nan, chưa được nếm vào thử thách khắc nghiệt của sống chết thì cái kiến thức, cái bằng cấp đôi khi lại là cái cớ để họ quay lưng với nhân dân, với chiến sĩ. Môi trường đôi với tuổi trẻ quan trọng lắm. Thưa bác, cháu thấy từ ngày vào nhà máy anh ấy rèn luyện đến mức Đảng ủy và giám đốc coi như cái “gương” để chúng cháu phải soi vào mà theo đấy ạ. Có, có cố gắng, nhưng ở đây đôi khi bình lặng quá và con người đang nhaoi lên giành sự sung sướng cho cá nhân mình. Hơn nữa... có

phải chúng cháu đã yêu nhau làm ảnh hưởng đến tiến bộ của anh ấy? Không hẳn như thế. Tôi chỉ muốn câu ta chưa vướng víu vào chuyện này sớm. Thừa, cháu đọc sách báo của ta nói rất nhiều cặp tình yêu tạo được sức mạnh giúp đỡ nhau... Tất nhiên, tất nhiên, không có ai lại muốn kéo người yêu của mình lùi lại, nhưng thực tế khách quan của đời sống tình cảm sẽ chi phối không thể cưỡng lại được. Và lại, cũng phải căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, con người cụ thể. Thừa, bác thấy trong trường hợp cụ thể của chúng cháu... Tôi chưa nói đến trường hợp cụ thể nào cả. Tôi chỉ muốn nói đến một lô-gic của cuộc đời là thế này. Sức lực và thời gian, trí tuệ và tình cảm trong mỗi con người ở những mức độ khác nhau, nhưng không thể là vô hạn. Ai đã tự nguyện san sẻ cho cái này, ắt phải thiếu hụt ở cái khác. Biết làm thế nào. Xin lỗi, tôi nói hơi lý luận sáo rỗng làm cô khó hiểu? Thanh niên bây giờ rất cụ thể, thiết thực mà. Cho nên tôi cũng chỉ nói cái cụ thể, đơn giản thế này. Cô thông cảm, chuyện cô với Tùy hầy tạm thời chấm dứt. Thừa bác, thời gian độ bao lâu ạ? Tôi biết cô sẽ giấu cọt sự dở hơi của tôi. Nhưng Tùy là con tôi, tôi phải chịu trách nhiệm về cuộc đời của cậu ta. Nếu vậy bác nên thay đổi quyết định. Phải chấm dứt chứ không được tạm dừng lại như kiểu nghỉ giải lao. Tôi không cho phép cô có thái độ xấc xược như thế. Điều đó là một chứng cứ để nói rằng cô chẳng yêu mến gì con tôi. Cháu xin lỗi, bác tha thứ cho thái độ hỗn láo của cháu. Còn về tình cảm của chúng cháu bác nghĩ thế nào cũng được. Thực ra nghĩ điều gì bây giờ cũng không quan trọng. Tôi chỉ muốn... Cháu hiểu và xin chấp hành ý bác. Cháu chỉ xin bác một điều thế này: bác yêu cầu anh Tùy phải nói với cháu, hoặc chả cần nói, cứ tỏ rõ một thái độ dứt khoát cắt đứt quan hệ với cháu. Cháu sẵn sàng chấp nhận tất cả. Được thôi. Có lẽ rất nên như thế.

Bằng kết cục ấy và những việc làm tiếp theo của ông, thì không thể có một tình cảm ồn ào thân thiết, dù hơi gương gạo như hôm nay. Đại tá ra tận đầu dốc đón cô. Bác chờ cháu lâu chưa ạ? Cháu gầy quá. Đến mặt trận được lâu chưa? Nghe nói cháu vừa ở B.T. về đây. Dạ, cháu đi phục vụ các đơn vị dân công rào biên giới. Rất có thể trùng hợp với một nguồn tin nói rằng đã có một người con gái Việt Nam cùng đi với nó. Suốt chặng đường từ X đến đây, ông đã phải giằng xé với một quyết định nhượng bộ. Đúng ta là một đối sách cần thiết trong tình thế này. Tất cả mọi phương án đã nghĩ nát trong đầu đến bây giờ nói ta vẫn còn khó, Hoài ạ, hôm nay chú đến đây tìm cháu, chắc phần nào cháu hiểu được tình cảm của chú. Dạ. Thông cảm cho chú. Cái gì cũng phải có quá trình của nó. Nghe tin cháu đến đây, chú vừa ngạc nhiên, vừa cảm động. Cháu đã gặp Tùy chưa? Cháu định cuối tháng kết thúc một, cháu xin phép đi tìm đơn vị anh ấy. Cháu đã biết tin tức về nó? Có chuyện gì khác không bác. Ông phải trả lời bao nhiêu câu hỏi, phải an ủi dỗ dành nó. Với sự hoảng hốt và đau đớn của nó, ông chắc chắn đến lúc này nó vẫn chưa biết chuyện gì xảy ra. Không khai thác được gì để tìm ra manh mối của con, ông vẫn phải ở lại một đêm cùng ban chỉ huy dân công khuyến bảo, động viên nó kìm nén lại, kiên nhẫn chờ đợi. Trước khi trở về P., ông đứng với nó rất lâu, song chỉ nói được một câu: Có tin gì của Tùy chú sẽ báo ngay cho cháu. Nói xong, ông phải cúi xuống lặng lẽ đi thẳng ra chỗ ô tô chờ sẵn. Không cho cô tiễn. Cô cũng không thể đi tiễn ông, tay bấu vào gốc cây, cô gục đầu ở đó, đứng chết lặng như một thân cây khác đã bị chặt lìa gốc... Không giận đối gì, cũng không oán trách cái quá khứ bị ngăn chặn, cô chỉ thấy nhói buốt cả hai nỗi đau cùng dội lên một lúc. Em đã mất anh rồi ư? Em mất cả những ngày chạy vạy đến nghệt thở để đến với anh, cốt để anh hiểu cho em về những gì chúng mình đã trao gửi cho nhau, em vẫn gìn giữ trân trọng để mãi mãi là của anh. Để anh hiểu rằng em không thể là con đàn bà trong lá thư và những dòng thơ anh gửi cho em. Lẽ nào em đã chiều anh trong những ngày sắp sửa xa nhau để anh lên đường yên trí có em, rồi anh lại dễ dàng khinh thường em vì nghĩ rằng đã dễ dãi với anh, thì với ai em cũng thế dễ dãi như thế. Nhưng em không cảm giận oán trách gì anh. Vì em vẫn yêu anh, em biết gần một năm qua, những kẻ yêu em đã làm anh khổ đến mức nào. Nhưng em không thể thanh minh điều gì khi chưa đến được với anh, chưa nói được với anh. Bây giờ thì em mất cả rồi ư? Trời ơi, sao cuộc đời lại có thể tàn ác, bất công đến thế này!

Cấp dưới bao giờ cũng tỏ ra không hề biết gì về đời tư của cấp trên, nhưng thực ra họ biết hết. Càng những anh cấp thấp như công vụ quanh năm giặt quần áo, lấy nước, lấy cơm, các anh lái

xe, bảo vệ, liên lạc càng lắm chuyện, không chỉ cá tính sinh hoạt của cấp trên, cả phong thái chỉ huy... họ cũng có thể biết. Tham mưu phó mặt trận hỏi công vụ: Bao giờ tư lệnh về? Chắc phải chấp tối. Liệu có chắc không? Chắc chứ ạ. Sao biết? Đôi tất chống muỗi còn ở nhà, thì cụ không thể ngủ đêm, dù còn việc cùng về. Nếu xảy ra đánh nhau thì sao? Thì phải mang tất đi. Làm tư lệnh mà không biết trước chỗ mình đến có đánh nhau hay không thì làm làm gì. Được đấy. Cậu vừa tỉnh lại vừa liều. Tôi làm công vụ, tôi cũng phải biết thủ trưởng có trị mình cái khoản đó không. Nếu thủ trưởng không thích, tôi lại có kiểu nói khác hoặc không nói nữa, sao lại là liều. Khá lắm. Nói chuyện với cậu cũng đỡ sốt ruột. Thế thủ trưởng định làm việc gì, có cần kíp lắm không? Nếu không thủ trưởng cứ về, khi nào cụ về, tôi báo cáo, rồi gọi điện cho thủ trưởng. Tôi có việc đột xuất ngoài dự án, định báo cáo với tư lệnh, cậu xem cách làm việc của cụ thì chuyện này có trôi không nhá. Nếu không sợ lộ bí mật, thủ trưởng cứ nói. Cái gì ở cơ quan tham mưu của chúng tôi chẳng là bí mật. Nhưng cậu đâu phải là người thiếu tin tưởng. Thủ trưởng quên là cấp hạ sĩ của tôi thì chỉ những chuyện trẻ con ngoài đường đã đồn chán ra, chúng tôi mới được trưởng phòng hành chính cho học tập. Mà thủ trưởng chắc còn thuộc tính nết của cụ hơn tôi nhiều. Tôi trọng cái đầu sáng và khinh cái cổ nặng. Tính nết của thủ trưởng nếu vào đơn vị khác có khi về hưu rồi. Giỏi, giỏi. Thôi, thủ trưởng nói ý định của thủ trưởng xem nào. Tôi định báo cáo với tư lệnh tình hình địch ở huyện P. Phá âm mưu tiếp tế lương thực của “Pốt” và tìm kiếm anh Tuyền, con trai đại tá Thủy chứ gì? Sao cậu lại biết rõ thế? Sáng nay tôi đến chỗ tác chiến thấy nói con đại tá Thủy có nhiều khả năng trong tay “Pốt” ở huyện P và nghe được mấy tiếng, ta tập trung giải quyết cả hai việc. Hôm qua tôi cũng nghe thủ trưởng quân báo báo cáo tư lệnh việc vận chuyển lương thực của chúng ở đấy. Còn tuần trước thì các thủ trưởng các phòng, các cục đều bàn về chuyện con đại tá và hỏi nhau làm cách gì bây giờ. Bằng tất cả những cái ấy, tôi biết việc thủ trưởng báo cáo chứ, Khả năng tổng hợp và phân tích của cậu tôi chịu đấy. Nếu trình bày một phương án tác chiến thật khẩn trương để giải quyết cả hai việc ấy, tư lệnh có nghe không? Sao lại không? Mình chiến đấu cho ai vì cái gì? Hãy coi việc giải phóng từng người, cứu sống từng mạng người là thắng lợi của chúng ta. Thủ trưởng có nghe nói thế bao giờ không? Chắc là có, nhưng thủ trưởng quên đấy thôi. Với một người dân bình thường, một người lính bình thường cụ cũng không bỏ qua, huống hồ đây lại là con trai đại tá. Cụ vẫn ân hận là mãi đến hôm bị phục kích, cụ mới biết là con đại tá đã đến đây. Thôi được cậu cố thể bảo đảm trong khi chờ đợi tư lệnh, tôi làm kế hoạch điều động lực lượng được không? Ấy chết, làm sao tôi lại dám liều mạng thế, nhưng tôi chỉ đảm bảo với thủ trưởng là tình cảm và cung cách làm việc của cụ đúng như thế. Nếu thủ trưởng tin là đúng, thủ trưởng cứ làm kế hoạch đi. Vừa phá được âm mưu giặc, vừa cứu được con trai bạn mình thì việc gì phải chần chừ chứ. Mà có khi về đến đây, cụ lại bắt tôi gọi điện cho thủ trưởng lên để nhận chỉ thị này cũng nên. Nhưng mà khi biết thủ đoạn của địch, sao các thủ trưởng lại không có phương án, phải đợi đến bây giờ? Lực lượng tại chỗ không đủ, điều nơi khác phải tính nát óc ra. Nhiều mục tiêu, nhiều trọng điểm quá. Nhưng nếu không có tin tức về con đại tá, thì các thủ trưởng không quyết tâm lắm phải không? Có phần thiếu sót ấy. Không sao vì đồng chí, đồng đội thì càng tốt chứ sao. Rõ! Báo cáo tư lệnh, tôi về. Nhìn đại tá đứng nghiêm giờ tay chào, công vụ đỏ mặt bên lên. Thủ trưởng cứ giấu tôi thế, lần sau tôi chẳng dám nói gì nữa. Đùa nhau một tí, rất cảm ơn cậu, tư lệnh về điện ngay cho mình nhé.

Cái nội dung mà đại tá Thủy nhận ở tư lệnh cũng là thế. Thủy có thói quen sẵn sàng tranh luận bàn cãi tất cả những gì theo ý ông là chưa tối ưu, chứ không bao giờ do dự trước một mệnh lệnh được giao, kể cả lúc muốn gục xuống vì nỗi đau riêng. Cái chiến dịch “tình thương” theo cách nói cải lương của mấy tay trợ lý tác chiến thì nó hoàn hảo đến bất ngờ. Từ điều tra tình hình địch, lập phương án tác chiến, điều động quân sự, sử dụng lực lượng địa phương, hợp đồng với bộ đội bạn đến chỉ huy, mục tiêu của cuộc truy quét đều rất bí mật bất ngờ, khẩn trương và chính xác. Các tình huống được đặt ra và thực tế diễn biến hầu như là giống nhau. Có thể nói cả cơ quan quân báo, tác chiến, tham mưu kế hoạch, xe pháo, chưa bao giờ tập trung toàn lực đầy tinh thần trách nhiệm vào một trận truy quét đột xuất và mang tính cục bộ như lúc này. Nếu viết báo tổng kết, thì đây là một trận đánh đạt thắng lợi tuyệt đối, rút ra được nhiều bài học về nhiều mặt. Bốn tiểu đoàn quân tình nguyện Việt Nam, một tiểu đoàn bạn và du kích các xã được bí mật “tập trung học tập” tạo thành thế bao vây ba mặt, không một khe

hở, buộc địch chỉ còn con đường xuống sông. Cái khó muôn thuở của các chiến sĩ tình nguyện là khi địch đã luồn được vào sông lén lút trong dân, thì dù cả một sư đoàn ta vây kín một đại đội địch cũng không bắt nổi nó. Chỉ cần được báo động trước năm phút, tất cả đã vớt khẩu súng xuống ao hoặc xô xỉnh nào đó, cầm lấy cái cày, cái cuốc, cái rồ, cái giá, cái bát, đôi đũa, ăn hoặc ngủ, làm hay chơi là đã thành dân (chỉ biết nó làm ăn chất phác). Lần này một tiểu đoàn quân tình nguyện hành quân cơ giới từ xa đến “nhảy dù” chớp gọn ba đại đội địch chưa kịp biến thành “dân”. Những đơn vị khác trong số hai tiểu đoàn của chúng chạy ra rừng cũng bị vòng ngoài của ta khép kín. Từ cái đêm tham mưu phó và công vụ tư lệnh bàn luận với nhau đến ngày kết thúc thắng lợi tiêu diệt gọn hai tiểu đoàn địch, thu hàng nghìn tấn gạo, phá vỡ kế hoạch vận chuyển của chúng, củng cố được địa bàn hoạt động của ta chỉ có mười bảy ngày rưỡi. Đại tá Thủy bằng lòng với cương vị phái viên đốc chiến của tư lệnh. Ông đã góp phần quyết định trong chiến thuật “nhảy dù” rất có hiệu quả. Nhưng tất cả phái viên của bộ tham mưu và những người chỉ huy các cấp đều không giấu nổi vẻ thất vọng. Hoàn thành nhiệm vụ rồi, họ cho bộ đội “càn”, nói đúng ra là bới từng gốc cây, hang hốc, bụi rậm. Chỉ khi phản đối quyết định này đại tá mới biết mục tiêu chính (phải tự ngấm hiểu như thế) được tư lệnh mặt trận duyệt y chưa hoàn thành. Sự nhượng bộ của ông để cho bộ đội tìm như tìm kim trong đồng rác khổng lồ suốt bảy ngày đêm đã chứng tỏ ông không còn đủ kiên quyết, cái tính kiên quyết đến tàn nhẫn vốn có của ông. Sang ngày thứ tám kể từ khi “càn” lại không còn hy vọng gì, ông đã thấy như được an ủi, đã được hưởng sự quan tâm quá lớn của cấp trên và đồng đội, dù kết quả nó vẫn là số không, dù bất cứ lúc nào trong những ngày này ông cũng có thể gục ngã vì đau đớn. Ông đề nghị tham mưu phó mặt trận, cho bộ đội tạm thời dừng lại. Ngay khi nhận được tin của anh, tôi đã phái hai tổ trinh sát đến khu vực này vừa nắm địch vừa tìm cháu. Tôi cũng đã nói rộng đường kính phạm vi truy quét ra năm ki-lô-mét. Nhưng... Thôi, cảm ơn. Tôi xin cảm ơn tất cả. Có gì nữa đâu mà bắt bộ đội khổ sở. Nghĩ cho cùng, đã là chiến sĩ thì phải hy sinh thôi. Một người lính ngã xuống như trăm ngàn người lính khác có gì phải ồn ã lên. Còn nếu có chạy trốn, sự tìm kiếm của các anh càng khơi sâu vào nỗi nhục nhã của tôi, ích gì. Anh vẫn chưa tin hoàn cảnh ngày ấy cháu xử lý thế là đúng? Tin cái gì? Tin nó bỏ trốn à? Đó là một sai lầm. Nhưng sai lầm vô thức trong một hoàn cảnh hết sức khắc nghiệt ấy có thể tha thứ. Mà trinh sát đã báo về, các cậu ấy đã giết được bọn lính Pốt để tháo chạy! Cái đó cũng chỉ là mới có thể như thế thôi. Ở đời, không thể tin ngay tất cả mọi điều, khi chúng không ở trong ta, không phải là sự chính kiến của chính ta. Tất cả mọi chuyện ở đồng đội, ở vợ con anh đều có thể nghi ngờ. Chỉ có quan niệm của anh là không bao giờ anh nghi ngờ xem đúng hay sai. Nghĩ vậy thôi, lúc này thì tham mưu phó vẫn đứng im. Còn đại tá cũng vẫn cố chứng tỏ mình là con người vững vàng, sắt đá. Ông vẫn thế. Đó là thói quen của người đời, tiến lên sự cao thượng, khác người thì dễ, quay lui lại sự bình thường của chính mình, ở cái điểm xuất phát ban đầu thì vô cùng khó. Ông đã quen nói những điều to tát nghiêm trọng suốt bốn chục năm nay, bây giờ bộc lộ một tình cảm nhỏ nhoi yếu đuối như người bình thường là rất dễ trở nên trơ chèn, gượng gạo, có khi làm người ngoài rất dễ buồn cười. Những đêm sau đấy, khi trở về doanh trại, nơi làm việc của ông, một gian lán lợp cây thốt nốt, trên lớp ni-lông. Một căn hầm trong lòng nhà. Một nửa được đắp đất vừa làm bàn viết, vừa làm giường ngủ. Nửa còn lại chiếc chiếu con suốt ngày này, tháng khác không để ý đến giặt giũ. Ngồi vào chiếu còn bẩn hơn là đứng ở ngoài. Chỗ chiếu ấy chính là “ghế” để ông phục lên “bàn” làm việc. Đêm nào ông cũng che kín chiếc phen bằng gỗ ở trước cửa, ngồi phục vào “bàn”, nhưng không viết gì, cũng không nghĩ gì. Mười giờ đêm đèn máy nổ tắt, ông đổ dầu ma-dút vào vỏ hộp đựng thịt, bắc bằng giấy báo nhét qua ống muống cũng cuộn bằng vỏ hộp.

Muội đèn ùn ùn bốc lên, sáng ra mặt mũi nhem nhuốc, hai lỗ mũi đen đặc muội đèn. Mặc. Ngồi chán ông vung dầy lấy nước đổ vào盎-gô bắc trên ba hòn gạch đun bằng giấy báo. Ngọn lửa bùng cháy lem lem, miệng盎-gô như muốn đỏ lên mà nước dưới đáy lại chưa thể sôi tăm. Hì hụi, đun được nước sôi, ông bỏ dầy ra sân đứng ngửa mặt lên trời lẩm bẩm một mình. Rồi nghiêng răng lấy nắm tay này dấm vào lòng bàn tay kia từng hồi. Rồi cười. Rồi tự mình cãi nhau với mình. Tại sao? Tại sao như thế. Bởi dễ hiểu lắm. Nó vẫn chỉ là một loại vật chất mà thôi. Không ở dạng này thì ở dạng khác có gì là lạ. Cả một bọn vô trách nhiệm. Nếu đại đội, sư đoàn nó không chỉ mập mờ mấy chữ “chạy trốn” thì ai người ta nỡ xử lý như thế? Chà, cái gì nó cũng

có giá cả thôi. Nếu nó thực sự hy sinh đến phút cuối cùng cho Tổ quốc, thì Tổ quốc sẽ ghi công nó. Xét cho cùng, người công dân nào cũng có Tổ quốc chứ. Làm tròn nghĩa vụ với Tổ quốc mà phải hy sinh mình là chuyện bình thường chứ. Ôi, con ơi, Tùy ơi! Tại sao chỉ một mình tôi ở đây! Tại sao nó không thể là đồng đội của tôi? Tại sao nó lại khờ dại nhận lấy cái chết khi chưa đáng chết. Phải bắn thẳng lái xe. Đồ phản quốc, vô nhân đạo. Nhưng thẳng Tùy chết trong trường hợp nào nhỉ? Ai bảo nó chết? Ai ai? Căn cứ gì để có thể kết luận như thế? Không, nó còn sống, còn sống. Con còn sống như một anh hùng đấy, con ơi. Tùy ơi, đồng đội thân yêu của tôi ơi. Ông ngã vấp mặt xuống nền đất cát pha. Môi giập, máu chảy. Cứ nằm như thế chừng một tiếng sau tỉnh dậy, ông khạc nhổ bao nhiêu vẫn thấy cát sạn sạn ở miệng. Lần lần vào nhà ông lấy chè cho vào ấm, rót nước ở ăng-gô ra, chờ “ngấm” rồi rót ra bát. Nước lạnh tanh, chè nổi lên lều phều. Ông thận trọng rót nước trong ấm xuống nền, đất rồi lại thận trọng lấy bát múc nước lã ở xô đổ vào ấm chè. Lại đợi một lúc cho “ngấm” ông cẩn thận rót ra bát. Chà, cái chè này không ra nước. Ông lấy chè trong ấm nhai, rồi bê bát húp. Ngon. Cứ gì phải nước sôi. Nếu cần nước lã pha chè được. Ngon. Không nên phụ thuộc vào bất cứ cái gì. Phụ thuộc vào nó sẽ là nô lệ của nó thôi mà. Dễ hiểu lắm. “Uống chè” xong ông tỉnh táo hẳn ra. Lấy cặp mọi các giấy tờ sổ sách để từng loại lên “bàn làm việc”. Bút cũng lấy ra rồi, nhưng ông không viết. Ông làm việc bằng những tiếng lẩm bẩm mà chính ông cũng không nghe rõ mình đang nói gì. Cuối cùng ông ngủ gục trên giấy tờ và sổ trên mặt “bàn”. Suốt năm đêm như thế không ai biết và ban ngày ông vẫn hợp hành, đi đứng, ăn uống như tất cả những cán bộ cao cấp khác xung quanh bộ tư lệnh. Đêm thứ sáu tư lệnh sang “nhà ông”, đứng hàng giờ đồng hồ xem cái thói quen ông lặp lại của những đêm trước. Tư lệnh lặng lẽ quay về, lệnh cho người đưa ông đi bệnh viện mặt trận, mặc cho ông phản đối quyết định của tư lệnh.

Người lái xe đã ra viện, nhưng vẫn nằm tại chỗ, chứ không về nhà tạm giam. Người ta cũng chưa thể tiếp tục những cuộc hỏi cung sâu vài ba lần gián đoạn. Nguy cơ cấp cứu xảy ra bất cứ lúc nào trước những cơn mê sảng cả ban đêm lẫn ban ngày. Các bác sĩ quân y kết luận anh ta đã cắt cơn sốt rét ngay sau khi qua khỏi trận sốt ác tính. Sợ hoảng loạn gây nên những cơn mê sảng là do tác động của trận bom B52 ở Tây Ninh vào cuối những năm sáu mươi, khi anh ta là thiết úy ác ôn trong quân đội nguy. Chi tiết này do Viện kiểm Soát mặt trận cung cấp cho bệnh án sáng tỏ thêm. Nhưng chính nó lại mâu thuẫn với sự xác nhận của chính quyền địa phương như sau:

Hoảng sợ trước sự tấn công của quân ta, nên tháng Ba năm một chín bảy mươi ba đang là đại đội trưởng trong quân đội nguy (đóng quân tại Bến Sỏi Tân Biên-Tây Ninh), Phạm Văn Chắt đã trốn quân ngũ trở về với vợ con. Trong thời gian bị bắt quân dịch (1963-1973) anh Chắt không gây tội ác gì với nhân dân!

“Khi có lệnh rút, hẳn còn chỉ huy một trung đội truy kích quân ta cho đến khi B52 đến trút bom xuống địa điểm bộ đội ta trú quân. Hăng hái tấn công để diệt chiến sĩ ta, chứ không gây tội ác”. Câu nghi ngờ châm biếm này ghi trong sổ ghi chép của nhân viên Viện kiểm Soát bên cạnh chứng thực của địa phương. Thừa, lúc đó tôi chưa có vợ. Sang đầu năm 1970 vợ tôi đang có bầu... Dạ tôi bị bắt quân dịch, khi tôi đang học trường lái xe. Trong bốn năm từ sáu ba đến sáu bảy, tôi từ lính trơn lên đến thiết úy đồn trưởng. Từ khi lấy vợ tôi hay bỏ trại, bị phạt nhiều hơn được thưởng. Ngoài mấy câu trả lời ấy ra, anh ta chưa cung cấp được gì thêm trong bản hồ sơ dày mười bốn trang mang tính chất tóm lược quá trình sinh ra, lai lịch ông bà, cha mẹ họ hàng nội ngoại, anh em cô bác qua các thời kỳ và thái độ chính trị của họ trong mỗi thời kỳ đó. Một văn bản khác cũng gần hai mươi trang lược thuật lại toàn bộ chuyển đi phục vụ chiến dịch này. Nó tỉ mỉ đến mức đầu tiên ai gọi anh ta đến, nói gì, vào giờ nào, có những ai chứng kiến, có cả những lời động viên, hoặc câu gắt của chủ nhiệm công ty khi giao nhiệm vụ. Cả chuyện anh ta chậm mười lăm phút vì lẩn quẩn gỡ tay đưa thứ sáu, thứ bảy trong khi vợ bế đứa thứ tám quay mặt đi trong buổi lên đường ra mặt trận. Pôn Pốt. Ôi, em trúng đạn rồi. Anh cho em sang bên. Sang bên. Lái xe chạy đi. Nó bắn. Nó bắn nữa. Ôi, B41 phụt ở đầu xe. Nằm xuống. Má nó

kéo thăng Bảy năm xuống. Ổi ối vào đầu con. Máu chảy. Máu máu. Thăng Tám bị rồi! Ma nó ời! Má nó!

Dạ thưa, bởi nhớ các con tôi, tôi hết chịu nổi. Dạ thưa ông hỏi, tôi xin nói thiệt lòng. Về cái phần nguyên nhân chính để tôi bỏ quân ngũ là do vợ tôi, nói đúng ra là do tôi. Tôi sợ mất cô ấy. Vợ tôi đẹp lắm ở thị trấn. Không thể nói cô đẹp nhất vùng, nhưng quả tôi đã hành quân hết vùng chiến thuật chưa gặp người con gái nào mới trông đã thấy mê muội, càng gần, nhất là khi được bắt chuyện với cô ta rồi, không còn cách gì cưỡng lại lòng mình để không yêu cổ.

Đại đội lính quốc gia do tôi là chỉ huy trưởng đến gia tăng cho lính bảo an và dân vệ trị trấn vừa đúng năm con nhỏ mười tám tuổi. Cô kém tôi một giáp. Nhưng cái bụi chinh chiến của tôi khác biệt sự nhàn nhã, sung sướng của cô, khiến khi nhìn cô với tôi, ai cũng dám quả quyết cô chỉ là con thứ của tôi. Cũng như trời phạt phù hộ, bao nhiêu đơn vị, đủ sắc lính, từ biệt động đến dù, lính biên ải, lên trước tôi, thì cô vẫn là đứa cháu nhỏ mười lăm, mười sáu, ba má còn phải cấm đoán, giấu mỗi khi có cuộc hành quân qua. Tôi về thị trấn đúng lúc dân chúng nháo nhác sợ Việt cộng, xin lỗi, bộ đội ta sắp tấn công vào thị trấn. Tất nhiên trong hốt hoảng, sợ sệt quân đội ta, dân chúng phải bủn rủn cây nhờ ở chúng tôi. Họ cây nhờ để đánh giặc, xin lỗi, để chống lại đảng mình thôi, còn con gái và của cải họ phải lo che chắn giấu giếm. Con gái của họ là những con gà con mà quân đội quốc gia như đàn diều hâu đang đói rạc, họ rất hoảng sợ. Đêm thứ hai ở thị trấn, tôi giả trang đi cùng tốp lính bảo vệ. Nhắc thấy cô bé trong tiệm may là tôi mê liền. Tôi vào hỏi qua loa mấy giá công may quần áo, rồi chào hỏi tử tế ra đi. Đêm sau, tôi lệnh cho ông đại diện thị trấn mắc điện đèn xanh đỏ, chảnh hoa giả và thật, mở băng nhạc ngay bùng binh trước cửa tiệm cô bé.

Dân chúng tập trung (phần nhiều là bảo an, dân vệ và các chức sắc địa phương). Còn dân chúng ngưỡng mộ sự lạ ấy đứng ở những vòng phía ngoài.

Tôi cho lính hành quân đến tập hợp giữa đám quan chức và lính địa phương, giữa tiếng xì xào về sự oai phong của đơn vị chúng tôi. Sau lời chào đón hoan nghênh tin tưởng trời đất gì đó của thị trưởng, tôi ra mệnh lệnh cho tất cả các binh sĩ. Giọng tôi lễ độ nhẹ nhàng thưa gửi bà con cô bác thăm thiết, rồi mới ra lệnh cho binh sĩ những điều cấm nghiêm ngặt để bảo vệ sự yên ổn của dân. Tôi sẽ xử lý với những biện pháp mạnh mẽ nhất với binh sĩ nào có những lời nói và cử chỉ không đẹp đối với cô gái. Việc trêu ghẹo, đùa bỡn làm ảnh hưởng đến tình cảm và hạnh phúc của các cô bác, anh chị cũng được cấm đoán một cách ngặt nghèo. Việc tập hợp đó trong vòng vài phút. Tôi cũng nói rất vắn tắt về việc phải đề phòng pháo kích, hoặc phi vụ nào đó xảy ra bất thường... Đó là việc làm chưa từng có trong các cấp chỉ huy quân đội cộng hòa. Ba ngày sau tôi lại mặc thường phục ra tiệm may cô bé cắt áo sơ-mi. Cả ba má cô và cô đều nhận ra tôi. Họ coi tôi như một thần tượng về lòng cao cả, trong sạch của người lính cộng hòa. Dạ thưa, có hàng trăm, hàng ngàn con đường đến chỗ tình yêu, ông không còn lạ chi. Phần riêng tôi, tôi cũng tạo ra một cơ hội thuận tiện nhất để liêu lĩnh. Tôi xin thiệt lòng, tôi vừa yêu, vừa cướp đó, thưa ông. Ba tháng sau, ba má cô đã yêu quý tôi, coi tôi như người em, cô cũng yêu quý tôi như ông chú ruột. Ba má cô đều thống nhất với tôi phải cho cô đào luyện thành người cắt may giỏi nhất vùng. Bởi thế, tôi phải đưa cô về Sài Gòn để học cắt may thêm. Tôi thuê hai buồng trên lầu ba của nhà hàng trên đường Võ Tánh tức đường Nguyễn Trãi ngày nay. Thuê hai, nhưng chỉ ở một. Ngay hôm mới đến, dùng bữa tối xong, tôi ngồi ở phòng “cháu” để nói chuyện. Xin ông đừng cười, ông cũng là người bình đang lúc cần người ngoại nổi dậy dút, tôi được giải bày với ông xem như được cởi lòng mình. Đời tôi lúc này sống chết là có chi. Thiệt ra, lúc này tôi đã như chết rồi. Nhà chức trách sẽ bắt tôi, để vong linh những người chết bữa đó đỡ oán hận. Tôi thấy thế là công bằng. Nhưng tôi sợ. Sợ nỗi thống khổ còn lại ở chín má con nó. Kể cả cái chuyện giảng gió tôi cũng không dám, nhưng vì tôi yêu má lũ trẻ, tôi quyết chiếm làm vợ để đến giờ có tám đứa nhỏ, nếu không có chuyện đi phục vụ này đời tôi như ri cũng là thỏa chí. Đôi lúc tôi vẫn đùa với má nó về cái đêm “mở màn” làm má nó đỏ bừng mặt. Dạ, cái đêm đó ngồi nói chuyện với “cháu” mới chừng nửa giờ, tôi đã hết chịu nổi. Tôi vờ đứng dậy uống hết ly nước, rồi quay vô, nhanh chóng ôm ghì lấy cô. Cô bất ngờ và hoảng hốt chưa thể hiểu được gì, tôi đã dùng sức mạnh áp đảo của thăng đàn ông đang thừa thãi làm được tất cả những gì tôi

muốn. Cô bé, phần xa lạ với cách sống ở đây, phần kính nể và sợ hãi cái uy của tôi, nên không dám kêu. Cả đêm đó em chỉ khóc, nhưng đến bốn giờ rưỡi sáng thì em đã ôm ghì lấy tôi lều: Đừng bỏ em bơ vơ nghe anh. Khi chuyện chúng mình vỡ ra, ba má không ưng anh, em tính sao? Cho em đi theo có được không, cưng? Suốt bốn ngày bốn đêm sống hết mình, tôi trở về thị trấn, tin cho ba má cô công chuyện học hành của cô đã rất tốt đẹp, hoàn hảo. Nửa tháng sau, em về đúng lời tôi hẹn với vẻ mặt ủ ê vì “bọn du côn đón đường bắt cóc trên đường từ tiệm may về nơi ở”. Giữa tủi hận của gia đình, ba má cô được người mách nước gả cho tôi. Người đó nhận làm bà mai mối. Tôi đành thương tình cảnh ngộ cưới cô làm vợ trong vòng một tuần lễ. Thiệt lòng với ông, tôi vừa mừng trúng kế mình, vừa lo bằng cách chỉ giữ được vợ trọn vẹn giữa thời buổi loạn lạc, những cuộc tình duyên cướp giật nhiều hơn là cưới xin đăng hoàng. Tôi đành phải chống đỡ bằng cách mỗi năm cô ấy phải đẻ ra một đứa nhỏ để không có thời giờ đi với người khác lúc tôi ra trận. Nhưng tôi đã phải đi nơi khác khi vợ tôi sinh đứa con thứ nhất, nên tôi càng hoảng sợ. Đẻ đến đứa thứ ba, vợ tôi vẫn đẹp hồng hào gọn ghẽ, đến mức tụi con trai mười chín, hai mươi vẫn tưởng cô chưa có chồng con, theo đuổi vợ tôi. Hết bữa này qua bữa khác, nỗi hoảng sợ ngày càng gia tăng tôi không chịu nổi. Cuối năm 1972, tôi tự thương rồi chuồn khỏi đơn vị vậy đó. Dạ thưa ông, chắc bên quân ta không bao giờ có chuyện như rì. Chuyện của tôi nó là sự thật, nói ra thì quá xấu, nhưng sự thật tôi bỏ lính chỉ vì cái thiện nghĩ ấy.

Đại tá Thủy là người rất có tài thâm nhập, hòa mình gọi chuyện ở bất cứ đối tượng nào trong phía ta cũng như phía địch, ở trong nước cũng như khi chiến đấu ở đất bạn. Ông nên mình lại để tìm hiểu, thu thập nhằm đạt được mục đích chiêm nghiệm chứ không phải dùng nó để làm việc gì. Trong cái đầu tưởng đến hàng ngàn ngăn chứa đựng tất cả các chuyện thời xưa, thời nay, bao sáng kiến mới mẻ, bao kinh nghiệm của cuộc sống, những lý luận sách vở, những hiện tượng và bản chất... đầy ắp trong cái “kho” vô tận ấy. Bằng tất cả vốn liếng ấy ông bỗng thấy mình là kẻ hiểu biết, phải dạy dỗ kẻ ngu si, người mạnh mẽ phải ban phát cho kẻ yếu hèn, người dày dạn từng trải phải biết cười cợt và độc đoán với kẻ non nớt ngây thơ. Cũng bằng cái vốn liếng ấy ông chỉ có thói quen biết nói, không có thói quen biết nghe, mặc dầu ông rất chăm chú nghe ngóng và ghi chép đầy ụ trong dăm bảy chục quyển sổ tay. Có rất nhiều lần ông nói say sưa hùng biện, nhưng không biết người nghe mình có hiểu gì không. Mặc. Ông cứ nói, nói lấy được, cốt đạt tới mục đích mình đã dạy dỗ, khai phá cho mọi người, đã biểu lộ được sự sâu sắc, uyên thâm của mình trước mọi người.

Ông vào viện được năm ngày, trạng thái cơ thể của ông trở thành bình thường. Nói đúng ra, ông vẫn bình thường vào ban ngày. Còn ban đêm thì ngáy bây giờ, mỗi lúc chợp mắt ngủ, ông vẫn mê mải với ý nghĩ nửa tỉnh, nửa mê, ngủ và thức không lúc nào có được cái ranh giới rõ ràng. Ngày thứ sáu, người ta khiêng đến khoa ông người lái xe, kẻ đã bỏ rơi con ông và những người chết để chạy tháo thân. Anh ta được cấp cứu lần thứ ba. Cũng như ông, sau vài đêm có được giấc ngủ sâu do tác động của thuốc ngủ, anh trở nên tỉnh táo dù khuôn mặt anh vẫn ủ rũ đau đớn. Những bệnh nhân của khoa không ai biết rõ ông, nên họ kháo ông một cán bộ cao cấp với những giai thoại tốt đẹp. Ông có thể la cà trò chuyện với những người lái xe, nấu cơm, hộ lý và những bệnh nhân bình nhất, bình nhì một cách bình đẳng, thân ái và thông cảm sâu sắc. Ông đến phòng người bệnh nhân “dân sự” thân thiết và tự nhiên như anh ta không hề bị ai theo dõi, canh gác. Những cử chỉ, cách nói năng của ông, cộng thêm sự cảm nhận ở xung quanh khiến ông trở thành người tin cậy, có thể tranh cãi thoải mái và anh ta chuyển hết mọi nỗi niềm của mình sang ông. Tại sao anh có thể cưới một người con gái như thế để làm vợ. Một con vật, không hơn không kém. Đất nước này, tất cả mọi thằng đàn ông đều như anh, hoảng hốt trước đòi hỏi điên cuồng của nhục dục rồi sẽ ra sao? Đồ dê tiện, bẩn thỉu! Không thể là một kiếp người... Đã cố ghì nén với mục đích tìm hiểu anh ta, máu trong người ông vẫn nóng lên sôi sục với những câu hỏi, những phần nộ không thể tha thứ. Rồi, ông phải nén lại những hơi thở cuộn cuộn nổi nhớ thương, kính phục vợ ông. Không. Những người đàn bà chịu đựng dai dẳng âm thầm nỗi cay đắng mất mát của những xa cách và thiếu thốn suốt mấy chục năm qua đều

làm ta kính phục. Chao ôi, nếu không có những người đàn bà như thế làm sao có đất nước này. Cả những người lính cách mạng nữa. Nếu không có những người con ấy, đồng đội của ông, làm sao đất nước có niềm vinh quang mãi mãi phải ghi nhớ, mãi mãi là chân lý bất diệt của một xã hội tiến bộ. Đồ chó má. Mày không đáng nhận lấy cái chết từ tay người lính cách mạng. Làm sao tao lại trò chuyện với mày. Ông muốn đứng lên và nhổ vào mặt hần, nhưng vẫn phải ghì lại để hỏi chuyện anh ta: Mong muốn nhất của anh lúc này là gì? Dạ thưa, cầu trời tôi cứ ước, giá dăm bảy năm sau mới bị bắn chết hoặc tù tội thì bọn nhỏ nhà tôi đã tự kiếm sống nuôi nhau, nó không phải chịu cảnh nheo nhóc tan tác. Anh không nghĩ, người công dân nào cũng phải có Tổ quốc? Họ sống trong Tổ quốc họ với đủ cả gió và nắng, không khí cho họ hít thở. Vậy thì trách nhiệm của họ với Tổ quốc? Dạ, từ giải phóng đến nay tôi cũng được vinh dự đóng góp với Tổ quốc. Các con tôi sau này nó cũng phải đóng góp. Nhưng nếu nó cực quá, ốm o quá, thời đóng góp cũng không được nhiều. Trước ngày giải phóng anh có nghĩ tới Tổ quốc không? Dạ... Không ạ. Không dạ dạ. Tổ quốc đang mình thời lúc đó chưa biết ra sao. Còn Tổ quốc đang nó... cũng may tôi được sống sót, được có công chuyên làm ăn phục vụ Tổ quốc đảng mình, được đi phục vụ chiến dịch vừa rồi. Chẳng may... Không ngờ... Trời đất run rủi, chứ không phải anh hèn nhất? Dạ, dạ, có, tôi hèn nhất. Đó có phải là lá chắn che giấu cho những ý đồ nào khác? Dạ dạ thưa, tôi xin trình ông lá thư này... Đại ta trở về phòng mình lấy kính để đọc lá thư của vợ anh ta. Nói đúng ra ông phải vắt óc xem đằng sau những dòng chữ là những ám hiệu bóng gió đen tối nào? “Ba lũ nhỏ ngàn vạn lần xót thương của em. Chín má con cầu mong ba giữ gìn sức khỏe chờ mong lượng khoan hồng của bề trên cho ba trở về với má con là nhứt... Dẫu không được như vậy, ba có phải tù tội ở đâu đó, má con em cũng thay nhau đến chăm ba luôn luôn, chỉ mong ba sống để má con em khỏi bơ vơ. Ba nó ơi, suốt ba tháng ròng, má con em đã hết nước mắt, đêm đêm cầu trời, không hay trời có thấu, nhưng có cầu có thiêng, má con em thắp hương quanh nhà, quanh vườn và bàn thờ mới lập ở trước cổng để khắp cả trời đất bốn phương phù hộ ba về”.

Xem ra anh sợ chết là phải. Đại tá trả lại thư cho anh. - Dạ, quả tôi là một thằng hèn nhất. Anh vẫn sợ mất người vợ trẻ? Không dám nói xạo, vợ tôi đã ba ba tuổi để liền liền tám năm tám đứa nhỏ, nhưng không mấy người con gái ăn đứt.

Nỗi căm giận bùng lên không hoàn toàn do việc hần bỏ rơi con trai ông trước cái chết, nó còn do sự ngu xuẩn của hần từ khi kể chuyện cho ông. Hần có tám đứa con vẫn sống lổc nhốc như đàn chó con. Còn ông chỉ có một! Vợ hần phây phây, trẻ đẹp, hùng hực khao khát. Còn vợ ông héo hon mòn mỏi vì trông chờ chịu đựng! Vợ chồng hần chộp cướp từng phút để thỏa thuê loã lồ. Còn vợ chồng ông sống với nhau cộng lại chưa đầy ba tháng trong cả đời người. Lẽ đời, hai cách sống ấy đã là trớ trêu huống hồ kẻ bày ra cái nghịch cảnh lúc này lại là chính hần ta? Có bao giờ anh nghĩ ngoài mình ra còn có kẻ khác trong đất nước này không? Dạ thưa... Tôi chưa hiểu được ý ông. Tôi nói rằng, anh có thói quen chỉ biết tìm mọi cách để mình sống, còn kẻ khác... Dạ thưa, tôi thành khẩn với ông, cũng có lúc sợ, tôi chỉ lo mạng sống của mình. Còn người khác? Dạ dạ... Anh nói đi: Nếu cần giết họ để anh sống, anh cũng sẵn sàng, có phải không? Dạ dạ... Nói đi. Rạ rơm gì. Anh phải nói đi! Thưa ông... Con... con... dẫu dám thế. Mày còn chối cãi hử? Mày có biết tao là ai không? Mày có biết không? Dạ thưa... Con... Một cái tát như trời giáng vào mặt anh ta. Anh ta ngã gục xuống giường, ông dấn lên một bước túm cổ áo lôi dậy. Mày có biết tao là ai đây không? Tao là bố của người chiến sĩ mày bỏ lại để cho giặc giết đấy. Tao đây. Tao đây! Khuôn mặt anh ta lúc này hần đỏ năm ngón tay ông, bây giờ tím lại bợt đi, bợt mép sùi ra hai bên, anh ta nằm vật, hai tay buông thõng, cái đầu cũng thõng xuống. Các nhân viên và bệnh nhân xô vào dìu đại tá ra và cấp cứu người lái xe. Khi hai người bác sĩ lực lưỡng xốc hai nách đại tá dìu đi, thì hai tay ông ôm lấy mặt, khóc tu tu. Về đến phòng mổ hồi ông toá ra, mặt mũi tái nhợt. Cả bệnh viện, từ viện trưởng đến nhân viên cuống cuống hoảng hốt dồn vào hai ca cấp cứu. Đại tá thức dậy sau một giấc ngủ nhân tạo kéo dài bốn giờ. Ở một gian nhà cạnh nhà xác, nơi xảy ra xô xát buổi chiều, người lái xe cũng đã nhận biết được tiếng động bên ngoài và nhìn thấy ngọn đèn bão để ở cửa ra vào. Một bàn tay mềm mại cầm lấy cổ tay anh ta đếm mạch. Một người con gái khác bê đến cho anh một bát xúp khoai tây nóng nghi ngút. Một người đỡ anh dậy, người kia đưa bát xúp cho anh. Hai tay run rẩy đỡ bát xúp, mục được một thìa vào miệng, tự nhiên nước mắt anh trào xuống, không tài nào ăn tiếp được. Anh

đặt bát, định với lấy chiếc khăn tay vắt ở thành giường, cô gái giữ lại, đưa cho anh chiếc khăn của bệnh viện. Lau mặt xong, anh gấp chiếc khăn vuông vắn để ngay dưới chân mình, bê bát lên, theo lệnh của người con gái. Thừa, cho phép tôi hỏi, thủ trưởng hồi chiều còn đấy không ạ? Việc đó không cần thiết. Nhiệm vụ của anh là phải ăn hết bát xúp này. Cô hộ lý trẻ tuổi gắt gỏng ra lệnh. Người y tá lớn hơn một vài tuổi tỏ ra hiểu biết tâm lý bệnh nhân, cô dịu dàng dỗ dành: Thủ trưởng về khu vực bên kia rồi. Bác ấy cũng bị bệnh thần kinh như anh đấy. Viện trưởng đã ra lệnh để đồng chí bộ đội gác anh ngoài kia từ nay không được để bác ấy vào đây nữa, đừng sợ. Thôi, ăn đi. Tôi có hay đâu thủ trưởng là cha của anh bộ đội tôi đã bỏ lại. Không được nghĩ đến chuyện đó. Cho phép tôi được gặp thủ trưởng, thưa chị? Anh nghĩ ngợi vô nguyên tắc rồi đấy. Bây giờ tôi ra lệnh cho anh phải ăn hết và nằm im, không được nghĩ vớ vẩn. Người lái xe chỉ còn biết lạng lẹ làm theo lệnh của cô thầy thuốc, mặc dầu anh không thiết ăn uống gì.

Cũng lúc ấy đại tá ngồi dậy: Có lẽ tôi đã tát người lái xe thì phải? Những bác sĩ quanh ông biện bạch không hề có chuyện ấy. Ông gật đầu nói chậm rãi: Con người ta lạ lắm. Có những lúc lòng mình không hề độc ác mà hành động rất có thể là độc ác. Ừ, ừ. Chẳng qua anh ta cũng chỉ là một kẻ hèn nhát. Ừ... ừ, hèn nhát cũng sẽ trở thành độc ác? Chà con người! Những cuộc đời! Những số phận! Cái gì đã làm cho con người ta ngu xuẩn đi nhỉ? Cái gì làm ta đối xử tàn tệ với nhau nhỉ? Đến khi nào con người sinh ra trên trái đất này không còn độc ác, không còn thù ghét lẫn nhau! Thôi, thôi, đừng bắt tôi nằm nữa, cho tôi đứng lên, cho tôi đi lại một chút để dễ thở. Cái hơi thở tự nhiên trong lành nó quý lắm cơ. Đi đi, cho tôi đi ra cửa một chút.

Những tin đồn mập mờ, thực ra vẫn có cơ sở của nó. Tuy, con trai đại tá được cứu thoát do một người đàn bà bất chấp nguy hiểm, lòng lũng đi giữ súng nổ với mục đích rõ ràng không cần che giấu, giấu giếm: Xin một đứa con. Nhưng Tuy hoàn toàn bất lực trước việc đó. Anh chạy trốn. Những ngày nguy hiểm khốn đốn nhất của đời anh là những ngày sống giữa vòng vây của năm tiểu đoàn quân ta và hai tiểu đoàn địch ở huyện P. Anh chạy trốn cả những người tìm kiếm, cả những kẻ truy lùng giết mình. Hơn một tháng sau, khi về đến địa bàn huyện P, anh chết. Cái chết đột ngột vớ vẩn và nhục nhã đến nỗi phiên tòa không thể nhắc đến nó, như một nhân chứng của hậu quả hèn hạ mà người lái xe đã gây nên.

Dường như mọi cơ sở cho một phiên tòa đã xong xuôi từ lâu, chỉ cần đợi tin tức chính xác của con trai đại tá để quyết định án tăng lên hay giảm đi tùy thuộc kết quả người con ấy còn sống hay chết. Cho nên chỉ cần hai mươi ba ngày sau khi biết tin nhân vật chính đã chết, người ta mở phiên tòa, như một lời an ủi, chia sẻ nỗi đau thương lớn lao của đại tá. Tuy đã được chuẩn bị kỹ lưỡng, các văn bản vẫn thiếu những chi tiết có hệ thống chính xác từ đêm bị phục kích đến khi con trai đại tá chết đột ngột. Sự thật đó đã xảy ra như sau:

Người đầu tiên xuất hiện trong đêm xe bị phục kích là một cô gái người Căm-pu-chia, không rõ lai lịch, có thân hình đầy đặn. Chị ta chạy đến chỗ hai người vừa sống vừa chết lúc cả ta và địch, cả dân chúng trên đường đều chạy đi. Chị ta cười, ra hiệu để người sống nâng tay để chị kê hòn đá dưới khóa sắt, rồi lấy thỏi sắt khác như lưỡi rìu đặt lên trên, lấy hòn đá to đập xuống. Sự sống chết phải giành giật từng giây, mà chị ta làm như một trò đùa, nhưng lại nhanh chóng tưởng cũng là một trò đùa... Cái khóa có một mối hàn bằng thiếc. Chỉ cần giữ vững lưỡi rìu ở mối hàn đó và đóng. Dăm phút sau, người lính đã thấy bàng hoàng về việc làm của cô. Cô ra hiệu cho anh nhanh chóng chôn bạn để còn tìm cách mà chạy. Tùy hỏi bằng tiếng Căm-pu-chia và được trả lời là bọn Pôn Pốt sẽ quay lại. Người anh bỗng run lấy bầy. Cho đến lúc này anh mới có cảm giác bạn đã chết, anh ôm chầm lấy nó, trong khi người con gái kéo tay anh bảo phải khiêng bạn anh đi. Anh bực bội ra hiệu cho cô đợi anh tìm cách lau mặt và thay quần áo cho bạn. Cô vội vã chạy sang quán bên kia đường. Tuy đã nhanh chóng cởi chiếc quần của mình còn lành hơn thay cho chiếc quần đùi đã thủng và rách của bạn. Lau mặt và vuốt mắt cho nó, anh nấc lên từng chập, nhưng không còn nước mắt. Hai hàm răng anh cắn chặt, nín thở, lấy bầy nhắc đầu bạn đi theo cô gái đặt xuống một hố đại bác gần đấy. Trong vòng ba bốn mươi phút gì

đẩy mọi việc đã xong xuôi. Tỳ cúi mặt cảm lặng trước mộ bạn, một đám cát được gạt phẳng phiu. Không được để một dấu vết gì để cho cả quân ta và địch tìm thấy, bởi vì với địch họ là kẻ thù, với ta họ là kẻ phản bội. Cô gái đi ra xa để cho anh được một mình chia tay với bạn. Rồi cô cuống quýt chạy về lời anh đi. Cô đã phát hiện ra một đám “Pốt” đi nhập nhòa bên kia đường. Hai người chạy sâu vào rừng chừng hai ba ki-lô-mét gì đấy. Người con trai đói mệt và khát. Anh khuy người vào gốc cây để thở. Anh nói rằng anh không thể đi được nữa. Cô gái dẫn anh ngồi im chờ cô. Không được đi, bao nhiêu là mình ở khu rừng này. “Pốt” cũng có nhiều. Thì thảo vào tai anh hai lần để anh hiểu, rồi cô mới bỏ đi. Chỉ mười phút sau cô bọc về cho anh bảy quả vú sữa. Cô ngồi xuống đối diện ngay sát mặt anh, hai tay ép nhẹ nhàng từng quả vú sữa mềm nẫu đều đặn, rồi bửa cho anh ăn. Bộ đội ăn, em không đói. Cô bắt anh phải ăn thật nhiều, rồi cô sẽ đưa anh về nhà ăn cơm. Anh ăn đến quả thứ năm thì chán và cũng đã thỏa mãn cơn đói và cơn khát. Người thấy khỏe khoắn, nhưng hai mắt lại như kéo sập xuống. Anh thêm ngủ đến mức vỏ quả vú sữa cuối cùng chưa rời khỏi tay, anh đã ngủ rất ngon lành. Cô gái đem vỏ vùi giấu ở một gốc cây, rồi đặt những quả còn lại vào một chiếc khăn đen có những ô vuông màu trắng, thì thầm riu rít đầy vẻ sung sướng và thấp thỏm. Phải một lúc sau nghe hơi thở đều đều của anh, cô mới biết anh ngủ. Dù vậy cô vẫn áp bàn tay mình lên bàn tay anh lay lay nhẹ nhẹ. Cô cười, cười một mình trong đêm mịt mùng ngắm nhìn anh rồi cả hai tay nắm lấy tay và hôn vào cổ anh. Rõ ràng là anh ngủ rất say. Kể cả khi cô cầm hai tay anh bóp bóp vào hai đầu vú mình, anh cũng không hề biết. Cô thấy thương hại và giữ nguyên sự va chạm giữa hai cơ thể một cách hồ hững chờ đợi. Một giờ sau anh choàng tỉnh. Không rõ đã thỏa mãn về giấc ngủ sâu hay vì sự căng cứng của hai đầu vú mấy giần giật chuyển vào lòng bàn tay mà anh tỉnh dậy. Anh lạ lẫm nhìn cô. Cô rút rờ nhìn xuống nói những lời gì đó giọng nhỏ và ngập ngừng. Nói xong cô ngược nhìn anh. Anh từ từ rút hai tay mình lại. Cô gái vội lấy hai tay khép vào ngực mình. Cô nói rằng, cô đã có chồng, ở với nhau mười ngày, Pôn Pốt về đập chết chồng cô. Cô chạy vào rừng. Ngày bộ đội Việt Nam giải phóng, cô trở về phum, nhưng đàn ông thì theo Pôn Pốt và đi giải phóng chẳng còn một ai. Rằng không hiểu vì sao cô lại cứ phải chiều chiều chạy ra giữa súng nổ, lửa cháy, xem có bộ đội nào bị thương, bị lạc để cho cô chữa chạy và đưa đi. Nhiều lần như thế dân chúng gọi cô là con bé điên. “Pốt” gặp cô, nó cũng coi cô là con điên. Nhưng cô thì chiều nào cũng tâm niệm tiếng Việt Nam rất sôi: “Bộ đội Việt Nam cho em đứa con”. Rằng đã mấy tháng nay cô chưa gặp một người nào bị thương, bị lạc để cho cô cứu giúp. Đến hôm nay em lo cho bộ đội nhiều quá, em chỉ sợ bộ đội chết mất. Người chiến sĩ gật gật đầu thương tình cảnh thế thảm của cô. Hai mắt cô sáng lên, long lanh cười nói, nói rất nhanh bằng tiếng Việt. Bộ đội cho em... Từ khi cô xuất hiện như một nàng tiên, nhanh nhẹn và vững chãi, đủ sức cứu vớt anh ra khỏi chỗ chết đến giờ anh chưa nhìn rõ mặt. Lúc này giữa mịt mùng huyền ảo, khuôn mặt ấy gần như áp vào mặt anh để thì thầm, anh mới nhìn rõ các đường nét trên khuôn mặt cô. Các đường nét đã nhòa đi, nhưng đã chứng tỏ đấy là khuôn mặt đẹp. Hai vòm mắt rất sáng, hàm răng trắng, hai má đầy chứng tỏ một con người đang rừng rực sức sống. Ngày xưa em làm gì? Em là sinh viên văn khoa, học chưa hết đã lấy chồng. Sau mười ngày “Pốt” về... Nói rồi hai bàn tay cô bóp chặt vào bàn tay anh. Thoạt tiên cảm động, sau rồi cái cảm động như là kêu gọi, như là sự sống trong thẳng đàn ông vẫn còn, trời dậy trong anh. Lại giữa vắng lặng mịt mù! Lại chỉ có hai con người! Nhưng “cho em một đứa con” để rồi mang vạ, để mãi mãi ở lại đây, nếu không, hoặc mình, hoặc cô ta, phải trả giá bằng một cái chết. Thôi, cố chịu rồi tìm cách lủi đi. Mình và Pốt ở xung quanh biết đường nào mà lần mò? Bằng cách nào cho mình và cho cô ta chịu đựng được qua những phút này! Một người đàn bà đã có chồng, đã nếm mùi đàn ông mới đủ sức liều lĩnh táo tợn chủ động kêu gọi như thế này. Hoài ơi, em đi với thằng khác trơ trẽn như một con đĩ cũng phải thôi. Trời ơi! Đàn bà. Không ít đàn bà ở thế gian bây giờ không là con đĩ ở dạng này thì cũng ở dạng khác- hở hang hay kín đáo, rút rờ hay táo tợn, chủ động hay bị tấn công thì cũng thế cả thôi. Họ chỉ “đẹp”, “chung thủy” khi không vờ được thằng đàn ông nào khác làm thỏa mãn lòng ham muốn vô độ của họ hơn chồng mình, chứ làm gì có “thờ chồng nuôi con” như bà ta, như mẹ ta, những người đàn bà, người mẹ chờ đợi vững bền như những hòn núi Vọng Phu.

chương 5

Sự phấn nộ bùng nóng khuôn mặt anh. Anh rút chân ngồi ngay ngắn lại. Anh gắng tươi tỉnh, vừa tìm từ thích hợp, vừa ra hiệu cho cô hiểu anh phải về Việt Nam.

Anh đã có vợ con, anh rất sợ kỷ luật của bộ đội Việt Nam. Cô gái cũng vừa nói vừa ra hiệu giải thích rằng: Cô không giữ anh ở lại, cô không theo anh đi. Rằng cô chỉ cần một đêm nay, anh cho cô một đứa con, rồi anh đi ngay. Rằng, cô đã đứng ở trong phum nhìn ra mặt đường để thành diên dai mới gặp được anh. Nói xong, cô cúi xuống chờ đợi sự ban phát. Anh lính Việt Nam gốc ở một làng quê mặc cả: “Xong việc” tôi đi luôn về Việt Nam đây. Cô gái gật đầu chấp nhận. Nếu có con thì sao? Cô nghiêng nghiêng mặt chưa hiểu. Anh hỏi lại. Cô reo lên: Ô, có hả? Trời ơi, thế thì sung sướng cho em lắm! Cứ để mình em nuôi thôi. Khi nào bộ đội thích thăm con, bộ đội sang. Không thích thì cứ để em dạy con thương bộ đội. Thương anh bộ đội Việt Nam thật nhiều. Chắc chắn không có phiền hà cho hiện tại và mai sau, anh đứng dậy đi đi lại lại. Động tác của anh như còn phải phân vân nghĩ ngợi, như là hít thở lấy làn không khí mát mẻ của ban đêm cho sức mình mạnh mẽ hơn. Một người đàn ông chưa vợ, nhưng thừa những nệm trải, biết cách làm cho người con gái tận hưởng niềm sung sướng diên cuồng khiến cho anh chột dạ. Anh thì thảo hỏi cô. Bọn Pốt có phát hiện ra chúng mình? Nhưng cô không để ý. Công việc của cô lúc này là dùng đôi tay chắc ghì siết lấy cổ anh, để tiến tới chót vót của sự thỏa thuê. Nhưng anh không còn cả sức lực lẫn tình cảm. Anh trở thành kẻ thất bại. Anh ngủ và ngáy ngay khi cô đang ở trạng thái không bình thường. Lúc lâu sau cô mới nhẹ nhàng nâng mình lên. Đặt anh sang bên, lấy khăn đắp cho anh và quỳ xuống ngắm nhìn khuôn mặt mệt mỏi và vô tư, như muốn nuốt lấy, giữ gìn lấy cái hạnh phúc bình thường như tất cả mọi người ở thế gian này. Chỉ vậy thôi mà cô đã phải thách đố với cả bom đạn và dư luận bao tháng, bao ngày mới được giây phút ngắn ngủi! Rồi lại mất ngay bây giờ sao? Anh không thể ở với em? Nước mắt cô trào ra. Nhưng phải giữ lời hứa. Đã không thể giữ được anh, cô đành đứng dậy rón rén bước đi trên những tầng lá mục. Gần sáng cô trở lại với một túi cơm, một gói đường, một bi-đông nước, một khẩu AK và băng đạn cô nhặt được ở cạnh đường cách đây hai tháng. Rất may mắn cho anh, có khẩu súng phòng thân. Anh đã trả ơn cô bằng những cái hôn giữa những vòng tay ghì siết lấy hai con người như không bao giờ muốn rời ra. Nhưng anh phải ra đi. Anh không đi ra đường tìm gặp bộ đội Việt Nam theo tay cô chỉ, mà đi ngược lại vào sâu trong khu rừng hoang vắng. Anh chạy trốn cả hai phía. Cốt sao sống để tìm về nước. Ở quê hương mình, với một người mẹ sẵn sàng gánh chịu mọi tội lỗi cho con, anh sẽ nhận lấy mọi hình phạt để mẹ không bị đòn côi lạnh giá. Lúc ấy mẹ sẽ hiểu rằng, anh không phải là kẻ hèn nhát ở bất cứ phía nào trong nghĩa vụ của người công dân.

Đi và sống trong rừng, nơi có nhiều biệt kích đi phục kích quân ta và cũng có rất nhiều đơn vị của ta phân tán lùng sục quân địch. Chỉ có cách đi lặng lẽ mới tìm ra những nơi ẩn náu để hai bên đều không thể phát hiện. Cũng ở trong rừng, anh mới biết có đơn vị của ta truy quét quân địch một cách qua loa đối trá, cốt cho xong nhiệm vụ. Đôi khi để đánh chiếm mục tiêu, họ bắn tất cả các loại đạn của tất cả các loại súng, tự làm lộ mình cốt để cho quân giặc biết, chúng bỏ chạy, mình tiến quân yên tâm hơn. Không cần thống kê số liệu để báo cáo với ai, nhưng anh tin mình nhớ tất cả mọi việc kể cả thất bại và thành công, kể cả sự liều lĩnh lẫn cao thượng của chính mình. Bốn lần anh nổ súng vào bọn “Pốt” phục kích chuẩn bị phụt B.41 vào xe đạn của ta. Lần nào anh nổ súng cũng có kết quả, dù nó không chết thẳng nào. Quan trọng là nó không thực hiện được ý định. Nghe tiếng nổ nó bỏ chạy, xe ta đi qua an toàn, thế là anh hoàn thành nhiệm vụ, nhưng những nhiệm vụ không ai giao, không ai nghe, có nghe cũng không thể tin. Nhưng anh thấy nhẹ nhõm sáng khoái. Chỉ cần thế. Anh lại tiếp tục đi. Có bảy lần nữa anh bắn bọn gài mìn chống tăng đang hí hoáy đào bới trên mặt đường. Hai thằng trúng đạn chết. Thật ra anh không muốn thấy nó chết, cứ muốn nó bỏ nhiệm vụ mà chạy. Nhưng cái lần ấy trông hai thằng thật đáng ghét, chúng hăm hờ với công việc mình làm, cái công việc sẽ giết hàng chục người ấy, chúng hăm hờ một cách hãnh diện, cái tiết anh cho một điểm xạ. Hai thằng lăn vật ra kết thúc cái vinh quang của những kẻ háo hức làm ra chiến công. Cái bản chất anh hùng nhất của những kẻ tàn quân Pôn Pốt là thập thò lén lút. Dù thằng to hay thằng nhỏ, thì dáng điệu đứa nào cũng như chuột nhắt, nghe tiếng hô là chạy, rất hăn hữu mới đối mặt với đối phương. Hiểu quy luật

ấy, Tùy không bao giờ tấn công bọn chúng ở rừng sâu. Trong chốn rừng sâu ấy, anh tìm cách tránh nó hoặc nghi binh để nó tưởng có cả một đơn vị đang truy lùng. Nhưng chủ yếu là anh theo chúng để tìm ra đường chính. Khi đó anh vừa có hướng đi vừa làm cho địch tan mọi ý định và chạy. Cũng có hai lần anh bị nó quây định bắt sống, phải bắn hết đạn và dọa nó, rồi vác súng chạy thực mạng. Tuy vậy, chưa khi nào anh gặp địch anh thấy hoảng bằng chạm phải đơn vị của ta. Trốn được ta để đánh được giặc rất khó. Nhưng anh cũng tìm được bí quyết riêng. Một con người ẩn nấp giữa những cánh rừng bao la có gì là khó. Một mình mình chịu trách nhiệm, một mình lo toan cho mình cũng dễ. Ngay cái ăn là mối lo muôn đời của những người phiêu bạt anh cũng cảm thấy nó nhẹ nhõm. Tất nhiên, phải dùng đủ mọi thủ đoạn bắn thủ như ăn vụng, ăn trộm không để lại dấu vết. Thực ra, với một đất nước chỗ nào cũng gặp trái cây, cũng kiếm được rau, cũng bắt được cá thì sự kiếm ăn cũng không đến nỗi quẩn quại chờ đợi như những ngày chờ nước, chờ lương thực trên cao điểm. Anh sống an toàn vượt qua được tất cả mọi trở ngại lớn, tránh được tất cả các cuộc lùng sục tìm kiếm của ta và sự rình rập của địch. Đã có ba lần các đơn vị quân đội Việt Nam sục sạo những khu rừng địch đã đi qua và cả những khu rừng anh đang ẩn náu. Cô gái Cầm-pu-chia cũng đi tìm kiếm anh. Cô đi vì nỗi lo sợ cho anh, vì hy vọng, vì muốn xoa dịu nỗi thèm nhớ, khát khao, chứ tuyệt nhiên không để bắt anh mắc mớ vào sự ràng buộc nào. Cô đi một mình cả mười ngày, rồi bốn tháng sau cô dẫn một trung đội bộ đội Việt Nam cùng đi tìm kiếm anh theo mệnh lệnh của tư lệnh. Nhưng cả cô gái và các chiến sĩ đều vô vọng. Điều anh lo sợ nhất đã không xảy ra. Cái anh coi thường nhất lại ập đến bất ngờ. Một tiểu đội lính Pôn Pốt đã phát hiện và đi theo anh suốt một ngày mà anh không hề hay biết. Đến chiều, lúc rừng đã sẫm lại chúng chia thành hai mũi đã bao vây. Ở mũi chạy vòng lại phía sau, do sơ suất, chúng đã để phát ra tiếng va chạm của kim loại. Một băng đạn rơi! Một cú vấp ngã súng đập vào đá! Một cú nhảy, xéng va vào cuốc chằng hạn. Lúc ấy anh đang đứng lẳng áp tai vào một thân cây nhỏ, thói quen trước khi trời tối: nghe động tĩnh xung quanh, rồi đáng động chỗ này nhanh chóng luồn đi thật xa như mọi lần anh vẫn cảnh giác. Sự sơ suất của đối phương giúp anh nhanh chóng phát hiện và khéo léo buông tay nẩy chột an toàn khẩu tiểu liên, rồi ngồi thụp xuống luồn ra chỗ khác. Tốp địch phía sau thấy mất mục tiêu ào ào chạy lên. Anh bình tĩnh quay mũi súng vào phía chúng. Chỉ cần nửa băng đạn, cả sáu tên đã ngã xuống. Nửa băng còn lại anh dành cho bốn tên ở phía trước, nhưng chúng còn cách quá xa, nên chỉ làm một thằng chết, một thằng bị thương. Hai thằng sống thì một bỏ chạy, một quỳ xuống phụp B.40. Anh nhảy sang hướng khác, khi phát đạn sắp sửa bùng lên. Biết còn một thằng vừa bắn mình, anh xô lại quát bằng tiếng Cầm-pu-chia bắt nó giơ tay thì nó lại quỳ xuống lay anh bằng tiếng Việt: Em xin anh tha tội chết. Anh tức giận đạp hấn ngã lăn ra nằm như chết. Đứng nhìn một lát trước cái đồng thịt bất động mềm nhũn ấy anh vội vàng nắm cánh tay lay lay. Cái vốn tiếng Việt đã nói hết, lúc này hấn không thể nói gì hơn. Nói tao tha, không nói tao bắn. Tên tàn quân cuống quýt chồm dậy. Hấn mừng rỡ có thể kể lể van xin rằng hấn sợ chết, nên cứ phải đi theo Pôn Pốt. Hấn có vợ, một con. Nếu muốn cứu hấn, phải cứu cả vợ con hấn. Khi mày bắn tao, mày có nghĩ tao cũng có vợ, có con không? Dạ, nhiệm vụ, thấy giặc không bắn cũng chết. Cứ bắn cho xong, trúng đầu thì trúng. Vừa rồi tôi biết anh bắn chết cả tốp bên kia, tôi sợ lắm, nhưng không bắn anh thằng bên cạnh nó cũng bắn chết tôi. Tôi phải bắn, bắn cách xa xa một chút. Vậy là anh đã cứu tôi! Dạ, không phải thế. Em chỉ bắn cho thằng kia nó tin là cũng căm thù anh, cũng muốn giết anh. Thằng kia là chỉ huy? Không phải đâu. Nó cũng như em, phải tuân lệnh chỉ huy. Chỉ huy bảo các anh độc ác lắm, phải căm thù, phải đổi mạng mình nếu thấy cần thiết, để bắn chết các anh. Thằng kia chạy thoát thì về nhà hay về đơn vị? Nó có mẹ già và con vợ rất trẻ, nhưng nó phải chạy về đơn vị? Còn anh? Nếu tôi tha, anh có về nhà không? Dạ, thực em rất muốn về, nhưng quê em được bộ đội Việt giải phóng, mà ban đêm vẫn có hoạt động. Nghĩa là anh sợ trả thù? Thưa đúng. Nếu bộ đội cứu em, bộ đội bắn vào chân em một phát. Để anh gãy chân? Dạ, gãy một chân mà được ở với vợ con. Tôi không làm được việc đó. Quê anh cách đây xa không? Dạ thưa, sát Biển Hồ, thuộc huyện P. Tôi sẽ đưa anh về nhà. Không, không được. Cảm ơn bộ đội, em sợ lắm. Bao nhiêu người ra đầu thú trở về gia đình làm ăn thì sao? Quê em bọn nó còn lén lút về luôn. Ở đây không có bộ đội Việt giúp hay sao? Trước đây em về “hoạt động” phải tránh bộ đội Việt. Nhưng bây giờ bộ đội Việt rút cả về huyện rồi. Tôi sẽ đưa anh về và bảo vệ anh, rồi tôi tìm cách tổ chức lực lượng du kích đủ mạnh để bọn Pôn Pốt phải ra khỏi làng, dân chúng yên ổn làm ăn. Dạ, cảm ơn bộ đội Việt. Nhưng bộ đội cứ bắn vào chân

em. Bắn vào chân không đi được. Bắn vào tay trái được đấy, bộ đội ơi. Thôi được, cứ đi về đến gần nhà anh, tôi sẽ bắn. Còn phải đi hàng tháng trong rừng, anh què quặt tôi nuôi làm sao. Được đấy, bộ đội ạ. Rồi tôi cũng nghĩ cách bắn thế nào, bắn vào chỗ nào để anh khỏi què quặt nữa chứ. Bộ đội nghĩ giỏi quá. Em và bộ đội đi về quê em, rồi bộ đội bắn em để em không què quặt, nó cũng không nghi được em. Hai người đi như hai người bạn cùng tiểu đội vừa kiếm ăn vừa tránh địch, tránh ta. Sao lại sợ bộ đội Việt minh, hờ bộ đội? Vì tôi dẫn anh đi, bộ đội tưởng tôi theo địch, nên phải tránh. Tránh đến khi nào tôi luyện tập cho du kích quê anh giữ gìn được làng, tôi mới trở về đơn vị và không phải tránh bộ đội Việt. Thế bộ đội Việt không thích luyện tập cho du kích vùng em à? Có. Nhưng người ta có kế hoạch, có tổ chức. Còn tôi, tôi quý anh, trốn đơn vị đi giúp các anh, không có ai người ta cử, hiểu không? Dạ dạ, em hiểu, em cảm ơn bộ đội Việt nhiều. Nhưng vì lý do gì đó tôi phải trở ngay về đơn vị thì cũng phải hiểu, nghe không. Phải nói trước điều đó, vì biết đâu bất thành lính chạm trán những đơn vị “địa bàn” hoạt động. Làm sao để khi “mình chuẩn” mà anh ta không thể nghĩ xấu về những người lính của mình. Hơn nửa tháng sau, hai người có thể gọi được là đôi bạn từng quen những nơi đói no, lặn lội vượt qua cái chết, che chở cho nhau, họ trở về đến quê hương người lính tàn quân Pôn Pốt. Lúc này cả đơn vị của mặt trận đã nắm được dân, bọn tàn quân được lệnh “nằm im” và rút chạy. Vốn có thói quen vừa đi vừa “nghe”, vừa “cảm” và phán đoán, Tùy nhận ra những đám tàn quân đi trong rừng đêm đêm có vẻ hốt hoảng, lo sợ. Như thế có nghĩa là quân ta đã có mặt ở vùng này. Anh quyết định không bắn sát thương người bạn cùng đi. Người lính kia nắm lấy tay anh, run rẩy xin cứ làm đúng như lời đã hứa. Tình hình đã thay đổi, không nên máy móc tự hủy hoại mình làm gì. Nếu thực sự “Pốt” còn đe dọa anh, tôi vẫn ở quanh đây, tôi có trách nhiệm bảo vệ anh và tôi sẽ huấn luyện cho du kích của phum giữ được quê hương như đã bàn với nhau. Nhưng bây giờ tình hình khác quá rồi, bọn tàn quân đang hoảng sợ, chúng không dám làm gì anh đâu. Anh ta nhất quyết không rời Tùy và không nghe lời anh giải thích. Nói thế nào anh ta cũng không chịu. Bởi vì anh không thể giải thích cho anh ta hiểu rằng chính tôi cũng đang bị truy lùng. Người ta kết án tôi là kẻ phản bội Tổ quốc. Ngay cả người cha của tôi, tôi cũng không muốn ông phải nhìn thấy con đứng trước tòa án binh. Tôi không muốn mẹ tôi phải chết hai lần về nỗi nhục nhã khi tôi chưa ở bên mẹ để mẹ hiểu rằng tôi không bao giờ, không thể bao giờ tôi là kẻ phản bội cha mẹ mình. Anh đứng lặng đi khiến người bạn sợ có một mối đe dọa gì đấy để bộ đội Việt phải lo, phải buồn. Anh ta túm lấy tay Tùy: Em không về với vợ con em nữa. Em ở ngoài rừng cùng anh phục chúng nó. Có anh, em không sợ. Không! Tôi đưa anh về. Phải đến quá nửa đêm họ mới thống nhất quyết định với nhau: Người lính kia phải về nhà, anh ta về một mình còn Tùy phục ở ngoài. Người lính ấy sẽ hỏi mẹ và vợ xem thái độ của hai người thế nào, tình hình ở nhà ra sao, rồi người lính trở ra và họ sẽ quyết định, xem Tùy có vào nhà anh ta không? Sẽ không trở ra với hai trường hợp như sau: Một, có bộ đội Việt Nam trong nhà thì đốt đèn sáng lên. Hai, có “Pốt” trong nhà phải reo lên: Ô may quá, tôi bị Duôn phục kích, chạy về đây. Trường hợp nào cũng không được có bất cứ cử chỉ gì để bị nghi là có người ở ngoài. Xử lý tình huống nào, theo cách nào do người ở ngoài quyết định. Phải làm sao để anh không bị nghi vẫn có sự liên quan. Bàn đi, bàn lại, đắn đo mãi, mà khi rời tay Tùy trở vào nhà, anh ta ngã rúi rúi không biết vì hoảng sợ hay vì mừng rỡ. Mẹ và vợ con anh cùng reo lên vì không ngờ anh còn sống trở về. Vợ anh vội vã đi châm đèn, anh lấy tay giữ lại. Chỉ dăm phút sau anh đã chạy ục ịch Tùy vừa nói vừa thở. Anh ta cứ trầm trồ khen Tùy giỏi. Từ ngày ở giữa rừng, anh đã biết tàn quân chuẩn đi hết, bộ đội Việt đã trở về xây dựng du kích và cho những người bỏ hàng ngũ Pôn Pốt trở về với gia đình học tập.

Nhưng bộ đội Việt không ở nhà ai. Anh vào nhà em, mẹ em, vợ em rất mong được anh vào nhà. Em đã nói, nhờ có anh nên em sống, mẹ em khóc, còn vợ em bắt em phải nhanh chóng ra mời anh. Hoảng hốt và bức bối vì anh ta đã làm lộ bí mật, đã sai lời giao ước, nhưng trước tình cảm của anh ta lúc này, Tùy không nỡ nói điều gì. Anh phải dẫn người lính kia về nói với mẹ và vợ anh ta làm sao đừng để ai biết anh. Nếu chuyện lộ ra tức là đã cầm súng bắn anh rồi đấy. Không, không. Cả mẹ và vợ em giữ kín lắm. Nếu ai biết có anh, em xin cầm dao tự chặt đầu mình. Bằng mọi cách anh ta nói cho Tùy yên tâm. Anh ôm lấy bạn nức nở khóc như một đứa trẻ xa mẹ. Không thể dùng dằng mãi ở đây, có nguy cơ gặp lính trinh sát của ta, anh phải ôm ghì

lấy bạn, rồi xin phép ra đi. Người bạn Cầm-pu-chia ra hiệu cho anh chờ để mình chạy vào nhà. Anh ta cuống quýt cho đường, gạo nếp, cao trăn, quần áo chạt ních vào chiếc bao lô “cóc” lộn ngược (của bộ đội Việt kỷ niệm cho gia đình) bê ra cho Tùy. Đến bây giờ thì người ra lệnh kiên quyết và mạnh mẽ bắt Tùy phải nghe theo lại là anh ta. Tùy không muốn dùng dằng lâu thêm, đành cảm ơn và nhận chiếc ba-lô ra đi. Chính đêm ấy, anh gặp Hoài. Gặp ngay trên đường cách nhà anh bạn Cầm-pu-chia chừng vài ki-lô-mét. Một cuộc gặp gỡ đột ngột như sét đánh. Dưới ánh trăng mờ mờ anh nhìn thấy em, nếu không phải là dáng một người con gái, thì anh đã chạy thực mạng bắt kể cái bóng đen đó là ta hay là địch. Nhưng khi thấy anh, Hoài đã chạy gấp và nhanh chóng ôm choàng lấy anh: Em đây, Hoài đây, anh ơi! Vẫn tưởng gặp ma hay mình nằm mê, anh không hề nói năng, không hề nhúc nhích mặc cho nước mắt em đã ướt đầm vai áo mình. Thực ra cái tình yêu trong cô không thể mạnh mẽ như những ngày anh chuẩn bị lên đường. Ra đi như một sự thách đố, cô sẵn sàng chết, sẵn sàng đánh đổi cuộc đời mình cốt để chứng tỏ cô cũng giữ một tình yêu chung thủy duy nhất, chứ không phải sẽ bỏ đến thẳng thứ một trăm. Cũng không thể là “Cuộc tình nào cũng biết giả đau” như kẻ đã nhân danh người lính làm cho anh trở nên mù quáng! Nhưng sự thủy chung ấy là gì, nếu không để đạt tới sự thỏa mãn trong tình yêu của cô. Những ngày tháng qua cô hành động với một ý thức “mất” và “được” rõ ràng, sòng phẳng, không thể chỉ là dài đặc những năm tháng mòn mỏi nuôi lời hứa hẹn không căn cứ, không thể hy vọng và thủy chung với cái không còn có thực ở đời. Điều ấy cô đã biểu hiện từ mất thảng trước khi biết nguồn gốc “mất tích” của người yêu mình. Thái độ mập mờ của đại tá lúc gặp cô đã báo cho cô một điều gì đó không bình thường ở Tùy. Cô tìm cách xin cơ quan tiền phương của Bộ tư lệnh, rồi tìm cách đi X, tìm cách đi B, đi lên điểm cao 1224. Trả lời cho những vất vả lặn lội của cô là tin Tùy đã phản bội Tổ quốc, bị ta bắt, bị địch phục kích và từ đó không ai biết gì thêm. Cô mất người yêu! Cô mất công bỏ ra hàng năm nay, sức lực và nhan sắc bị tàn phai cốt để háo hức được giải bày, được đền bù, được chứng minh một tình yêu thủy chung. Tất cả đã bị hẫng hụt cô cảm thấy xấu hổ vì sự thách đố đã rơi vào khoản trống vô vọng. Cô quyết định sẽ trở về. Cô đã tự nguyện ra đi, bây giờ cô thấy cần thiết phải quay về. Suốt tuần lễ nằm bệnh xá của một sư đoàn, cô đã thấm thía hết nỗi đau đớn tủi nhục, đã hiểu thế nào là cay đắng của những thất bại thời trẻ trung, ngây thơ, bồng bột. Trời thì dừng dừng, mà đất lại vô tình!

Cô không có cả bố lẫn mẹ. Hai người bỏ nhau, mỗi người gian díu với một nguồn vui mới, cô bơ vơ giữa sự hờ hững của họ. Bơi quá khô cằn trong tế lạnh, cô dễ dàng “bốc cháy” trong lửa ấm của con người. Cô thêm khát một gia đình và bằng mọi giá chiếm đoạt nó! Phải đâu cô buông thả trôi nổi cho thỏa mãn những đòi hỏi tầm thường. Cô sai lầm bởi vì cô quá tin, cũng như tất cả đàn bà đều sai lầm với niềm tin dễ dãi và mù quáng trước sự biến mất của con người và xã hội. Phải đâu cô cốt sống qua ngày.

Buổi sáng ở trạm xá kiểm tra sức khỏe, người ta bảo cô đứng vào bàn cân, cô hiểu vì sao mình đã sút năm ki-lô-gam rưỡi so với mấy tháng trước. Những cái sức lực của người con gái tuổi dậy thì đang sa sút cũng không làm cô lo lắng, nếu không có cái bệnh đột nhiên buốt đến điếng người và tai ù đi như có ai đóng trên đỉnh đầu.

Trung tướng tư lệnh mặt trận nhân chuyển đi kiểm tra đã đón cô về trên chiếc trực thăng của ông. Ông thuyết phục cô cũng bằng sự sòng phẳng rõ ràng. Chỉ có những ý kiến tham khảo, tuyệt nhiên không có mệnh lệnh toát ra từ ông, dù ông đã báo cho cơ quan quân y tiền phương bộ: từ nay cô tạm thời thuộc quyền quản lý của phòng quân y mặt trận. Ông cho cô biết kết luận trường hợp của Tùy trên cao điểm 1224 là do hoàn cảnh tạo nên, họ là những chiến sĩ tốt. Không may sa vào tay địch, họ đã chiến đấu dũng cảm để trở về đơn vị. Những người chết được coi như liệt sĩ, còn Tùy... nó có thể “vẫn còn sống”. Ôi bác ơi, anh Tùy còn sống? Cho đến nay tin tức chưa chính xác, nhưng chắc chắn đã có một người phụ nữ Cầm-pu-chia cứu nó và chôn cất cho bạn nó. Sau bốn tháng chị ta đã dẫn trình sát đi tìm. Gần đây nhiều tin khẳng định cậu ta còn quanh quẩn trong những khu rừng quanh huyện P, gần vùng B. Bác ơi có cách nào tìm được anh ấy? Mặt trận đã mở một chiến dịch ngăn chặn sự vận chuyển của địch, trong đó có việc tìm kiếm nó, nhưng... Bác có thể cho cháu đến đấy được không? Bác đón cháu về với ý

định ấy... Liệu có còn hy vọng gì không ạ? Bác không thể biết. Bây giờ đi hay không là tùy ở cháu quyết định. Cháu vô cùng cảm ơn lòng tốt của bác. Lúc nào có thể đi được ạ? Thời gian cũng lại do cháu. Lúc nào cháu đi được, bác báo cho đội trinh sát dẫn cháu đi. Cháu quấy rầy bác nhiều quá. Bác tha cho cháu, thế này có được không ạ? Cháu cứ nói. Vấn đề là tìm thấy nó, không cần câu nệ vào bất cứ việc gì? Nếu có thể được, bác cho cháu xin khẩu súng và tấm bản đồ. Cháu đi một mình. Bản đồ vùng ấy và súng thì dễ, nhưng cháu phải đi với đội trinh sát. Bác biết đấy “thân gái dặm trường” cháu đâu có ngại. Từ bên nước mình sang đây chỉ chưa đầy một tháng cháu đã đi hầu hết các vùng biên giới bạn, phần lớn là đi một mình. Đàng này cháu phải đi trong rừng lần tìm từng gốc cây bụi rậm? Cháu phải tính đến hiệu quả của công việc! Sao lại lụy vào hình thức đi đứng. Cháu thú thật, cháu không muốn đi với con trai trong những trường hợp nguy hiểm phức tạp. Vội lại... cháu thích một mình tìm ra anh ấy. Chính bác cũng nghĩ thế, có khi hàng sư đoàn không tìm thấy được vì nó sợ hãi phải lẩn trốn, nhưng nghe có cháu nó lại tự tìm ra... Dạ... cảm ơn bác. Nghĩ đến điều ấy, nên bác mới nghĩ đến việc đón cháu, nhưng mà... nguy hiểm quá. Bác thông cảm cho chúng cháu. Chúng cháu thích được dành riêng cho nhau những điều bất ngờ. Thôi được, bác chiều cháu. Bác rất mong có được điều bất ngờ vui vẻ ấy. Cháu chả biết nói thế nào với bác lúc này. Có quan trọng gì chuyện đó. Cháu định bao giờ lên đường? Chiều nay xin bác cho cháu đi luôn. Vội vàng thế? Ừ, thôi được. Bây giờ thì mọi việc cháu phải tự quyết định lấy, bác chỉ mong cháu tính toán sao đỡ phạm sai lầm nhiều. Dạ, trước khi đi, cháu nên qua bệnh viện gặp bác Thủy một chút. Bác ấy đang nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, rất mong sự có mặt của cháu lúc này. Dạ!

Nói như thế, nhưng đến buổi chiều ra đi cuống quýt mong chóng đến nơi, cô đã quên không bảo đánh xe qua bệnh viện. Tuy nhiên, chuyện ấy chưa quan trọng bằng khi nhớ ra mình đã quên, cô không hề ân hận gì. Điều đó không có chỉ ở cô, ở cả người con trai của ông. Họ chỉ luôn chờ đợi lo toan và sẵn sàng phê phán ông đã làm được những gì, những gì còn chưa đáp ứng thỏa mãn yêu cầu của họ. Họ thường hay “quên” và rất vô tình với những đòi hỏi của ông, với những gì ông lo toan và những nhu cầu cần thiết của những người già. Thành ra ông thì lo toan cho họ quá nhiều, đến mức trở thành độc ác, mà họ lại nhớ về ông quá ít, đến mức vô trách nhiệm.

Với giấy giới thiệu của mặt trận và thư riêng của trung tướng gửi cho ban chỉ huy chiến dịch ở huyện P. Hoà trở thành nhân vật tự do, hoàn toàn hành động theo ý muốn.

Chiếc U-oát của tư lệnh mặt trận đưa cô đến Sở chỉ huy trung đoàn 400. Bí thư huyện ủy là chỉ huy trưởng chiến dịch, trung đoàn trưởng và trưởng ban quân sự huyện là phó, nhưng thực chất là toàn bộ công tác tham mưu và các kế hoạch hiệp đồng tác chiến, công tác hậu cần... đều do trung đoàn trưởng quyết định. Anh sẵn sàng làm mọi việc theo yêu cầu của cô, ngoài cả quy định của mặt trận. Ngay chiều hôm đó, bộ chỉ huy chiến dịch họp mở rộng đến chỉ huy trưởng các tiểu đoàn và đại đội trực thuộc, anh yêu cầu các đơn vị kể cả bộ đội địa phương và dân quân các phum sóc, nếu gặp cô xem giấy giới thiệu đặc biệt gồm hai thứ tiếng Việt Nam - Campuchia do bộ chỉ huy chiến dịch cấp, phải tạo mọi điều kiện giúp đỡ những gì cô yêu cầu. Dù ai cũng hiểu, trong chiến dịch có thêm nhiệm vụ tìm kiếm phát hiện dấu vết của một chiến sĩ quân tình nguyện bị lạc, nhưng chưa hình dung hết mức độ quan trọng của nó như lúc này. Cô ta là vợ, là người yêu, hay chị em của chiến sĩ bị lạc? Hẳn là thế. Nhưng việc gì phải tha thẩn một mình giữa rừng rú trúng đạn lạc chết như chơi. Nguy hiểm lắm, đề nghị nghỉ lại. Nếu là quyết định của trên bắt cô ta làm việc này, xin nghiên cứu những lợi hại của nó? Nếu là đề nghị của cô ta hoặc ai đó, thì cũng nên nghĩ rằng đây không phải là trò đùa. Chúng ta đang làm một công việc hệ trọng, nghiêm túc, không thể để một cô gái dẫn điệu như hề. Ai sẽ bảo đảm tính mạng cho cô ta. Mà việc tìm kiếm chiến sĩ bị lạc đã được kết luận là hết hy vọng rồi kia mà! Chả nhẽ các đơn vị nói dối, hoặc cấp trên không tin anh em!

Đại tá phó tham mưu mặt trận có nhiệm vụ như một tổng chỉ huy chiến dịch thấy những ý kiến hầu hết của các đơn vị chủ lực quân tình nguyện là có lý, dù hơi gay gắt. Ông trầm ngâm, rồi với tay nhặt lá thư của tư lệnh mặt trận để trước mặt trung đoàn trưởng trung đoàn 400. Ông đọc và nghĩ ngợi khiến mọi người chăm chú chờ quyết định của ông. Chắc chuyện này có yêu cầu

của cô bé và anh em trong cơ quan. Trước tình cảnh bối rối của cấp dưới, tư lệnh muốn biểu hiện một tình cảm an ủi để chia sẻ. Nhưng thư viết chung chung thôi, làm gì có những yêu cầu cụ thể như trung đoàn trưởng vừa phổ biến. Tuy vậy ông thấy chính mình cũng không nở cái chính. Phần thông cảm thương hại của bạn mình, phần với cộng tác tham mưu lão luyện, đến lúc này ông thấy không nguy hiểm gì lắm, ông nói. Bao giờ cũng chỉ “tham gia”, nhưng lại là những quyết định không thể thay đổi. Thôi, chả có gì lớn lắm đâu, các đơn vị cứ chấp hành ý kiến của đồng chí phó chỉ huy chiến dịch. Ông cũng gặp riêng Hoài, nghe cô trình bày nguyện vọng của mình. Đó là buổi tối thứ nhất đến huyện P. Cô bồn chồn cầu mong một sự may mắn thần tiên và cả những dự tính cho sự rủi ro thất vọng có thể là lần cuối cùng. Mới đêm trước, khắc khoải trong nỗi đau đón cầu mong, đêm hôm sau đã gặp anh. Trời ơi, anh có tin vào thần thánh không, anh. Em rất tin vào số phận. Mấy tháng trước khi biết chuyện xảy ra với anh, em đã thức liền năm đêm, đến sáng thứ sáu thì trông thấy anh vác súng AK tóc trùm đến vai, râu ria xồm xoàm, quần áo rách tả tơi hết như bây giờ. Em đã hét lên chạy theo anh và ôm lấy anh khóc. Lúc ấy có người gọi dậy ăn sáng, em vội vàng ôm ghì lấy anh để giữ anh lại, thì chỉ còn chiếc gối ướt đầm nước mắt. Cô kể với anh những giấc mơ khủng khiếp, những giấc mơ thần tiên như lúc này. Ấy là khi cô chứng minh cho anh lòng chung thủy của mình bằng những việc làm, những hy sinh lớn lao mà ở đời này, cả đời người không có một người đàn bà nào làm được như thế. Cô bấm đèn pin soi nhằng nhằng xung quanh để lục tìm sổ sách, sự phóng khoáng vô ý của cô làm Tùy hoảng sợ, mồ hôi anh toát ra, anh vội vã chộp lấy tay cô ấn cái ánh sáng ấy xuống đất, rồi tắt nó đi. Biết duyên cớ của sự hoảng hốt ấy, cô kéo đầu anh gục vào vai mình, cười phá lên có phần giấu cợt. Đất này là của chúng ta rồi: “Pốt” không dám bén mảng đến đây, còn quân tình nguyện, người ta đang làm việc để rước anh về đây. Cô kể cho anh nghe kết luận mới nhất của mặt trận, sự quan tâm của trung tướng tư lệnh và tất cả mọi người. Khi anh đã trấn tĩnh lại, cô mới bấm đèn tìm tờ báo đăng những bức ảnh tiết mục kịch được giải nhất của cô, những bức ảnh anh đã nhận được như những quả bom rơi trúng đầu đều có trong phóng sự của một số tờ báo đặc biệt. Rồi bao nhiêu giấy tờ bao nhiêu thư từ của mẹ, của những người lo toan đến hạnh phúc của chúng mình.

Nhưng em hỏi tại sao anh lại nghĩ về em xấu đến thế? Vì anh sợ mất em! Sợ mất? Sợ mất mà nói người ta như xúc đất đổ đi ấy. Nói thật nếu không uất sự nghi ngờ của bố anh, em chẳng thèm nghĩ đến, đừng nói chuyện lẫn lộn sang đây với anh. Như thế anh càng nhẹ nhõm. Không yêu em nữa phải không? Em biết đấy! Anh không thích cái gì mập mờ. Vẫn nghĩ em mập mờ? Bây giờ thì không. Lúc ấy làm sao anh có thể bình tĩnh, trong khi mong thư em như mong nước uống. Em im lặng bất tin, có khác gì để chứng minh cho sự độc ác của tay kia là đúng đắn. Em nghĩ như thế có phải là mập mờ không? Em muốn tự anh phải chứng minh lấy niềm tin của mình. Hai lần đột ngột và tự chứng minh như thế chắc đến đây em chỉ nhận được những dùm xương của anh. Cấm anh không được nói gở nữa. Trời ơi, anh gầy quá. Toàn xương là xương. Cứ đi thế này vài tháng nữa, khi gặp, em chỉ toàn thấy những dùm xương thật. Nhưng anh không hề biết là mọi người tìm kiếm anh chứ? Anh cấm giận những kẻ kết luận hồ đồ. Thì người ta cũng còn phải xác minh nữa. Họ xác minh trên xác của hai thằng bạn anh đấy. Xác minh cả trên cái cơ thể tàn tạ của anh có thể chết rục bất cứ lúc nào. Thôi, không nói nữa, buồn lắm. Chúng mình sẽ về Sở chỉ huy, rồi em sẽ “vỗ béo” cho anh. Ngay mai anh phải cắt tóc, cạo râu. Em đun nước nóng cho anh tắm gội. Anh còn yếu, vì lâu không tắm, phải tắm nước nóng chỗ kín gió. Ai kỳ cọ cho anh? Em chứ còn ai. Em sẽ tắm rửa cho anh sạch, sẽ rồi mặc cho anh bộ quần áo mới như cho một chú bé. Em đổ anh quần áo mới ở đâu đấy? Em may cho anh từ ở nhà. Anh vẫn thông minh lắm. Bộ quần áo sẽ rất vừa, rất đẹp nhé. Đã đo đâu, biết là vừa. Hồi sắp đi, em chả “đo” mãi đấy thôi. Bây giờ em “đo” lại đi. Thôi, đừng vớ vẩn. Anh yếu lắm không chịu được đâu. Chết đến nơi vẫn không chừa. Thế ngộ “không có anh em vẫn ôm ghì lấy người khác” thì sao. Thì “anh bắn vào lời em nói”. Thơ với thần, đúng là thơ lính tráng độc mồm độc miệng.

Nhưng với họ, như một thói quen của sự nghiện ngập, không phải dò dẫm, bóng gió. Cô biết đòi hỏi của anh và của chính mình không thể trì hoãn vào những lúc như thế này. Lại một tấm vải nhựa trải ra dưới bầu trời trắng sáng. Bầu trời Việt Nam và Cầm-pu chia cùng chung một

ông trắng ở đỉnh đầu, chỉ khác nhau ở chỗ trước đây những vầng khoai sọ không che khuất mặt trắng, còn bây giờ bóng những cây thốt nốt đổ dài xuống lớp lá mục như những người nằm nghỉ ngơi sau nỗi nhọc nhằn vất vả. Cô căn nhàn âu yếm: Thương anh, em chiều, nhưng sợ lắm. Thôi, nhanh nhanh, rồi để dành lúc khác anh nhé.

Một người đàn bà có thể thành hai trong một khoảng cách ba phút đồng hồ. Cái phút trước rất mình mẫn khôn ngoan, chừng mực nhận nài và quyết liệt như một vị tướng, ở phút sau lại mê muội dại dột như một đứa trẻ còn liều lĩnh và bất chấp như kẻ vô giáo dục. Lúc ở ngoài cuộc cô chỉ chiều chuộng và bắt anh phải qua quýt để tránh nguy cơ sụp đổ ở cái cơ thể anh đã rệu rã. Khi vào cuộc, cô đã ghì giữ lấy anh. Từ từ, trời ơi. Chúng mình sẽ có con. Lần này về chúng mình tổ chức, rồi đẻ con, anh nhé. Em ư? Em thích con gái đầu lòng. Anh có sợ em đẻ con gái không? Yên trí, anh nhé, người ta xem tử vi đoán cung tử của em tốt lắm. Một gái đầu, một con trai thứ hai. Cả hai con chúng mình đều đẹp, thông minh như bố và dũng cảm như mẹ. Sau này bố mua một cái xe máy, chiều thứ bảy đưa ba mẹ con về với bà nội. Mùa hè ta Đồ Sơn. Mua một cái dù Nhật Bản cầm xuống bờ biển trước cửa khách sạn Hoa Phượng Đỏ ấy. Cả nhà nằm và ăn bánh bột lọc, uống nước chanh. Tất cả em chuẩn bị từ ở nhà, không mua bán gì ở ngoài, xót ruột lắm. Rồi ba bố con ngồi trên phao, em đẩy ra và té nước mù mịt, bao giờ bố con phải lay em, em mới tha cơ. Ồi, ối anh ơi. Sung sướng quá. Rồi hai cánh tay vòng lên ghì siết lấy anh buông lơi từ từ, cô nằm dề mê trong niềm sung sướng, như là đang bay lơ lửng, như là đang nằm trong chiếc thuyền dập dềnh sóng vỗ, như là có một thiên thần bé nhỏ đang chạy trong cơ thể say say nôn nao, cô mỉm cười và đôi mắt khép hờ như là giữ tất cả ở lại, tất cả sẽ ở lại trong cô. Chừng mười phút sau mới bơi ra khỏi bao la của niềm khoái lạc, cô thì thầm: Chúng mình có con thật, anh ạ. Làm thế nào, hờ anh? Ngày mai ta về “mặt trận” luôn, anh nhé. Tổ chức ở đây có được không. Em tin là tư lệnh thương và ủng hộ chúng ta. Cố để mọi người khỏi dị nghị, chứ em cũng chả thích bày vẽ cưới xin vất vả? Ý anh thế nào? Hay là về nhà để mẹ khỏi buồn. Ừ thế cũng được. Chúng mình xin về tổ chức, rồi lại sang. Anh ngủ à? Anh, anh ơi. Anh Tuỳ. Anh, anh ơi. Anh Tuỳ. Anh Tuỳ ơi! Cô lay lay đầu anh. Cái đầu mềm oặt không hề có phản ứng. Cô đặt tay vào mũi, cũng không thấy còn hơi thở, cô hoảng hốt xoay mình ngồi dậy ôm anh vào lòng lay gọi. Nhưng hai hàm răng đã cắn chặt. Cô cuống cuống đặt tay lên mũi. Mũi lặng tờ. Ghép áp tai vào ngực, tim không còn đập nữa. Trời ơi, em đã giết anh! Em đã giết anh rồi, ơi bà con ơi, có ai cấp cứu giúp tôi không. Còn cách gì để cứu được anh không, anh ơi, anh ơi!

Rừng mênh mông, khoảng cách với những phum sóc vời vời, phải hơn ba cây số mới đến phum lẻ loi, ai nghe, ai biết đến tiếng kêu than, cầu cứu của cô. Cô cởi ba-lô, lấy bộ quần áo mới mặc cho anh. Nhanh chóng xóa bỏ mọi dấu vết của cuộc ân ái, cô ôm anh ngồi tựa vào gốc cây thốt nốt, chờ trời sáng, chờ cả những niềm hy vọng. Rồi mãi mãi sau cô vẫn không thể hiểu, tại sao đêm hôm đó giữa đêm tối mịt mùng ở cái bìa rừng rậm rạp ấy, cô lại ôm một người chết suốt đêm không hề có cảm giác sợ hãi. Đến năm giờ sáng, một tổ trình sát tìm ra cô, họ nhanh chóng điện về sở chỉ huy. Người ta đưa cô về bệnh viện cấp cứu và làm các thủ tục xét nghiệm thi hài người chết. Văn bản pháp y khiến các cơ quan hành pháp vô lấy như một món bỏ, nhưng không thể khai thác được gì và mãi mãi những người đời sau còn biết: Có rất nhiều những dấu hiệu của những bệnh sốt rét. Cơ thể người chiến sĩ lại quá yếu, đã bị trúng cảm đột ngột trên đường trở về đơn vị. Thân nhân của người bị chết tìm thấy anh nằm bên một gốc cây thốt nốt. Toàn thân và nội tạng không có dấu vết của sự va chạm và ngộ độc. Còn điều họ không ghi lại là những dấu vết ghi nhận khi cấp cứu cô bên cạnh thi hài người chết. Người ta hiểu điều gì đã xảy ra dẫn đến cái chết đột ngột này. Nhưng không ai ngờ và cũng chẳng để làm gì, họ im lặng trước vẻ nghi ngờ của đại tá Thủy. Cho đến hai tháng sau, lúc cô hồi phục sức khỏe, tức là sau bảy ngày phiên tòa xét xử người lái xe, cô đã tự phanh phui mọi việc và kiên quyết yêu cầu phải mở lại phiên tòa mà tội phạm chính là cô...

Cô chưa hề gặp người lái xe và cũng không thể biết gì về lai lịch và những hành động bộc lộ nhân cách của anh ta.

Việc cô viết thư đề nghị ráo riết với tư lệnh và làm đơn kháng cáo gửi các cơ quan pháp luật đã gây nên sự bàn luận căng thẳng dẫn đến trường hợp nổi khùng của các cán bộ phòng tuyên huấn vốn không quen nói đến “mặt trái” của người lính. Người ta gọi đấy là hiện tượng không bình thường ở một người con gái. Từ xưa tới nay chưa hề ai gặp, chưa từng có một trường hợp tiền lệ nào như thế. Có thể vì thương đại tá mà tư lệnh “nuông”, để cô ta “nhờn”. Họa có trẻ con mới nghe theo một cô gái đã mất hết danh dự. Sự phẫn nộ của cô được xem như những phản ứng vụn vặt không cần đếm xỉa. Dư luận xung quanh. Bộ tư lệnh lại được chia thành hai phía rõ rệt. Một phía khen: Dũng cảm đấy. Đúng là bọn trẻ bây giờ nó mạnh dạn thẳng thắn thật. Ghê, ghê gớm thật. Cũng phải có cơ sở gì đấy nó mới dám quyết liệt như thế. Chả cần cơ sở gì, nó cứ đem luật ra mà chiếu, nhất định lái xe phải được tha bổng. Nhưng bênh vực lái xe để mình vào tù là thế nào nhỉ? Lại. Mà chúng có gì để bắt cô ta vào tù? Tự nhận giết người yêu? Hoàn toàn không có căn cứ. Cao tay đấy. Tự nhận thế để gỡ tội cho lái xe, mà mình thì không ai có thể buộc tội. Giải đấy. Không! Chắc là phải có mối liên hệ nào đó. Không ai đại gì làm việc ấy, nếu không có một ý đồ nào, nói thẳng ra là những âm mưu còn mập mờ, khó hiểu lắm. Và vân vân...

Phía những người chê bai chì chiết nói: Cô ta đã đi quá trớn những phạm vi có thể cho phép. Chỉ có người mắc bệnh thần kinh nặng mới có những cử chỉ như thế. Cô ta tự thú tội ư? Thôi được, cứ bằng lời thú nhận ấy, tôi tổng cô vào trại giam, còn lái xe là chuyện khác, đã có luật pháp người ta xử lý, không cần đến sự tham gia của cô. Mười ngày ở trong trại là biết tay nhau ngay, cần gì phải dài dòng. Nếu cần bảo viện quân y cho một kết luận mắc bệnh tâm thần, thần kinh phân liệt, thần kinh đang ở trạng thái hoảng loạn... gì gì đấy là đủ để vô hiệu hóa sự ngông nghênh đại dốt của cô ta. Kể cũng là con bé trơ trên liều lĩnh, ông Thủy cấm không cho còn mình dính đến cũng là phải. Ông ấy tinh tướng đấy. Trách là trách đoạn này ông ấy không kiên quyết. Hổng. Con gái như thế là rất hổng. Phải đặt câu hỏi, tại sao một người con gái xinh đẹp như thế, không ngoan tháo vát và hiểu biết như thế, một người khỏe mạnh đang có công ăn việc làm ở giữa phố xá đông vui, có bao nhiêu thằng con trai vồ vập quần quýt vì sắc đẹp, có bao nhiêu người mê mẩn thêm thường vì hát hay, cô lại dứt bỏ tất cả, tự dằn ải mình đem thân đến chỗ chết. Tự tìm đến chỗ cứ cho là sống chết bất thường đi, quyết chí bằng mọi giá theo đuôi một anh chàng binh nhì, không có chút địa vị gì, không có tài hoa gì xuất chúng, cũng không đẹp trai khiến phải ngẩn ngơ, và cũng không biết sống chết thế nào, không biết tương lai tiền đồ sẽ ra sao, ví dụ thế. Như thế, có đủ để cô ta đáng đối bao nhiêu thứ: tuổi xuân, nhan sắc, danh dự, nghề nghiệp... Tóm lại là cả cuộc đời cô ta. Liệu có thể nào đơn giản như thế không. Nhất định phải có một nguyên nhân sâu xa nào cần truy tìm cho ra. Có nên loại trừ khả năng ở một thành phố, như thành phố Hải Phòng, có bao nhiêu gián điệp trá hình thành thủy thủ, nhà báo, nhà ngoại giao, nhà kinh tế, nhà du lịch vận động viên và nghệ sĩ... Một thành phố nhan nhản những người không biết nguồn gốc tung tích ấy, có ai tự hỏi xem cô ta có dính líu gì đến nó? Biết đâu cô ta lại trả nhận một nhiệm vụ gì đấy. Chiến lược của chúng nó bây giờ là lâu dài, nham hiểm, tinh vi lắm, chứ không phải đơn giản đâu. Không thể đơn giản trong việc này. Nguy hiểm, rất nguy hiểm về sự thiếu cảnh giác của chúng ta. Một cô bé như thế mới sang đây vài ba tháng đã đi hầu hết đất nước này, toàn những nơi trọng yếu trong nhiệm vụ chiến lược giữa ta và bạn, mà cấp đại tá như chúng ta với bao nhiêu thủ tục giấy tờ, bấm báo chắc gì đã đến được tất cả những nơi đó dễ dàng như cô ta. Tại sao không thể kiểm tra lại tất cả những nơi cô ta đến, những sự cố đã xảy ra trong và sau khi cô ta ở đấy. Nếu cần, liệu có thể bắt giữ cô ta được không? Chúng ta có quyền nghi vấn cô ta là một nhân viên tình báo, nếu không phá ta về mặt quân sự, thì cũng phải có những thủ đoạn nham hiểm phá rối chính trị, phá rối nội bộ. Tại sao không thể coi việc cô ta phản đối kết luận của phiên tòa là một thủ đoạn của kẻ địch làm mất uy tín quân đội ta, làm mất sức mạnh của luật pháp? Tất cả việc làm của cô ta có mục đích rõ ràng lắm.

Sự bàn luận ấy không phải chỉ ở một vài người và cũng không thể ồn ã. Thật là phúc đức cho cô gái. Cô đã được hưởng một trường hợp ngoại lệ. Tư lệnh mặt trận đã biết đến và không cho cái

dư luận kia trở thành bản án ngăm theo cô ta suốt cuộc đời. Suốt cuộc đời cô sẽ bị theo dõi, nghi vấn như rất nhiều trường hợp khác, chết mòn mỗi chỉ vì dư luận mập mờ, những nghi vấn được truyền đi trong những cán bộ có trách nhiệm, ngoài ra không ai có quyền hỏi lại và không ai chịu trách nhiệm để xác minh nó.

Cũng may những tiếng xì xào, những lời luận tội của dư luận không đến tai cô. Vậy là hai bên không có thông tin gì cho nhau mà cô đã hành động như người ta phán xét, nghĩa là cô có mục đích của cô. Cô thương cảnh ngộ của người lái xe vì không muốn một người vợ và tám đứa trẻ con phải bơ vơ đau đớn chờ đợi trong vô vọng. Nhưng cái lý do khác, quan trọng hơn, buộc cô phải hành động vội vã và quyết liệt để lật lại kết quả phiên tòa, nó xuất hiện vào chiều ngày thứ bốn mươi tám, kể từ khi Tùy mất. Nó cũng là ngày thứ hai cô có thể đi lại quanh bệnh viện. Tòa án xử người lái xe cũng đã được bảy ngày. Cái cảm giác có một đứa con được báo hiệu trong cơ thể rất tinh nhạy của cô ngay từ lần gặp nhau cuối cùng càng rõ ràng hơn trong từng ngày từng ngày, đến chiều ngày thứ bốn mươi tám, cô bắt đầu một trận nôn ọe phải bấu tay vào tường, rồi chúi mặt vào xó nhà nôn như lôi cả ruột gan ra khỏi cơ thể. Mỗi lần dốc người lên “lôi” như thế, chỉ có rớt rãi và thứ nước vàng đắng đến rùng mình. Hết cơn nôn, cô lăn về giường, gục đầu vào gối thở và không làm sao tìm được nước mắt. Đến lúc này cô mới có cảm giác là anh đã chết. Anh đã chết! Mới đêm nào gặp anh, em tưởng đã được sống lại, suốt đời chúng mình không phải xa nhau, không thể lìa bỏ nhau vì những nghi ngờ oán hận. Bây giờ chỉ còn một mình em bơ vơ. Anh đã trút lên người em tất cả nỗi đắng cay của mấy năm qua và của mãi sau này. Rồi em phải làm gì? Em còn đủ sức để nuôi con của chúng ta không? Anh đã bỏ em, anh đi không dẫn dò em lấy một lời, không khuyên bảo em được một câu. Em đâu có ngờ rằng chỉ mấy phút đồng hồ anh đã bỏ em nằm lại một mình? Anh đã biết chúng mình đã có con rồi không, anh? Nó đang quấy rối em. Cô gục xuống trong nỗi ghê rợn kinh hoàng. Cả ngày hôm sau không ăn uống gì. Một cô bạn nhặt về những quả xoài xanh, cô vội lấy ăn ngấy ngiến như chưa bao giờ được ăn một thứ của ngon vật lạ như thế. Trong trần trọc lẻ loi, có lúc cô đã nhen lên ý nghĩ phá thai như rất nhiều người con gái lỡ lầm đã từng làm như thế. Làm như thế để giữ sạch quá khứ, để lại háo hức điên dại tìm kiếm một hạnh phúc! Hạnh phúc gì? Ai đã quy định hạnh phúc cho ai? Hạnh phúc của em khi đến với anh là gì? Làm sao có những kẻ ngu xuẩn lại đi hỏi tại sao, vì đâu ta lại yêu nhau. Không bao giờ em nghĩ mình sẽ lý giải cho những kẻ suốt đời chỉ truy tìm những câu hỏi “tại sao”. Em chỉ biết em được yêu, được sống hết điều mình mong mỏi, ước vọng. Anh đã cho em tất cả. Em cũng hiến dâng tất cả cho anh. Chúng ta đã sống bên nhau và đã tìm thấy hạnh phúc, nó bao la hơn cả trời đất, nó cao thượng hơn nỗi hận thù, nó sâu xa hơn cả kinh kệ luận lý. Nhưng sao anh lại bỏ em ra đi? Trời ơi, sao hạnh phúc của con người nó mỏng manh đến thế? Bao nhiêu tháng năm khắc khoải chờ mong trong vô vọng và liều lĩnh, dè dặt đến khi gặp nhau, tưởng đã nắm chắc trong tay, không thể còn có một sức mạnh nào cắt rời được nó, nó lại tuột hẳng không bao giờ trở lại. Nhưng sao em lại chiều anh? Sao em không biết sự ồm ỷ khổ hạnh của anh? Phải biết giữ gìn anh để anh cho em cả cuộc đời trọn vẹn! Nào em có ngờ đâu sự sống lại chông chênh đến thế! Nhưng em sẽ giữ lại. Em không thể làm một việc thất đức như lời mẹ đã dạy dỗ bảo ban em. Ngày chúng mình đến với nhau mẹ biết cả. Mẹ dặn: Nó đi vắng “có gì” cứ về đây ở với mẹ. Mẹ lo cho tất mọi bề, để con đi làm việc. Mẹ thông cảm, thời buổi bây giờ không cần câu nệ gì, con ạ. Cốt là các con thương yêu nhau, lo liệu cho nhau, con ạ. Em đã thiếu tiếng mẹ gọi từ bé, nên vô cùng cảm ơn mẹ từ những ngày ấy. Em sẽ giữ gìn để được mẹ tròn con vuông. Em sẽ về với mẹ. Em và con sẽ thay anh làm cho mẹ đỡ héo hon sầu muộn. Khi con biết nói, em sẽ dạy con khi thấy bà khóc bố, con lấy vạt áo thấm nước mắt cho bà và bảo: Bà ơi, bố cháu dặn bà đừng khóc làm cháu buồn. Bà nín đi. Cháu lớn lên cháu ở nhà với bà, cháu đi làm nuôi bà, nuôi mẹ, không để bà để mẹ vò vó một mình đâu.

Có bao nhiêu cô gái là nhân viên của viện quân y thông cảm và thương hại chăm sóc cô. Nhưng biểu hiện toát ra từ cô khiến họ yêu mến kính nể và rất lo lắng về sức lực của cô. Họ làm cho cô tất cả mọi việc để cô vợ bớt nỗi đau buồn. Nhưng cô vẫn chỉ có một mình anh. Chỉ mình anh để em than thở, hỏi han, bàn bạc cả những việc phải làm trong giấc mơ, những cơn mê sáng hoảng hốt. Em sẽ nuôi con ngoan, không được nghịch bướng. Ô kìa, sao anh lại mang con đi? Ôi, ôi, không được, không được đâu. Em không cho anh mang con lên cao điểm của anh đâu. Năm

xuống! Nằm xuống nó bắn đấy! Ôi, ối, con tôi... Tỉnh dậy, lau mồ hôi ướt đầm, hai tay giữ chặt lấy ngực, chỗ con tim đập dồn dập hoảng loạn, cô cứ ngồi chờ trời sáng và khi keng báo thức vang lên lấy giấy bút viết thư cho tư lệnh và đơn khiếu nại tòa án. Em sẽ nói rằng em đã gặp anh khi anh còn sống, chúng ta đã thành vợ chồng rồi, anh mới bị cảm vì cơ thể quá ốm yếu. Em nói rằng các ông hãy tính ngày tháng khi con tôi ra đời. Cũng có thể phân tích các xét nghiệm ở bộ quân phục của anh ấy đã mặc. Đây là lý do duy nhất gây ra cái chết của chồng tôi, có thể gọi như thế, vì chúng tôi đã cùng nhau xác nhận mối quan hệ này. Ngoài điều đó ra, còn nguyên nhân nào khác xin các ông tự tìm kiếm lấy.

Tôi chỉ thiết tha con tôi sau này phải được công khai mang họ của chồng tôi, phải được tôn trọng và bình đẳng như mọi đứa trẻ khác. Có thể mọi người sẽ xem em như một kẻ điên rồ, một kẻ đã loạn trí. Kệ họ!

Họ có quyền rửa, phỉ nhổ em về việc làm trơ trẽn này, nhưng một năm sau không ai dám bảo con của chúng ta là đứa trẻ không cha, khiến nó phải ra đời một cách lén lút. Em “trơ trẽn” một lần, để mãi mãi không ai có thể to nhỏ thầm thì hỏi tại sao, vì điều gì mà chúng ta yêu nhau. Sẽ có người mỉa mai con chúng ta? Chuyện đó có là gì? Em sẽ dạy con phải hãnh diện vì bố mẹ nó dám chết cho một tình yêu thực sự không cần nghi thức, không cần làm đẹp lòng ai khi lòng mình thành thật. Có bao giờ em nói hết được những điều này như bây giờ nói với anh! Sao mà em nôn nao chóng mặt quá, anh ơi. Em đã viết tất cả những điều nói với anh cho tư lệnh và quân pháp mặt trận để “nhận tội”, dù có phải tù đầy em cũng sẽ làm cho vong hồn anh được thanh thản và con chúng ta không phải gục mặt trước những cái nhìn khinh bỉ của người đời.

Hai ngày sau, người ta nói rằng những điều cô viết trong thư như một người “lên đồng”, khó chấp nhận ở cơ quan quân pháp và các ngành hữu quan. Riêng đại tá Thủy thì choáng váng hơn cả sét đánh. Từ khi chôn cất con xong, ông trở thành người tỉnh táo khác thường. Ông rời khỏi bệnh viện, trở về làm việc như một người bình thường. Những người bình luận tinh nhạy ở cục chính trị nhận xét rằng thái độ của ông chứng tỏ ông không muốn giáp mặt với cô gái. Ông rất căm giận cô. Mỗi lần cô xuất hiện, một lần con ông gặp tai biến. Ông tỉnh táo bình tĩnh vì hai lý do. Một, bản tính ông vẫn thế, khi gặp đau thương, mất mát, ông luôn luôn là người tỏ ra có bản lĩnh, không hề nao núng trước những sự cố mà ông cho là thử thách. “Ở đời, thử thách càng lớn, càng chứng tỏ con người bản lĩnh cao”. Những chuyện dây dưa đến gia đình, vợ con càng phải tỏ ra vững vàng. Đây là những chuyện riêng tư, không thể nào gục ngã trước những việc nhỏ nhoi tầm thường như thế. “Cuộc sống của hàng triệu con người tươi đẹp đầy triển vọng, kẻ nào vương vấn với những mất mát riêng tư, kẻ đó không đáng là một kiếp người. Ở đời, nó công bằng lắm cơ, anh đã dám hy sinh cho một lý tưởng cao đẹp, rộng lớn, phải biết vứt bỏ sự vụn vặt để làm cho con người nhỏ bé trong những lo toan tầm thường”. Hai, tuy là “tay đứt ruột xót”, nhưng mà như thế còn hơn nó theo địch. Nó sống với địch con đau gấp nhiều lần so với nó chết.

Sự dị nghị về mối quan hệ giữa cô gái với cái chết của con ông được xem như là một tuyệt mật đối với ông. Bề ngoài thì ông dửng dưng, nhưng bên trong ông tìm mọi cách để bưng bít nó lại.

Không ngờ trưởng phòng quân pháp buộc phải đưa đơn của cô “con dâu” để nhờ ông “đẹp” vụ này. Ông đọc chưa hết, mắt đã nhoà đi, buông lá đơn, hai tay đấm xuống “bàn” không phát ra tiếng kêu, chỉ thấy bụi bay lên, hai hàm răng ông nghiến lại, như muốn nhai ngấu nghiến kẻ đứng trước mặt: Trời ơi, làm quân pháp như các anh thế này đây? Còn xem xét gì nữa? Giải quyết cái gì? Cái gì? Luật pháp không tính những kẻ điên là công dân, trong khi họ đang lên cơn điên không? Các anh có hiểu không? Ông ấp hai tay vào mặt, hai vai rung rung từng chập, không còn biết gì đến những người đã đứng đầy ngoài cửa. Ông khóc vừa như một đứa trẻ bị đòn đau, vừa như là tiếng khóc của một người cha mất con đến lúc này mới bật được ra. Buổi tối ông gặp tư lệnh và yêu cầu để cho ông xử lý việc này. Tôi cũng định gặp anh. Tiện sang đây, ta bàn luôn. Tôi không ngờ lòng tốt của tư lệnh bị lợi dụng. Sao lại ghê gớm thế? Vì thương tôi, thương cháu, tư lệnh đã làm tất cả việc gì có thể làm được để giúp cho cô bé ấy đi tìm cháu. Không ngờ cô ta lại lợi dụng sự ưu ái đó để làm những điều không ai có thể tưởng tượng nổi.

Bây giờ lại quá trốn đến mức dám viết thư cho tư lệnh và làm đơn kiện để bôi nhọ danh dự gia đình tôi. Anh nói tiếp đi. Suốt cả cuộc đời tôi chả nhẽ chỉ là một trò đùa cốt để đánh đối lấy kết cục như thế này. Không, anh là một người nghiêm chỉnh. Cả cuộc đời anh hy sinh cho mọi người, không ai có thể hiểu sai anh. Tôi đề nghị từ buổi giao ban tới, tư lệnh nhắc các cục về dẹp ngay những dư luận bàn tán xì xào, coi đây là chuyện vớ vẩn trẻ con của một cô gái tâm thần không đáng để những cán bộ chuyên viên bạc tóc của một cơ quan Bộ tư lệnh đàm tiếu, tranh cãi om sòm, nhốn nháo một cách vô ý thức, vô trách nhiệm với đồng chí mình như thế. Mặt khác, nếu tư lệnh đồng ý, tôi sẽ trao đổi với quân lực cho cô ta xuất ngũ. Trả về nhà máy cũ? Vâng, về nhà máy cũ. Nhưng cô ta đã bỏ nhà máy rồi kia mà! Thì về địa phương. Tôi sẽ tìm cách để giải quyết nhanh chóng việc này. Thế là gọn? Vâng! Rất nên như thế mới bảo đảm sự nghiêm túc của luật pháp. Rồi sao nữa? Tôi nghĩ chỉ có thế mới không gây rắc rối cho cơ quan. Còn việc cô ta đòi tòa xử lại, tôi thấy không cần phải xem xét gì nữa. Luật pháp đâu phải trò đùa. Anh đã đọc thư cô bé gửi cho tôi và đơn gửi Viện kiểm sát? Vâng, tôi đã đọc cả. Nhưng với những lý do ấy, ta không cần phải thay đổi gì những kết luận của phiên tòa. Còn đơn kháng cáo của bị can? Cứ chuyển lên Tòa án quân sự trung ương, tôi tin là người ta sẽ y án. Ngộ họ bác thì sao? Họ phải xin ý kiến của tư lệnh. Vậy là luật pháp không có tính độc lập khách quan của nó và nếu tôi cũng đồng ý với họ để bác? Điều đó ngoài quyền hạn và ngoài cả ý nghĩ của tôi. Và... những lời tôi vừa trình bày là sự đùa giỡn? Không, tôi đã nói rồi, anh rất nghiêm chỉnh. Cả cuộc đời anh, anh chưa đùa cợt bao giờ? Hơn một phút im lặng, tư lệnh phải đứng lên tự súc ẩm pha chè, rồi lặng nhìn ẩm chè ngấm. Phải vài ba phút ông mới rót ra hai chén, một đẩy về phía đại tá, một ông nâng lên nhấp từng nhấp như uống rượu. Xong, ông lại đứng dậy chậm rãi đi từng vòng quanh chiếc bàn rộng như để tìm kiếm một cách nói cho thích hợp với tình cảm của hai người trong lúc này. Có lẽ chả cần nói điều gì giữa tôi và anh suốt hơn bốn chục năm nay. Mấy tháng qua tôi xử lý với cháu như thế nào anh biết cả. Ta không bàn những chuyện đó nữa. Vấn đề bây giờ là phải xử lý công việc sắp tới như thế nào cho phải. Không thể coi đây là cái chuyện trẻ con vớ vẩn, trẻ con của cô bé tâm thần như anh nói. Ở đây, tôi muốn nói rộng ra về một cách nhìn nhận, suy xét thế nào cho phải. Đừng để những việc ta làm hôm nay khiến những người thay thế chức trách của ta, những người sau nữa, có khi cả những thế hệ sau phải gánh chịu hậu quả nặng nề của nó. Chúng ta ở với nhau thì nhiều, mà nói với nhau những lời tâm huyết ít quá. Rất nhiều lần mình nói với nhau là nói về công việc, về nghị quyết, về tiêu chuẩn chế độ, quyết tâm của chiến dịch, của những trận đánh tiêu diệt địch. Chưa có điều kiện để ta hiểu hết đời riêng của nhau, hoàn cảnh của nhau về một cái gì đó lâu nay ta vẫn cho là nhỏ nhen, không đáng quan tâm, hoặc phải hy sinh nó đi. Con cháu nó đã dám công khai trước dư luận, trước pháp luật là nó đã buông thả quá đà để chúng ta sẵn sàng lên án nó. Điều đó cho ta thấy sai lầm của chúng nó cũng khác gì chúng ta sai lầm. Nhưng suy cho cùng, tội phạm đâu ở đứa con gái ấy. Thôi, anh lau nước mắt đi. Đừng khóc nữa. Đau xót quá, nhưng phải chịu, biết làm thế nào. Nếu anh đau xót về những mất mát này, thì anh cũng phải biết thương xót và trân trọng nỗi đau của cô gái ấy. Nó không điên dại đâu. Hình như sự thông minh của con anh đã nhập vào nó, để nó nói ra những điều không thể coi là bình thường, lại càng không thể coi là điên dại. Nó nói đúng cả. Anh hãy cảm ơn và tôn trọng nó, nó đã giữ gìn cho một đứa cháu nội của anh sẽ ra đời. Anh phải coi nó như một đứa con. Tất nhiên, không thể đem những điều này công bố ở phiên tòa được. Nhưng mà kết luận của phiên tòa cũng cần xem xét lại. Anh nói gì? Đúng thế, chính tôi đã thông cảm. Tôi đã nghe những ý kiến luận tội. Nhưng bây giờ cũng phải lắng nghe những ý kiến của cô bé có thể được coi là con dâu của anh. Nó sẵn sàng nhận tất cả mọi tội lỗi để cho người mẹ và tám đứa trẻ không phải chia lìa nhau. Nhà báo bạn của anh đã từng là nhân chứng cung cấp nhiều chi tiết cho vụ án ấy cũng vừa viết thư cho tôi. Hơn mười trang thư anh ta đã kể tỉ mỉ về cuộc điều tra suốt ba tháng trời ở quê hương người lái xe và những gì có liên quan đến quá khứ của anh ta, hoàn toàn ngược lại những kết luận của tòa án. Anh ta tha thiết đề nghị tôi: về nguyên nhân chính gây ra bị kịch này, xét cho cùng, không phải ở người lái xe. Thế thì nguyên nhân chính ở đâu? Có mở lại phiên tòa để thỏa mãn nguyện vọng của nhà báo và con dâu anh không? Những điều ấy đều phải xem xét nghiêm túc. Trước đây tôi đã dễ dàng chấp nhận kết luận của tòa án kết án anh ta ba mươi sáu tháng tù ngồi với những tập hợp chữ nghĩa trơn tru đánh thép: Rằng kỷ luật chiến trường bị vi phạm, rằng trách nhiệm được giao dù anh chỉ là một thường dân. Rằng khi kẻ địch nổ súng bất cứ người công dân nào

cũng đều có nghĩa vụ trên cương vị công tác của mình. Rằng bỏ đồng đội là một tội không thể tha thứ với người chiến sĩ ở chiến trường. Rằng... Nhưng trước những khiêu nại mới này ta có dám lập lại một phiên tòa để làm cho mình bạch rõ ràng mọi điều không? Nếu chỉ cần giảm nhẹ tội cho người lái xe được một năm để tạo nên cái án thật chính xác, tạo cho người vợ và tám đứa con giảm bớt được đau khổ ta có dám làm không? Chúng ta có thói quen chỉ thích chiêm ngưỡng những kết quả tốt đẹp, chỉ nhằm nhằm tìm đến kết quả của mình làm. Nhân danh người lính, nhân danh mặt trận. Ta đã làm ra cái gì là nhất thiết phải là kết quả tốt đẹp, dù thực tế nó quá xấu thì chúng ta vẫn chỉ có thói quen là tốt đẹp. Tôi biết những điều tôi nói có thể làm đau đớn, anh hoàn toàn không thể chấp nhận nhưng không thể nào khác.

Gần như suốt ba tiếng đồng hồ chỉ một mình ông nói, chưa bao giờ ông lại nói những điều tâm huyết khắc khoải trong nỗi niềm sâu kín của ông như đêm nay. Nhưng đã đến lúc không thể nào khác được nữa. Khi ông ngồi xuống thì đại tá vẫn gục đầu ở một đầu bàn. Đứng lặng nhìn dáng điệu của đại tá, ông không thể ngờ rằng một con người đi bên mình suốt 40 năm qua, lúc nào cũng hăm hở lao vào cuộc chiến đấu hết mình, nghiêm chỉnh suốt một cuộc đời để đến cuối cùng nhận lấy một kết cục như thế này. Nhưng biết làm thế nào để cưỡng lại một hiện tại đã diễn ra. Ông thấy khắp người đau ê ẩm, mệt mỏi quá. Ông cũng gục đầu xuống đầu bàn bên kia. Căn phòng yên ắng không một động tĩnh nhỏ và cả hai không hề biết rằng trận mưa ào ạt đã dội xuống, mái lán lợp lá cây thối rữa như muốn bung ra.

Đó là đêm cuối cùng của một mùa khô. Trận mưa đêm nay thật dữ dội. Nhưng người dân có nước cày cấy, người ta mừng rỡ tin rằng cái dấu ấn khác nhau của mỗi mùa đã xuất hiện, dù còn vô cùng gian nan với những nắng mưa thất thường.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>